

ninh, quốc phòng trên địa bàn rộng lớn trở nên phức tạp, đòi hỏi phải có cấp quản lý tương xứng. Trong khi đó, chức năng, quyền hạn, biên chế của bộ máy quản lý chỉ được quy định như cấp thị trấn huyện lỵ đã không đáp ứng được yêu cầu.

Chủ trương của Đảng và Chính phủ đã chú ý đến phát triển kinh tế miền núi, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ địa cách mạng. Cần phải xây dựng một số đô thị miền núi có vị trí kinh tế, văn hóa, du lịch, thương mại. Với vị trí của mình, với tiềm năng phát triển mọi mặt, Bắc Kạn đã nằm trong tầm nhìn chiến lược phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh của Đảng. Về phía các huyện phía bắc tỉnh Bắc Thái và thị trấn Bắc Kạn, sau bao nhiêu năm chịu đựng gian khổ trong chiến tranh, nay mong muốn có một thị xã Bắc Kạn với cơ sở hạ tầng hiện đại, làm trung tâm kinh tế, văn hóa cho cả vùng phía bắc tỉnh Bắc Thái.

Nhận thấy yêu cầu ấy, ngày 15/8/1989, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã có Thông báo số 7 nêu rõ chủ trương nghiên cứu đề án để tái lập lại thị xã. Thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng đề án tái lập thị xã Bắc Kạn.

Ban Chỉ đạo xây dựng đề án thành lập thị xã Bắc Kạn đã khẩn trương nghiên cứu xây dựng hai phương án để trung cầu ý kiến của cán bộ, Nhân dân huyện Bạch Thông và đồng bào thị trấn. Ngày 15/7/1989, huyện Bạch Thông tổ chức Hội nghị cán bộ (mở rộng), thành phần gồm: Thường trực Huyện ủy; Thường trực Ủy ban Nhân dân huyện; các bí thư, chủ tịch thị trấn Bắc Kạn và các xã có liên quan nằm trong đề án thành lập thị xã; một số cán bộ chủ chốt đã nghỉ hưu;... Công việc chuẩn bị lập lại thị xã Bắc Kạn được tiến hành khẩn

## Chương V

# THỊ XÃ BẮC KẠN TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI (1990 - 1995)

### I. Thành lập lại Đảng bộ thị xã Bắc Kạn

Đáp ứng yêu cầu phát triển của thị trấn Bắc Kạn và nguyện vọng của đồng bào các dân tộc ở địa phương, căn cứ vào các điều kiện cơ bản, cần thiết của một đô thị, ngày 16/7/1990, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 262/HĐBT “Về việc thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái”. Quyết định nêu rõ:

“Nay giải thể thị trấn Bắc Kạn, thuộc huyện Bạch Thông để thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái.

Thị xã Bắc Kạn được thành lập trên cơ sở các phố: Nà Mày, Đội Thân, Đức Xuân, Đội Kỳ, Phùng Chí Kiên của thị trấn Bắc Kạn (trừ phố Minh Khai, chuyển về xã Huyền Tụng) và các xóm, bản: Phiêng Luông, Tổng Tỏ, Khuổi Ròm, Nà Rào (phần phía nam sông Cầu) của xã Dương Quang và Bản Áng của xã Huyền Tụng, thuộc huyện Bạch Thông.

Sau khi điều chỉnh địa giới, thị xã Bắc Kạn có 1.307 ha diện tích tự nhiên và 9.468 nhân khẩu. Địa giới thị xã Bắc Kạn: Phía Đông giáp xã Huyền Tụng; phía tây giáp xã Quang Thuận; phía nam giáp xã Nông Thượng; phía bắc giáp xã Dương Quang và xã Huyền Tụng”.

Quyết định của Hội đồng Bộ trưởng phù hợp với quy luật phát triển khách quan, đánh dấu bước trưởng thành của thị xã Bắc Kạn trên con đường đổi mới và tạo điều kiện thuận lợi để thị xã phát triển mạnh mẽ hơn trong giai đoạn mới.

Thực hiện quyết định của Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Thái, Ban Tổ chức cán bộ của Chính phủ và Ủy ban Nhân dân huyện Bạch Thông đã tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thành lập thị xã. Ngày 29/8/1990, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra quyết định thành lập Đảng bộ thị xã Bắc Kạn trực thuộc Tỉnh ủy. Đồng chí Đào Văn Phùng giữ chức vụ Bí thư Thị ủy.

Ngày 25/9/1990, Huyện ủy Bạch Thông đã ra Nghị quyết giải thể Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn và chuyển sinh hoạt đảng cho đảng viên các chi bộ: Văn phòng Ủy ban Nhân dân thị trấn, phố Đức Xuân, phố Chí Kiên, phố Đội Kỳ, phố Nà Mày, phố Đội Thân, Hợp tác xã Tân Hương, Đoàn Công an, trường học, đội sản xuất số 5, 6, 7 thuộc Đảng bộ Dương Quang đến Đảng bộ thị xã Bắc Kạn<sup>1</sup>. Khi thành lập Đảng bộ thị xã, tổng số đảng viên là 412 đồng chí. Sau đó, các Đảng bộ (Phùng Chí Kiên, Đức Xuân, Sông Cầu) và các chi bộ trực thuộc Thị ủy đã được tổ chức. Các tổ chức quần chúng như Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội Đồng đội thị xã cũng lần lượt ra đời để tập hợp, lãnh đạo các tầng lớp Nhân dân xây dựng thị xã.

Ngày 20/11/1990, tại thị xã Bắc Kạn, lễ ra mắt thị xã được tổ chức trọng thể. Đại diện của Trung ương, của tỉnh Bắc Thái, Thị ủy, Ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc thị xã và đông đảo đồng bào các dân tộc đã tham dự.

Thị xã Bắc Kạn được thành lập, thuận lợi nhiều nhưng khó khăn cũng không ít. Về thuận lợi, Nhân dân thị xã hào hứng, phấn khởi, có quyết tâm cao trong việc xây dựng một đô thị miền núi tương xứng với vị trí của nó trong lịch sử, hiện tại và tương lai. Nền kinh tế, đặc biệt là kinh tế thị trường đang có đà phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân đã được cải thiện. Thị xã nhỏ, số dân vừa phải, Nhân dân

cần cù, thông minh và sáng tạo, nên việc quản lý, chỉ đạo có nhiều thuận lợi, quan hệ giao lưu giữa thị xã với huyện Bạch Thông, với các huyện khác trong vùng và một số tỉnh lân cận ngày càng chặt chẽ.

Về khó khăn, kinh tế thị xã còn chậm phát triển, không đồng bộ, không cân đối, nặng về thương mại mà phần lớn là tư nhân. Cơ sở hạ tầng (đường sá, điện nước,...) thấp kém. Số người chưa có việc làm, chủ yếu là thanh niên, còn nhiều. Tệ nạn xã hội gia tăng. Thị xã vừa mới lập lại, còn thiếu đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền, chuyên môn; kiến thức, kinh nghiệm quản lý, xây dựng đô thị miền núi của số đông cán bộ còn hạn chế.

Nhận thức rõ thuận lợi, khó khăn trên, Đảng bộ thị xã đã sớm ý thức được trách nhiệm của mình và xác định đúng đắn phương hướng lãnh đạo, chỉ đạo địa phương: Xây dựng thị xã Bắc Kạn trở thành một đô thị, trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng phía bắc tỉnh; có cơ cấu kinh tế phong phú và đa dạng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ và nông, lâm nghiệp. Trong đó, công nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ là những ngành kinh tế mũi nhọn, chiếm tỷ trọng cao.

Về công nghiệp, Đảng bộ thị xã chủ trương phát huy thế mạnh của miền núi là lâm sản, nông sản, trước hết coi trọng công nghiệp chế biến, nhất là các ngành chế biến gỗ, mây, tre, trúc, chế biến hoa quả, nước giải khát làm bằng hoa quả, sản xuất và chế biến nấm xuất khẩu; đồng thời, chú trọng phát triển và nâng cao chất lượng các mặt hàng cơ khí, điện; sản xuất các công cụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, vận tải và tiêu dùng. Chú trọng nâng cao hiệu quả những ngành nghề tiểu thủ công nghiệp hiện có, phát triển những ngành nghề thích hợp với địa phương có giá trị kinh tế, phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng

và chế biến nông sản, thực phẩm,...) với yêu cầu chất lượng cao và cạnh tranh được trên thị trường.

*Về thương nghiệp*, Đảng bộ thị xã chủ trương xây dựng và phát triển thương nghiệp quốc doanh theo quan điểm đổi mới của Đảng. Thương nghiệp quốc doanh phải giữ vai trò chủ đạo, làm chủ thị trường, giữ ổn định giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, phát triển các hình thức tổ hợp, liên doanh, dịch vụ nhằm phục vụ tốt hơn nữa sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Sắp xếp lại các hộ buôn bán cá thể, hướng họ đi vào kinh doanh đúng pháp luật, làm phong phú hơn nữa thị trường hàng hóa, phục vụ tốt hơn, kịp thời hơn nhu cầu của Nhân dân.

*Về nông nghiệp và lâm nghiệp*, Đảng bộ thị xã chủ trương phải khai thác tốt hơn tiềm năng đáng kể về nông, lâm nghiệp; chú trọng đầu tư vốn, kỹ thuật để đẩy mạnh thâm canh, nâng cao năng suất, sản lượng và hiệu quả ở các cánh đồng lúa, màu; đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rau để có nhiều thực phẩm cung cấp cho thị trường, nâng cao mức sống của Nhân dân. Khuyến khích các hộ nông dân phát triển kinh tế vườn rừng, kinh tế đồi, trồng cây ăn quả, cây lấy gỗ, cây nguyên liệu có giá trị kinh tế cao. Phát động phong trào trồng cây, gây rừng, phủ xanh đồi trọc. Đảng bộ chủ trương trong tương lai gần, thị xã Bắc Kạn phải trở thành một thị trường lớn, đủ sức tiêu thụ, cung ứng hàng hóa, vật tư kỹ thuật cho vùng phía bắc của tỉnh; đủ sức tác động mạnh mẽ đến nền sản xuất ở khu vực phát triển theo sản xuất hàng hóa. Đảng bộ khuyến khích và sử dụng tốt các thành phần kinh tế (quốc doanh, tập thể, tư nhân, cá thể...). Trên cơ sở tiềm năng tại chỗ, mở rộng liên doanh, liên kết và đầu tư từ các địa phương khác, từ nước ngoài để phát triển nhanh ngành nghề, sản xuất nhiều hàng hóa, tạo ra đủ việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống Nhân dân.

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

văn minh, thanh lịch. Phát triển sinh hoạt văn hóa, văn nghệ lành mạnh, vừa mang tính dân tộc sâu sắc vừa mang tính hiện đại. Quản lý tốt phim ảnh, băng hình, băng nhạc và các loại văn hóa phẩm khác. Từng bước xây dựng có hiệu quả các cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp phát triển văn hóa. Đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, củng cố và phát triển các đội bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông và các môn thể thao khác; thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi giải trí cho Nhân dân. Tổ chức tốt phong trào vệ sinh phòng bệnh trên toàn địa bàn, giải quyết tốt vệ sinh công cộng, vệ sinh môi trường, tiêm chủng; xây dựng trạm xá ở các phường, xã và phòng khám đa khoa ở thị xã; thực hiện tốt chỉ tiêu dân số và kế hoạch hóa gia đình. Củng cố và phát triển hệ thống trường học hiện có. Cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục, nhất là chất lượng đạo đức và văn hóa,...

*Về xây dựng cơ bản*, Đảng bộ thị xã chủ trương tiến hành quy hoạch; xây dựng trạm tiếp sóng truyền hình; xây dựng hệ thống đê, kè dọc tuyến sông Cầu; xây dựng lại chợ Bắc Kạn; nâng cấp đường nội thị, hệ thống cống, rãnh thoát nước; xây dựng lại hệ thống đường điện, thư viện và các công trình công cộng,...

*Về an ninh quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội*, Đảng bộ thị xã chủ trương củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, nâng cao ý thức cảnh giác làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của địch; kiên quyết trấn áp tội phạm hình sự, gây rối trật tự trị an, chống tham nhũng, tệ nạn xã hội (nghiện hút, cờ bạc, trộm cắp, mại dâm...), thực hiện bước đầu về trật tự, vệ sinh và nếp sống đô thị,...

Những chủ trương của Đảng bộ thị xã đã cụ thể hóa quan điểm

một năm phấn đấu thực hiện chủ trương của Đảng bộ, phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn, thị xã đã đạt nhiều kết quả trên các lĩnh vực.

*Về kinh tế*, với 5 hợp tác xã mới thành lập, thị xã đã có 7 hợp tác xã nông nghiệp quy mô vừa phải. Đảng bộ thị xã đã chỉ đạo Nhân dân khắc phục hậu quả lũ lụt, hỗ trợ vốn để sửa chữa hệ thống thủy lợi, cho nông dân vay vật tư để phát triển sản xuất, giải quyết tình trạng tranh chấp ruộng đất... Vụ mùa năm 1990 và vụ xuân năm 1991, các hợp tác xã cây hết diện tích, kịp thời vụ, bảo đảm năng suất và sản lượng. Sản xuất rau màu, chăn nuôi đều được đẩy mạnh. Trồng rừng theo chương trình PAM được nông dân hưởng ứng. Kinh tế gia đình phát triển, nhất là kinh tế vườn rừng. Sau khi tiếp nhận một số đơn vị công nghiệp do tỉnh và huyện Bạch Thông quản lý trước đây, thị xã đã chú ý củng cố tổ chức, sắp xếp lại sản xuất. Có đơn vị biết vận dụng cơ chế mới, tự tháo gỡ khó khăn, đảm bảo sản xuất như Xí nghiệp Cơ điện. Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh, thị xã đã hoàn thành việc xây dựng kè chống xói sông Cầu để bảo vệ thị xã, bảo vệ cầu và đài tiếp sóng truyền hình.

*Về văn hóa xã hội*, công tác thông tin, tuyên truyền được củng cố. Các hoạt động văn hóa thể thao được tổ chức tốt; việc quản lý băng nhạc, băng hình có tiến bộ. Các đối tượng chính sách được quan tâm chăm lo, bảo đảm ổn định đời sống. Đồng bào bị thiệt hại do lũ lụt được trợ cấp kịp thời<sup>1</sup>.

Ngành giáo dục thị xã duy trì được nhiều phong trào từ cấp học mầm non đến phổ thông cơ sở. Nổi bật là các phong trào: "Nói lời hay làm việc tốt", phấn đấu trở thành "Cháu ngoan Bác Hồ". Tỷ lệ học sinh thi hết cấp I đạt 96%, tỷ lệ học sinh thi hết cấp II đạt 87,8%. Hàng nghìn học sinh đạt danh hiệu "Cháu ngoan Bác Hồ". Hằng năm, ngành y tế thị xã tổ chức tốt công tác tiêm phòng cho trẻ em; thực hiện hiệu

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

quả các chương trình y tế cơ sở, tổ chức khám, chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân. Các biện pháp kế hoạch hóa gia đình được triển khai áp dụng và phổ biến rộng rãi.

*Về an ninh, quốc phòng*, thị xã đã nhanh chóng kiện toàn tổ chức, xây dựng mạng lưới an ninh Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị và bảo đảm trật tự xã hội; kiểm tra các hoạt động văn hóa; ngăn ngừa kẻ xấu lợi dụng tôn giáo, mê tín, dị đoan,... Thị xã đã kiện toàn tổ chức dân quân tự vệ; xây dựng phương án phòng thủ, chống bạo loạn; tổ chức huấn luyện quân sự; hoàn thành các chỉ tiêu tuyển quân năm 1991<sup>1</sup>.

Trong gần một năm thực hiện phương hướng công tác của Đảng bộ, thị xã còn một số thiếu sót, hạn chế trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng. Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp quốc doanh và tập thể chưa vượt qua được khó khăn về vốn, chưa chuyển đổi kịp theo cơ chế mới, chưa tìm được thị trường, chưa xác định rõ phương hướng sản xuất. Nhiều tệ nạn xã hội còn nặng nề. Chưa xây dựng được nhiều “nhà tình nghĩa”, đài tưởng niệm liệt sĩ; chưa có hướng tích cực giải quyết việc làm cho người lao động và giúp đỡ hộ nghèo. Số học sinh bỏ học còn nhiều; một số trẻ em đến tuổi đi học chưa đến trường; cơ sở vật chất dạy, học còn thiếu; hiện tượng giáo viên bỏ nghề có chiều hướng tăng. Phong trào vệ sinh phòng bệnh chưa được quan tâm; y tế cơ sở hoạt động yếu. Phong trào quần chúng tham gia đấu tranh chống tội phạm chưa mạnh mẽ; trật tự đường phố chưa bảo đảm, tai nạn giao thông còn nhiều; chống tham nhũng chưa hiệu quả,...

Dù còn những thiếu sót, nhưng qua một năm phấn đấu trong điều kiện có nhiều khó khăn, Đảng bộ và Nhân dân thị xã Bắc Kạn đã đạt được nhiều thắng lợi. Những kết quả đạt được đã chứng tỏ chủ trương

lập lại thị xã là đúng đắn. Những kết quả đó tăng thêm niềm phấn khởi, lòng tin tưởng và là cơ sở để Đảng bộ và Nhân dân tiếp tục phấn đấu xây dựng thị xã thành trung tâm kinh tế, văn hóa của vùng miền núi phía bắc tỉnh.

## II. Lãnh đạo xây dựng thị xã Bắc Kạn giàu mạnh, văn minh

Cuối tháng 6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần VII của Đảng đã được tiến hành tại Hà Nội. Với phương châm "trí tuệ, đổi mới, dân chủ, kỷ cương và đoàn kết", Đại hội đã tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, thảo luận và thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000. Đại hội khẳng định quyết tâm của Đảng ta, Nhân dân ta tiếp tục đi theo con đường xã hội chủ nghĩa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và Nhân dân ta đã lựa chọn; khẳng định Đảng ta kiên trì và tích cực đẩy mạnh công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa với những nguyên tắc đã được xác định. Thành công của Đại hội đã cổ vũ mạnh mẽ cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã Bắc Kạn, củng cố niềm tin ở sự nghiệp đổi mới trong cả nước và ở địa phương. Để xác định chính xác hơn mục tiêu, phương hướng xây dựng thị xã theo chủ trương của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, kiện toàn thêm một bước tổ chức của Đảng bộ thị xã đủ sức lãnh đạo Nhân dân trước yêu cầu mới, chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái, ngày 18 - 19/4/1991, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn (vòng 1) và ngày 07 - 08/11/1991, Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn (vòng 2) đã họp. Đến dự Đại hội có đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái - Nguyễn Ngô Hai và một số đồng chí lãnh đạo của Tỉnh ủy, đồng chí Bí thư Huyện ủy Bạch Thông - Hà Sĩ Toàn,... 87 đại biểu, đại diện cho 687 đảng viên của 3 đảng bộ, 24 chi bộ trong toàn

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Đại hội vòng 1 tập trung vào 2 nội dung chính: Báo cáo tổng hợp và thảo luận các văn kiện Đại hội VII của Đảng; bầu đại biểu đi dự Đại hội lần thứ VI Đảng bộ tỉnh Bắc Thái (Đảng bộ thị xã có 5 đại biểu trúng cử: Nông Phúc Lịch, Phạm Văn Phái, Đào Văn Phùng, Nguyễn Quân và Lô Thị Tiềm).

Tiếp đó, phần khởi trước kết quả to lớn của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ VI, Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn vòng 2 đã làm việc khẩn trương, nghiêm túc, đầy tinh thần trách nhiệm và thành công rực rỡ. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trong những năm 1991 - 1995. Về mục tiêu tổng quát, Đại hội xác định: Xây dựng thị xã Bắc Kạn thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng núi phía bắc tỉnh (một trong hai trung tâm thương mại, dịch vụ lớn của tỉnh). Ổn định và phát triển kinh tế, xã hội nhằm nâng cao đời sống mọi mặt của Nhân dân. Hình thành cơ cấu kinh tế nhiều thành phần. Huy động mọi tiềm năng lao động, ngành nghề, đất đai, tiền vốn,... của các thành phần kinh tế tham gia vào xây dựng thị xã vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ và chính quyền vững mạnh, nâng cao hiệu lực lãnh đạo, quản lý của tổ chức Đảng, chính quyền, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân.

Để thực hiện được những mục tiêu trên, Đại hội chủ trương: Trong 5 năm 1991 - 1995, cơ cấu kinh tế của thị xã được xác định là thương nghiệp, dịch vụ - công - nông, lâm nghiệp. Phát triển mạnh mọi thành phần kinh tế, trong đó quốc doanh phải giữ được vai trò chủ đạo trong nền kinh tế ở Bắc Kạn. Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, bằng nhiều biện pháp khai thác các nguồn vốn của Nhà nước, vốn viện trợ của nước ngoài, động viên vốn của Nhân dân, vốn tự có của các đơn vị sản xuất, kinh doanh; khai thác triệt để các nguồn thu, tạo điều kiện cho

doanh, liên kết, mua cổ phần... Các thành phần kinh tế ở thị xã được tuyển chọn và sử dụng sức lao động, bảo đảm quyền lợi người lao động đúng luật pháp hiện hành; người lao động có quyền chọn việc làm và nơi làm việc phù hợp với sức khỏe, khả năng của mình. Các cơ sở kinh tế cần coi trọng thị trường trong tỉnh, trong nước và ngoài nước (nhất là khu vực 2); chủ động mở rộng quan hệ buôn bán với Trung Quốc (nhất là với hai tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây). Tăng cường quản lý đất đô thị; quy định cho các cơ quan, Nhân dân xây dựng nhà ở theo quy hoạch thị xã và quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt chính sách chăm sóc gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với nước; xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa. Giáo dục dân số, kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 1,8% xuống 1,2%. Hoàn chỉnh hệ thống giáo dục ở thị xã, thực hiện "Luật phổ cập giáo dục tiểu học", bảo đảm cơ sở vật chất cho trường học, quan tâm hơn nữa đến đời sống giáo viên, nhất là giáo viên mầm non và cấp I. Củng cố mạng lưới y tế, xây dựng phòng khám đa khoa và trung tâm dân số, coi trọng phòng bệnh và bảo vệ sức khỏe ban đầu. Phát huy truyền thống văn hóa các dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa mọi miền đất nước, xây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng lành mạnh, hằng năm tổ chức hội diễn để động viên phong trào, củng cố thư viện và phòng đọc. Tổ chức hoạt động thể dục thể thao trong Nhân dân, nhất là thanh niên, học sinh, lực lượng vũ trang, thành lập các đội bóng, đội điền kinh, nâng cấp sân vận động trung tâm. Tiếp âm Đài tiếng nói Việt Nam, Đài Bắc Thái, bảo đảm phục vụ đều đặn ngày ba buổi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn quân, toàn dân, sự quản lý của chính quyền để làm tốt công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quân sự địa phương. Phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và tiên công

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

an ninh và trật tự xã hội. Làm tốt công tác tuyên quân hàng năm và thực hiện chu đáo chính sách hậu phương quân đội,...

Chú trọng công tác xây dựng Đảng và vận động quần chúng, Đại hội chủ trương: Đổi mới sự lãnh đạo của Đảng bộ. Trong 5 năm 1991 - 1995, phải xây dựng Đảng bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất và sức chiến đấu cao. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Đảng, chính quyền và toàn thể Nhân dân - Đảng phải phát huy được vai trò quản lý Nhà nước, không bao biện làm thay chức năng của chính quyền. Tiếp tục cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao chất lượng đảng viên. Xây dựng các chi bộ Đảng trong sạch, vững mạnh. Đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng, coi trọng công tác phát triển Đảng. Thực hiện có nền nếp việc kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ, kiểm tra thực hiện nghị quyết của cấp ủy, duy trì nếp sinh hoạt chi bộ, tổ Đảng theo định kỳ; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Chú trọng phát triển đảng viên. Coi trọng chất lượng để thu hút vào Đảng những người tích cực, làm việc có hiệu quả. Kiện toàn cấp ủy các cấp bảo đảm thật sự có phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có trí tuệ và năng lực lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mà đại hội các cấp đề ra. Các cấp ủy, các Đảng bộ phải bảo đảm lãnh đạo toàn diện cả chính trị, tư tưởng, tổ chức, cả kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới. Đảng bộ chủ trương xây dựng bộ máy chính quyền thị xã, phường theo tinh thần đổi mới. Chính quyền các cấp quản lý mọi mặt hoạt động của xã hội bằng pháp luật, chính sách và các công cụ chức năng, không can thiệp sâu vào hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị cơ sở. Đảng bộ chủ trương tiếp tục thực hiện cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống buôn lậu. Các đoàn thể Nhân dân, các tổ

quyền lợi hợp pháp của công dân. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, đoàn kết toàn dân, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Bộ máy của các đoàn thể phải tinh giản, hoạt động hướng về cơ sở và gần gũi với đoàn viên, hội viên...

Đại hội đã nhất trí bầu 21 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa đầu tiên từ khi thị xã được lập lại. Ban Chấp hành bầu đồng chí Đào Văn Phùng làm Bí thư Thị ủy.

Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ thị xã thành công đã tạo nên sự phấn khởi, tin tưởng lớn trong toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân thị xã Bắc Kạn.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội toàn quốc của Đảng và các hội nghị Trung ương tiếp theo; Nghị quyết của Đại hội VI Đảng bộ tỉnh Bắc Thái; thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ I Đảng bộ thị xã Bắc Kạn, trong hai năm 1992 - 1993, đồng bào các dân tộc thị xã đã khắc phục nhiều khó khăn (thiên tai, cơ sở hạ tầng yếu kém, cán bộ thiếu và chưa có nhiều kinh nghiệm quản lý đô thị,...), phát huy thuận lợi, ra sức phấn đấu, giành được nhiều kết quả tốt đẹp trên tất cả các lĩnh vực.

Thực tiễn ở thị xã trong hơn hai năm đầu nhiệm kỳ đã khẳng định cơ cấu kinh tế do Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ I xác định là đúng đắn, phù hợp với điều kiện địa phương. Đó là cơ cấu "Thương mại, dịch vụ - công - nông, lâm nghiệp". Mới hơn hai năm, Bắc Kạn đã trở thành một thị trường khu vực hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển mạnh. Đầu năm 1994, thị xã đã có 600 hộ kinh doanh với quy mô thích hợp và ngành hàng đa dạng, đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân thị xã và khu vực. Ngành thương mại, dịch vụ đã thu hút 467 lao động của thị xã, tạo việc làm và ổn định đời sống cho nhiều người, trong đó một số có thu nhập khá. Thương nghiệp quốc doanh, tuy gặp

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

bán lẻ ở khu vực phía bắc tỉnh Bắc Thái, góp phần giữ vững bình ổn vật giá và thực hiện dự trữ một số mặt hàng thiết yếu cho vùng cao.

Trong hai năm (1992 - 1993), nông nghiệp, lâm nghiệp có mức tăng trưởng khá. Năm 1993, sản lượng lương thực tăng 36% so với năm 1991; đàn lợn tăng 18%; đàn trâu, bò tăng 55%; diện tích trồng rừng theo chương trình PAM và kinh tế VACR là 135 ha, bằng hơn 67% mức Đại hội lần I đề ra, tăng hơn 2 lần so với năm 1991 (28,2 ha).

Tuy sản xuất công nghiệp khu vực quốc doanh còn gặp nhiều khó khăn nhưng khu vực ngoài quốc doanh vẫn được duy trì, có mặt phát triển như sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông sản, lâm sản,... Cơ cấu ngành trong tổng sản phẩm xã hội ở thị xã là: thương mại, dịch vụ 46%; nông, lâm nghiệp 14%; công nghiệp, xây dựng cơ bản 29% và các ngành khác 11%.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế hằng năm của thị xã 8-10%; giá trị tổng sản phẩm xã hội (GDP) tăng nhiều; thu nhập bình quân đầu người 200-210 USD. Đến năm 1993, thị xã không còn hộ đói, số hộ nghèo giảm 10%, số hộ giàu chiếm 5,7%<sup>1</sup>. Thu ngân sách ở thị xã tăng nhanh. Năm 1993, thu ngân sách tăng 4 lần so với năm 1991 (1,8 tỷ đồng).

Trong hơn 2 năm, thị xã có nhiều cố gắng trong xây dựng cơ bản. Việc đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm có hiệu quả thiết thực. 8 tỷ đồng (từ nguồn vốn địa phương, Trung ương) đã được đầu tư để xây dựng xong đài tiếp sóng truyền hình, cơ sở y tế, trường học, ăn ten viễn thông, nhà văn hóa, lưới điện dân dụng, chợ,... góp phần làm cho kinh tế phát triển, bộ mặt thị xã nhiều đổi thay. Công tác quản lý đô thị bước đầu được chấn chỉnh. Thị xã đã làm xong quy hoạch tổng thể

toàn thị xã và một số khu vực. Trật tự công cộng, trật tự giao thông, vệ sinh công cộng có tiến bộ.

Sự nghiệp giáo dục đào tạo có nhiều chuyển biến tốt. Hệ thống trường, lớp từ mầm non đến cấp I đã xây dựng khá hơn; 100% trẻ em đến tuổi đi học được đến trường; chất lượng dạy và học được nâng lên. Ngành y tế có điều kiện chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Các hoạt động phòng chống dịch, tiêm chủng mở rộng; truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình được tổ chức tốt. Trong 2 năm đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dừng ở mức 1,43%/năm. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao bước đầu phát triển trong thanh, thiếu niên các trường học và cơ quan, xí nghiệp. Hệ thống truyền thanh, truyền hình hoạt động thường xuyên và chất lượng ngày càng tiến bộ, đáp ứng nhu cầu thông tin, văn hóa của Nhân dân.

Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, lễ hội của Nhân dân được tôn trọng và hướng vào hoạt động lành mạnh.

Công tác đền ơn, đáp nghĩa, chăm sóc các đối tượng chính sách, giải quyết việc làm cho người lao động, xóa đói, giảm nghèo được cả cộng đồng quan tâm.

Công tác an ninh, quốc phòng được chú trọng. An ninh chính trị bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác tuyển quân, huấn luyện quân sự hằng năm đều hoàn thành. Việc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, quản lý quân dự bị được chú trọng thực hiện. Tinh thần cảnh giác chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch được nâng lên.

Công tác xây dựng Đảng, đổi mới hoạt động của hệ thống chính trị có nhiều tiến bộ. Đảng bộ thị xã đã coi trọng việc xây dựng quan điểm tư tưởng đúng đắn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; tổ chức học tập

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

vào thực tiễn địa phương. Đảng bộ đẩy mạnh công tác tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân thêm tin tưởng vào sự nghiệp đổi mới. Đồng thời chú ý bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ. Đến đầu năm 1994, Đảng bộ có 10,8% đảng viên học lý luận chính trị phổ thông; 2 đảng viên học nâng cao lý luận, nghiệp vụ; 3 đảng viên học quản lý Nhà nước; 2 đảng viên học lý luận cao cấp. Hệ thống tổ chức Đảng được củng cố, kiện toàn theo Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII). Chế độ sinh hoạt chi bộ được duy trì đều đặn; nội dung sinh hoạt thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng, đấu tranh tự phê bình và phê bình được tăng cường, chất lượng đảng viên và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên rõ rệt. Qua kiểm điểm, chất lượng đảng viên được phân loại như sau: Loại 1 - 59,86%, loại 2 - 35,32%, loại 3 - 4,35%, loại 4 - 0,47%. Công tác phát triển Đảng được quan tâm, nhất là ở chi bộ cơ quan, xí nghiệp, trường học. Đảng bộ đã tổ chức ba lớp tìm hiểu về Đảng cho 115 quần chúng; kết nạp được 41 đảng viên mới.

Để phát huy vai trò lãnh đạo, Đảng bộ đã chú trọng xây dựng chính quyền các cấp, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân và năng lực quản lý của Ủy ban Nhân dân; tạo điều kiện cho chính quyền và các cơ quan chức năng phát huy được vai trò trong quản lý xã hội; quan tâm củng cố và kiện toàn các tổ Nhân dân, đưa các tổ Nhân dân vào hoạt động có hiệu quả, gắn với trách nhiệm lãnh đạo của chi bộ đường phố.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các đoàn thể quần chúng đã phát huy chức năng vận động, tổ chức đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ, tham gia các chương trình xóa đói, giảm nghèo; dân số - kế hoạch hóa gia đình; đền ơn đáp nghĩa,... đạt được nhiều kết quả, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội

Trong 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, thị xã còn một số hạn chế: Kinh tế thị xã phát triển chưa vững chắc, mất cân đối giữa sản xuất và lưu thông. Mức tăng trưởng kinh tế khá nhưng chưa vững, nặng về phát triển kinh doanh thương mại; các ngành sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp có tiềm năng chưa được khai thác, thậm chí bị mai một. Chưa phá được thế độc canh cây lúa, hiệu quả kinh tế trên đất nông nghiệp chưa cao, chưa xác định được cây trồng thích hợp để chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp. Các tệ nạn xã hội chưa ngăn chặn được như nghiện hút, buôn lậu, cờ bạc, mê tín dị đoan, trộm cắp,...; vệ sinh môi trường kém. Nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý của hệ thống chính trị tuy có nhiều tiến bộ nhưng chưa tương xứng với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng đô thị.

Chính vào thời điểm thị xã Bắc Kạn đang chuyển mạnh trên con đường đổi mới, một sự kiện lịch sử quan trọng đã diễn ra và tác động đến quá trình đổi mới của đất nước và của các địa phương. Đó là Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng, từ ngày 20 đến ngày 25/01/1994. Hội nghị đã khẳng định 3 thành tựu quan trọng trong thực hiện Nghị quyết Đại hội VII (khắc phục một bước rất quan trọng tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội; giữ vững và củng cố ổn định chính trị; quan hệ đối ngoại được mở rộng); chỉ rõ những mặt yếu kém và những vấn đề mới nảy sinh; sáng suốt vạch ra 4 nguy cơ (tụt hậu xa hơn về kinh tế, chệch hướng xã hội chủ nghĩa, nạn tham nhũng và tệ quan liêu, diễn biến hòa bình); nêu rõ những thuận lợi cơ bản. Hội nghị xác định những nhiệm vụ chung trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ Đại hội VII và những nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhiệm vụ số 1 là thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đưa công cuộc đổi mới lên tầm cao mới, chiều sâu mới, vì mục

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Phấn khởi trước thành công của Hội nghị, toàn Đảng, toàn dân càng thêm tin tưởng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ và Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Thái giữa nhiệm kỳ; nhằm tổng kết 2 năm thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ thị xã đề ra, đánh giá những mặt làm được và chưa làm được, vạch rõ nguyên nhân, những bài học kinh nghiệm, trên cơ sở đó xác định mục tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện trong những năm còn lại của nhiệm kỳ I, ngày 20/4/1994, Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ thị xã Bắc Kạn đã họp. Hội nghị đã nhất trí đánh giá về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng, Nghị quyết Đại hội VI của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ thị xã Bắc Kạn trong 2 năm 1992 - 1993.

Những thành tựu đã đạt được là đáng khích lệ, củng cố niềm tin của Nhân dân vào đường lối đổi mới và tạo đà cho những chuyển biến to lớn hơn. Những thành tựu bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân: Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ đã cụ thể hóa một cách đúng đắn đường lối đổi mới của Đảng vào điều kiện cụ thể của thị xã Bắc Kạn. Cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng đã quán triệt được các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, tạo ra sự nhất trí cao và tổ chức triển khai đồng bộ với những biện pháp và bước đi thích hợp. Đảng bộ đã xác định cơ cấu kinh tế đúng, từ đó xác định hướng đầu tư chính xác, mang lại hiệu quả. Đảng bộ đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền và chuyên môn năng động, nhạy bén, biết tranh thủ điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, Hội nghị đã nêu rõ những

pháp tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển. Do đó, chưa khai thác được tiềm năng về vốn, kỹ thuật trong dân, mở ra các ngành nghề thủ công nghiệp và công nghiệp. Chưa tạo được nhận thức sâu sắc trong toàn Đảng bộ và Nhân dân về tình hình, nhiệm vụ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa tập trung cao và biện pháp chưa tích cực, đồng bộ; chưa có sự phân công, phân cấp cụ thể trong giải quyết các vấn đề xã hội. Thị xã mới thành lập, đội ngũ cán bộ từ phường đến thị xã chưa được đào tạo, bồi dưỡng; sắp xếp không phù hợp với năng lực, sở trường nên lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Trung ương Đảng (khóa VII), Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ tỉnh Bắc Thái (khóa VI), căn cứ thực trạng kinh tế - xã hội của thị xã với những kết quả và hạn chế trong nửa đầu nhiệm kỳ, Hội nghị đã nhất trí tiếp tục khẳng định mục tiêu tổng quát đã được Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ thị xã đề ra. Từ đó, Hội nghị nêu lên các mục tiêu cụ thể phấn đấu đến năm 1995.

Hội nghị đề ra các biện pháp lớn để thực hiện các mục tiêu phấn đấu đến năm 1995. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là cần thiết và phù hợp quy luật phát triển kinh tế đô thị. Nhưng do đặc điểm của thị xã, những năm 1994 - 1995 cơ cấu kinh tế của thị xã vẫn là thương mại, dịch vụ - công nghiệp - nông, lâm nghiệp; chú ý đẩy mạnh tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện cho công nghiệp phát triển để đến năm 1996 - 2000 chuyển cơ cấu kinh tế thị xã thành: Công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông, lâm nghiệp. Đối với nông nghiệp, tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm tạo năng suất cao, giá trị kinh tế lớn, tiếp tục thực hiện chương trình cấp I hóa giống lúa, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

bón. Tổ chức trồng cây trên đất đồi bằng cây đặc sản, cây ăn quả, cây công nghiệp có giá trị kinh tế. Quản lý, tổ chức khai thác, chế biến các loại lâm sản của các thành phần kinh tế theo hướng công nghiệp, nâng cao giá trị hàng hoá. Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn vốn có được để thực hiện các dự án về trồng và bảo vệ rừng.

Khẩn trương bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể thị xã Bắc Kạn đến năm 2010. Tập trung xây dựng các công trình trọng điểm; hệ thống cấp thoát nước, nâng cấp đường nội thị, hệ thống chiếu sáng công cộng, nâng cấp lưới điện dân dụng, kè chống xói sông Cầu; mở một số tuyến đường mới, xây dựng trường cấp II, trụ sở cơ quan thị xã, phường.

Phấn đấu xây dựng nền văn hóa mới đậm nét bản sắc dân tộc, xây dựng nếp sống mới, đạo đức và phong cách ứng xử văn hóa, chống lại những hành vi thô bạo trong quan hệ con người với con người. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến đến xóa bỏ các tệ nạn xã hội. Chăm lo phát triển phong trào thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng truyền thanh, truyền hình. Nâng cao chất lượng dạy và học, hoàn thành phổ cập tiểu học, tiến tới phổ cập cấp II. Thực hiện tốt chiến lược chăm sóc sức khỏe ban đầu theo hướng dự phòng tích cực. Không chế bệnh bướu cổ, sốt rét và các bệnh dịch khác.

Tiếp tục phấn đấu tăng hộ giàu, giảm hộ nghèo, với phương châm khuyến khích làm giàu chân chính gắn với "xóa đói, giảm nghèo". Khuyến khích mọi người đóng góp quỹ tình thương giúp đỡ các đối tượng chính sách, người tàn tật, neo đơn, không nơi nương tựa. Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện và cán bộ cho chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình. Giải quyết việc làm cho người lao động, trước hết là học sinh tốt nghiệp các trường.

xử lý. Chú trọng nắm tình hình trọng điểm và hoạt động của các đối tượng để không xảy ra đột biến xấu. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, ngăn chặn kịp thời mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch, bảo đảm bí mật quốc gia. Xây dựng các phương án tác chiến, phòng chống gây rối, bạo loạn. Nâng cao hiệu quả chống tham nhũng, buôn lậu. Tiếp tục xây dựng lực lượng công an và các cơ quan bảo vệ pháp luật trong sạch và vững mạnh. Thực hiện tốt nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh Nhân dân. Xây dựng thị xã thành một căn cứ phòng thủ vững chắc, nâng cao sức mạnh của lực lượng vũ trang địa phương và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân, tự vệ, quân dự bị động viên, quản lý tốt quân dự bị hạng I.

Trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ, Đảng bộ nghiên cứu, vận dụng các quan điểm, đường lối của Đại hội VII, Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Trung ương Đảng, Nghị quyết Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ tỉnh Bắc Thái cho phù hợp với điều kiện cụ thể của thị xã, biến các quan điểm, đường lối của Đảng trở thành hiện thực.

Đảng bộ coi trọng việc không ngừng giáo dục, nâng cao tinh thần yêu nước, ý thức tự lực, tự cường, lòng tự hào dân tộc, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng, nâng cao cảnh giác làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Tiếp tục mở các lớp giáo dục lý luận, chính trị phổ thông, lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng. Tổ chức tốt những ngày kỷ niệm lớn trong năm 1994, 1995 nhằm giáo dục truyền thống cách mạng. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng; hoàn chỉnh quy chế hoạt động của cấp ủy; cải tiến lề lối làm việc và xây dựng mối quan hệ Đảng lãnh đạo, chính quyền và đoàn thể quản lý xã hội. Đẩy mạnh công tác góp bê từ việc phân xốt, đánh giá, có

cách hợp lý, có hiệu suất công tác cao. Kiện toàn các ban Đảng, nhất là Tuyên giáo và Ủy ban kiểm tra. Quan tâm phát triển đảng viên mới, đồng thời đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng, làm trong sạch Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng. Hằng năm, tổ chức sinh hoạt kiểm điểm, đánh giá, phân loại đảng viên và tổ chức Đảng.

Đảng bộ coi trọng vai trò quản lý của hệ thống chính quyền Nhân dân. Qua bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp năm 1994, củng cố, kiện toàn hệ thống chính quyền phường và thị xã đủ mạnh, có khả năng tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thời kỳ 1995 - 2000.

Hội nghị xác định công tác xây dựng các tổ chức đoàn thể Nhân dân có vị trí hết sức quan trọng. Các đoàn thể phát huy vai trò của mình, có kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, động viên đoàn viên, hội viên phát huy tinh thần độc lập, sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ thị xã thành công đã cụ thể và phát triển thêm một bước Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ, đánh dấu một bước phát triển mới của thị xã Bắc Kạn trên con đường đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị giữa nhiệm kỳ của Đảng bộ, thị xã Bắc Kạn có một số thuận lợi mới. Thời tiết diễn biến thuận hòa, việc thực hiện kế hoạch năm 1993 có nhiều kết quả, tạo đà cho thị xã thực hiện kế hoạch năm 1994. Phát huy thuận lợi, khắc phục một số khó khăn về nguồn vốn, thị xã đã giành được nhiều thành tích trên các lĩnh vực.

nông dân sản xuất các loại cây có năng suất cao, giá trị lớn, chú ý cây ăn quả, cây đặc sản. Năm 1994, sản lượng lương thực đạt 286 tấn (vượt 6 tấn so với kế hoạch, bằng 114% so với năm 1993). Diện tích trồng cây ăn quả đạt 60 ha, trồng mới được 35 ha, diện tích rừng khoanh bảo vệ là 101,6 ha. Từ sản xuất vườn rừng, nhiều gia đình có thu nhập cao, đời sống ổn định. 36 hộ dân trên địa bàn thị xã được tỉnh khen về thành tích sản xuất giỏi. Tổng đàn lợn nuôi là 4.700 con, trâu, bò là 429 con; diện tích ruộng thả cá là 75.000 m<sup>2</sup> (có 150 hộ nông dân nuôi cá ruộng), có 3 hộ nuôi ba ba.

Hoạt động thương nghiệp, dịch vụ sôi động và đa dạng. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa khoảng 80 tỷ đồng (quốc doanh chiếm 12%). Thời gian này, thị xã có hàng trăm hộ đăng ký kinh doanh (thương nghiệp, dịch vụ), tạo nên sự sầm uất của đô thị. Năm 1994, thị xã đã giải quyết việc làm cho 28% số lao động, tăng đóng góp cho Nhà nước (978 triệu đồng, bằng 48,70% tổng thu ngân sách). Thương nghiệp quốc doanh đã đổi mới công tác quản lý, phương thức kinh doanh, vươn lên giữ vai trò chủ đạo, bảo đảm cung cấp đầy đủ các mặt hàng chính ở miền núi như dầu hỏa, muối i-ốt, giấy viết,... phục vụ Nhân dân thị xã và Nhân dân các vùng phía bắc tỉnh. Với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, thu ngân sách ở thị xã được hơn 2 tỷ đồng (đạt hơn 84% kế hoạch). Tuy nhiên, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vẫn chưa phát triển. Nguyên nhân chính là thiết bị công nghệ lạc hậu, năng suất, chất lượng thấp, phương thức sản xuất - kinh doanh chưa đổi mới và thiếu vốn,... Trong xây dựng cơ bản, năm 1994, vốn thực hiện đầu tư là 461 triệu đồng. Thị xã đã xây dựng Đài tưởng niệm liệt sĩ; hoàn thiện một số hạng mục của Nhà Văn hóa.

Công tác xã hội có một số kết quả mới. Thị xã đã dành 150 triệu đồng để giải quyết việc làm, số lao động có việc làm tăng thêm 267

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

đồng lập sổ tiết kiệm tặng các gia đình chính sách. Do kinh tế phát triển, số hộ giàu ở thị xã tăng, chiếm tới 30%; số hộ nghèo còn 25%. Hơn 3.000 hộ dân ở thị xã đã có điện thắp sáng. Công tác giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh. Tỷ lệ học sinh thi hết cấp tiểu học đạt 98%, cấp II đạt 85%, tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 82,4%. Trường phổ thông dân tộc nội trú có 300 học sinh, thi hết cấp đạt 100%. Thị xã đã xây dựng được 24 lớp chọn ở cả 3 cấp học; một số học sinh được chọn đi thi học sinh giỏi của tỉnh. Một số giáo viên được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thị xã. Công tác xây dựng cơ sở vật chất trường học được quan tâm hơn. Các hoạt động của Trung tâm Y tế thị xã đã theo đúng kế hoạch và đi vào nề nếp, có hiệu quả. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng. Chương trình tiêm chủng mở rộng được thực hiện tốt. 96% trẻ em trên địa bàn thị xã được uống vitamin A. Công tác phòng chống bệnh đau mắt đỏ, lao, bứu cổ, sốt rét,... được đẩy mạnh. Việc thực hiện chương trình chống suy dinh dưỡng ở trẻ em có nhiều tiến bộ. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình có chuyển biến tốt, tỷ lệ tăng dân số còn 1,43%. Các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao phát triển. Công tác truyền thanh, truyền hình được đẩy mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Bên cạnh kết quả tích cực, công tác xã hội còn một số hạn chế. Nạn số đề phát sinh 6 tháng cuối năm 1994 đã gây thiệt hại lớn cho kinh tế - xã hội thị xã và ảnh hưởng đời sống nhiều gia đình. Nạn nghiện hút thuốc phiện vẫn trầm trọng (cuối năm 1994, thị xã còn hơn 160 người nghiện, phần lớn ở tuổi thanh niên)<sup>1</sup>.

Trên địa bàn thị xã, tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội bảo đảm. Việc truy quét các tụ điểm nghiện hút, trấn áp các loại tội phạm được tổ chức thường xuyên. Số vụ phạm pháp giảm dần

qua các năm. Năm 1994, thị xã chỉ xảy ra 89 vụ phạm pháp, giảm hơn so với năm 1993. Kế hoạch chống âm mưu "diễn biến hòa bình" được quan tâm thực hiện. Chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự đạt 100%. Kế hoạch huấn luyện dân quân tự vệ được hoàn thành với chất lượng tốt. Công tác an ninh, quốc phòng đã góp phần tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và xây dựng đời sống mới.

Đảng bộ thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng Đảng về cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong 23 chi, đảng bộ trực thuộc có 5 cơ sở được xếp loại vững mạnh (21,73%), 14 cơ sở xếp loại khá (60,86%), 3 cơ sở yếu (13,04%), một chi bộ mới tách chưa phân loại. Đảng bộ thị xã đã mở lớp bồi dưỡng cho 70 đối tượng, kết nạp được 24 đảng viên mới, tăng thêm sức trẻ cho Đảng bộ, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ thị xã lên 660 đồng chí. Đảng bộ nghiêm chỉnh tổ chức học tập nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và triển khai thực hiện. Việc kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng và chế độ sinh hoạt Đảng được tiến hành thường xuyên. Qua phân loại, đảng viên bảo đảm tiên phong, gương mẫu chiếm 59%, đảng viên phấn đấu tốt chiếm 36,3%, đảng viên khá chiếm 4,3%, đảng viên yếu kém chỉ có 0,4%.

Đảng bộ coi trọng công tác xây dựng hệ thống chính quyền các cấp. Năm 1994, Đảng bộ đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác bầu cử Hội đồng Nhân dân ở 3 cấp. Bộ máy Ủy ban Nhân dân thị xã và Ủy ban Nhân dân các phường sau khi được bầu ra đã có nhiều cố gắng tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ. Tuy nhiên, việc thực hiện cải cách hành chính chuyển biến còn chậm và kết quả chưa rõ ràng. Hoạt động của các đoàn thể quần chúng ở thị xã đã gắn với các hoạt động xây dựng kinh tế, thực hiện chính sách xã hội (xóa đói, giảm nghèo, từ thiện, nhân đạo,...). Do nội dung hoạt động thiết thực, phương thức hoạt động có đổi mới nên công tác của các đoàn thể có nhiều kết quả.

là kết quả của việc thực hiện đường lối đổi mới của Đảng; kết quả của sự lãnh đạo, chỉ đạo năng động, sáng tạo của Đảng bộ; kết quả của sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất của các cấp, các ngành; kết quả của tinh thần phấn đấu vươn lên của toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân các dân tộc thị xã vì sự giàu mạnh, văn minh của quê hương, vì sự ấm no, hạnh phúc của mỗi gia đình; tạo đà cho những bước phát triển mới của thị xã trong những năm tiếp theo.

Phát huy kết quả toàn diện của năm 1994, Đảng bộ và Nhân dân thị xã bước sang năm 1995 với khí thế mới, quyết tâm mới. Năm 1995, có nhiều ngày kỷ niệm lớn: 65 năm thành lập Đảng; 20 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc; 105 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; 50 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9; 5 năm lập lại thị xã,... Tình hình đó càng thôi thúc cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã ra sức phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy cùng những kinh nghiệm Đảng bộ thị xã đã tích lũy được trong lãnh đạo, thị xã có những thuận lợi cơ bản khi thực hiện kế hoạch năm 1995. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Nhân dân thị xã đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch kinh tế - xã hội năm 1995.

Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các cơ sở công nghiệp trên địa bàn thị xã đã bắt đầu phục hồi, như xí nghiệp chế biến lâm sản, xí nghiệp cơ điện. Các doanh nghiệp Nhà nước đi vào đổi mới, phù hợp với cơ chế mới như Công ty xây dựng số 2, Công ty thương nghiệp khu Bắc. Các cơ sở ngoài quốc doanh chủ yếu sản xuất các mặt hàng thủ công như mộc gia dụng, may mặc, chế biến hoa quả, sản xuất và khai thác vật liệu xây dựng, lắp ráp, cơ khí, điện tử phát triển khá phong phú, đa dạng; giải quyết việc làm cho nhiều lao động và lao động bắt đầu có kỹ thuật, tay nghề cao. Năm 1995, Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng

Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình phường Sông Cầu, hoàn thành Nhà Văn hóa và Đài Tưởng niệm.

Về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, Đảng bộ quan tâm chỉ đạo sản xuất lương thực (dù diện tích không nhiều), giải quyết các khâu thủy lợi, giống, phân bón, phòng trừ sâu bệnh,... nên dù thời tiết không thuận lợi, năng suất vẫn đạt 33,8 tạ/ha/vụ, sản lượng cả năm đạt 282,5 tấn, bằng 100,7% kế hoạch tỉnh giao, vượt 2,8% so với kế hoạch năm 1994 của thị xã. Việc trồng mới, chăm sóc cây rừng, cây ăn quả được các Đảng bộ đôn đốc, giúp vốn, cây giống nên phong trào phát triển khá (phường Chí Kiên trồng mới được hơn 5 ha).

Trong cơ chế thị trường, thương nghiệp quốc doanh, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng, đã tìm được chỗ đứng của mình, vừa hoàn thành nhiệm vụ cung ứng các mặt hàng theo kế hoạch vừa duy trì các quầy hàng kinh doanh theo cơ chế khoán, nộp ngân sách cao hơn năm 1994. Hoạt động buôn bán của các thành phần thương nghiệp ngoài quốc doanh sầm uất, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong vùng.

Ngành ngân hàng, kho bạc cũng thực hiện tốt chức năng, đáp ứng cơ bản nhu cầu về vốn xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ các chương trình quốc gia về xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, định canh, định cư và chương trình 327,...

Ngành bưu điện đáp ứng ngày một tốt hơn công tác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trong điều kiện ngân sách còn hạn hẹp, thị xã đã bảo đảm một phần cơ sở vật chất cho các cấp học. Với sự cố gắng vượt bậc của ngành giáo dục, mùa thi năm 1995, các cấp học của thị xã đều đạt tỷ lệ tốt nghiệp cao; khắc phục nhanh tình trạng bỏ học giữa chừng. Phong trào thi đua Hai tốt được giữ vững, có nhiều giáo viên dạy giỏi, học

Trung tâm Y tế thị xã triển khai các chương trình phòng, chống bệnh xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm, có phường chỉ còn 1,2%.

Các hoạt động văn hóa - thông tin, thể thao có nhiều tiến bộ. Đại hội Văn hóa - Thể thao lần I thành công tốt đẹp. Các hoạt động văn hóa - thể thao nhân các ngày lễ lớn khuấy động được phong trào chung và đáp ứng nhu cầu giải trí của Nhân dân thị xã.

Trong năm 1995, thị xã giữ được ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Các vụ trọng án và một số tệ nạn xã hội giảm so với năm trước. Kế hoạch quân sự địa phương hoàn thành,...

Về xây dựng Đảng, Đảng bộ coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng với nhiều biện pháp phong phú và hiệu quả rõ rệt; nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương (Nghị quyết 09 của Bộ chính trị, Nghị quyết 07 và 08 của Trung ương); mở lớp chính trị phổ thông; sinh hoạt chính trị nhân các ngày lễ lớn; nói chuyện thời sự;... Tổng kết ba năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Đảng bộ đã thu được một số kinh nghiệm quý để thực hiện tốt hơn. Đến năm 1995, toàn Đảng bộ có 25 tổ chức cơ sở Đảng, 670 đảng viên. Đảng viên đạt loại I có 497 đồng chí (78,39%), loại II có 132 đồng chí (20,82%), có 5 đảng viên loại III (0,78%), không có loại IV (36 đảng viên không tiến hành phân xếp loại). 24 chi, đảng bộ đạt danh hiệu vững mạnh, trong đó có 3 chi, đảng bộ xuất sắc (Đức Xuân, Chí Kiên, cơ quan Thị ủy); 18 chi, đảng bộ khá; 3 chi bộ trung bình; chỉ còn 1 chi bộ yếu. Trong năm 1995, có 24 quần chúng được kết nạp vào Đảng.

Công tác xây dựng chính quyền, các đoàn thể và vận động quần chúng cũng có một số tiến bộ mới, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của thị xã trong năm 1995

mặt thiếu sót trong chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, trong xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Đây là những thiếu sót của quá trình trưởng thành, phát triển.

Nhìn chung, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, thị xã Bắc Kạn đã có bước phát triển quan trọng, toàn diện trên con đường đổi mới, cùng cả nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội và tự tin bước vào thời kỳ mới - đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

## *Chương VI*

# **ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN VỮNG BƯỚC ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1996 - 2019)**

### **I. Thị xã tỉnh lỵ Bắc Kạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2010)**

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, Nhân dân ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn. Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, chuyển sang thời kỳ phát triển mới: Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đời sống Nhân dân cả nước ngày càng được cải thiện và nâng cao. Những chuyển biến tích cực đã làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn tin tưởng vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng.

Trong bối cảnh lịch sử ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, từ ngày 20 đến ngày 21/3/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ II được tổ chức. Tham dự Đại hội có 84 đại biểu đại diện cho hơn 700 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã khẳng định thành tựu đạt được và chỉ ra hạn chế, thiếu sót trong những năm 1991 - 1995. Trên cơ sở đó, Đại hội thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ mới, xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2000 là: Đẩy mạnh phát triển kinh tế với cơ cấu thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông, lâm nghiệp; hướng các thành phần kinh tế vào việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; kiến thiết hạ tầng đô thị; giữ vững an ninh chính trị; phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, chăm sóc sức khoẻ Nhân

mới phương thức hoạt động của các đoàn thể Nhân dân nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II, gồm 21 đồng chí<sup>1</sup>. Ban Thường vụ gồm các đồng chí: Lèng Văn Tý (Bí thư)<sup>2</sup>, Phạm Văn Phái (Phó Bí thư Thường trực), Phùng Thế Cập (Phó Bí thư), Hà Đức Toại (Ủy viên), Ngô Duy Kiên (Ủy viên), Dương Văn Mưu (Ủy viên) và Hoàng Văn Vượt (Ủy viên).

Ngay trong năm đầu tiên của nhiệm kỳ 1996 - 2000, một sự kiện quan trọng tác động đến thị xã Bắc Kạn. Để đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân các dân tộc và yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, ngày 06/11/1996, Quốc hội khóa IX kỳ họp thứ 10 đã thông qua Nghị quyết “Về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh”, trong đó nêu rõ:

*“Chia tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh là tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên:*

*a) Tỉnh Bắc Kạn có sáu đơn vị hành chính gồm: Thị xã Bắc Kạn và năm huyện Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì, Ngân Sơn và Ba Bể (hai huyện Ngân Sơn, Ba Bể do tỉnh Cao Bằng quản lý, nay chuyển giao cho tỉnh Bắc Kạn quản lý); và chín xã, một thị trấn: Yên Hân, Yên Cư, Như Cố, Bình Văn, Quảng Chu, Yên Đĩnh, Thanh Bình, Nông Hạ, Nông Thịnh, và thị trấn Chợ Mới thuộc huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên*

<sup>1</sup> Gồm các đồng chí: Lèng Văn Tý, Phạm Văn Phái, Phùng Thế Cập, Dương Văn Mưu, Hà Đức Toại, Ngô Duy Kiên, Hoàng Văn Vượt, Đinh Hữu Dũng, Đào Duy Hùng, Đoàn Quang Tài, Nguyễn Thị Tám, Nguyễn Anh Cư, Luân Hoàng Hoan, Hoàng Hữu Kinh, Đinh Ngọc Thanh, Lê Văn Duyệt, Cao Văn Đông, Nguyễn Thị Sửu, Phạm Thị Thuận, Phan Kim Chung, Dương Mạnh Hùng. Về sau, bổ sung thêm 7 đồng chí: Hà Sĩ Bi, Lý

★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

*nay chuyển giao về huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn quản lý; có diện tích 4.795,54 km<sup>2</sup>, với số dân 268.047 người. Tỉnh lỵ: Thị xã Bắc Kạn.*

*b) Tỉnh Thái Nguyên có chín đơn vị hành chính gồm: Thành phố Thái Nguyên, thị xã Sông Công và bảy huyện: Định Hoá, Đại Từ, Võ Nhai, Đồng Hỷ, Phú Lương, Phú Bình, Phổ Yên; có diện tích 3.541,10 km<sup>2</sup>, với số dân 1.019.299 người. Tỉnh lỵ: Thành phố Thái Nguyên”.*

Ngày 01/01/1997, tỉnh Bắc Kạn chính thức được tái lập và đi vào hoạt động. Đây là sự kiện có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với thị xã Bắc Kạn nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung trong sự nghiệp đổi mới và phát triển, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân các dân tộc và yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Thị xã Bắc Kạn trở thành thị xã tỉnh lỵ, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Bắc Kạn. Trở thành thị xã tỉnh lỵ là niềm tự hào và vinh dự lớn, là mốc son quan trọng đánh dấu sự khởi đầu mới của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị xã Bắc Kạn.

Sau khi tái lập tỉnh, thị xã Bắc Kạn nói riêng và toàn tỉnh Bắc Kạn nói chung đứng trước sự khởi đầu đầy thách thức. Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 06/01/1997, đề ra 10 nhiệm vụ trọng tâm trước mắt của địa phương, trong đó nhiệm vụ hàng đầu là kiện toàn bộ máy của tỉnh Bắc Kạn, nhất là ở hai cấp tỉnh và huyện. Đối với thị xã Bắc Kạn, Ban Thường vụ Thị ủy có thay đổi. Đồng chí Hà Sĩ Bi được tỉnh điều động giữ chức vụ Bí thư Thị ủy, thay đồng chí Lèng Văn Tý (chuyển sang công tác khác).

Để xây dựng thị xã xứng tầm tỉnh lỵ, ngày 31/5/1997, Chính Phủ ban hành Nghị định số 56-CP “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính

“1. Sáp nhập các xã Huyền Tụng, Dương Quang, Nông Thượng, Xuất Hóa và thị trấn Minh Khai thuộc huyện Bạch Thông vào thị xã Bắc Kạn.

2. Thành lập phường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc thị xã Bắc Kạn trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Minh Khai. Phường Nguyễn Thị Minh Khai có 110 ha diện tích tự nhiên và 2.100 nhân khẩu”.

Như vậy, với Nghị định 56, thị xã Bắc Kạn được mở rộng, tiếp nhận thêm 4 xã và 1 thị trấn từ huyện Bạch Thông chuyển sang, đưa số đơn vị hành chính trực thuộc thị xã lên 8 xã, phường với 12.972 ha diện tích tự nhiên và 28.053 nhân khẩu.

Để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới, quán triệt Nghị quyết số 01 của Tỉnh ủy, trong hai ngày 25 - 26/8/1997, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn tổ chức Hội nghị đại biểu để thống nhất, điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ đến năm 2000. Hội nghị xác định rõ cơ cấu kinh tế của thị xã là: Thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông, lâm nghiệp. Trong đó, thương mại, dịch vụ chiếm 40%; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản chiếm 35% và nông, lâm nghiệp chiếm 25%.

Trở thành thị xã tinh ly với xuất phát điểm thấp, thị xã Bắc Kạn đối mặt nhiều khó khăn. Kết cấu hạ tầng kém, công nghiệp hầu như chưa có gì, nông nghiệp lạc hậu, đời sống Nhân dân nghèo nàn, tập tục xã hội lạc hậu... Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo của Trung ương và sự hỗ trợ, giúp đỡ của tỉnh Bắc Kạn, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã phát huy truyền thống yêu nước, kế thừa thành quả của các thế hệ đi trước, đoàn kết, sáng tạo, phát huy tốt những tiềm năng, lợi thế, khơi dậy mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư, tạo dựng thế và lực mới để thúc

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của thị xã đạt 6,37%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 3,6 triệu đồng/năm. Cơ cấu kinh tế: Thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông, lâm nghiệp từng bước được hình thành.

Thu ngân sách là chỉ tiêu pháp lệnh, là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng bộ, chính quyền. Nhận thức rõ điều này, Đảng bộ thị xã đã chỉ đạo đảm bảo thu đúng, nộp đủ, công bằng, dân chủ, công khai. Công tác thu các loại thuế trên địa bàn thị xã dần đi vào ổn định. Thu ngân sách năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 1996, thu ngân sách của thị xã mới đạt 2,245 tỷ đồng, đến năm 1999 thu ngân sách của thị xã đã tăng lên 6,591 tỷ đồng. Mặc dù vậy, mức thu này vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là 12 tỷ đồng). Ngoài các biện pháp thu đúng, thu đủ, thị xã còn chủ động khai thác các nguồn thu từ lao động công ích, lệ phí chứng thư, phí sử dụng đất công, các quầy dịch vụ, ... để tăng thêm ngân sách địa phương và đảm bảo chính sách, pháp luật. Chế độ chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, đầu tư đúng hướng, đúng luật, phát huy được hiệu quả, kích thích được nội lực trong Nhân dân, không để xảy ra tình trạng tham ô, lãng phí.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa II xác định thương mại, dịch vụ là bộ phận quan trọng trong cơ cấu kinh tế của thị xã, cấp ủy, chính quyền thị xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo khai thác tiềm năng vốn, nguồn hàng; cải cách các thủ tục đăng kí sản xuất, kinh doanh, nhận làm đại lý cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển. Nhờ đó, số hộ kinh doanh, buôn bán, số hộ thành lập doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn trên địa bàn thị xã dần tăng lên. Các đại lý vật tư nông nghiệp phát triển, hoạt động dịch vụ cung ứng đã năng động hơn, góp phần thúc đẩy lưu

Đối với sản xuất tiểu thủ công nghiệp, tập trung giải quyết những vấn đề về địa điểm, huy động vốn, khai thác ngành nghề sửa chữa, gia công cơ khí, điện dân dụng, vận tải, may mặc, đồ gỗ, đồ sắt, nhôm kính, chế biến nông, lâm sản... Các hình thức sản xuất chủ yếu là thủ công kết hợp với cơ khí nhỏ quy mô gia đình. Tính chung trong cả nhiệm kỳ, giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của thị xã tăng bình quân hằng năm 20 - 25%. Giá trị xuất khẩu đạt 800.000 USD (năm 2000).

Trong nông nghiệp, sản xuất lương thực từng bước phát triển theo hướng thâm canh, tăng vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và ứng dụng kỹ thuật tiên bộ. Các loại giống mới có năng suất cao được đưa vào sản xuất. Hệ số sử dụng đất tăng lên. Nhiều hộ nông dân đã chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường. Phong trào phát triển kinh tế gia đình theo mô hình VACT (vườn, ao, chuồng, trại) được duy trì và ngày càng lan rộng. Một số đoàn thể quần chúng như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ từ thị xã đến cơ sở đứng ra tín chấp vay ngân hàng cho hội viên sản xuất, chăn nuôi. Tuy nhiên, việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm, trình độ thâm canh thấp làm cho năng suất, sản lượng không cao.

Về lâm nghiệp, mặc dù là trung tâm tỉnh lỵ nhưng thị xã Bắc Kạn có tới hơn 10 nghìn ha rừng. Diện tích rừng phân bố chủ yếu ở các xã Xuất Hóa, Nông Thượng, Dương Quang và Huyền Tung. Việc trồng rừng và khoanh nuôi bảo vệ rừng được thị xã đẩy mạnh thực hiện, góp phần nâng cao độ che phủ rừng trên địa bàn. Diện tích rừng chủ yếu là rừng trồng mới và rừng tự nhiên được khoanh nuôi tái sinh. Xen kẽ rừng trồng, rừng tái sinh có nhiều diện tích dây leo, bụi rậm và thảm cỏ. Hằng năm, bước vào mùa khô, các chủ rừng tiến hành dọn dẹp rừng, xử

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

diện rộng. Trước tình hình đó, lực lượng kiểm lâm thị xã đã chủ động tham mưu cho chính quyền, tăng cường lực lượng xuống các xã tuyên truyền cho người dân về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Ý thức bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng của mỗi người dân, mỗi chủ rừng, mỗi phường, xã trên địa bàn được nâng cao.

Có thể nói, trong những năm đầu sau tái lập tỉnh, tốc độ tăng trưởng kinh tế của thị xã tỉnh lỵ Bắc Kạn tuy chưa có bước đột phá, nhưng đã từng bước cải thiện đời sống Nhân dân. Tính trên địa bàn toàn tỉnh, năm 1997, tổng sản phẩm bình quân đầu người chỉ đạt 1,25 triệu đồng, đến năm 2000 tổng sản phẩm bình quân đầu người đã tăng lên 1,75 triệu đồng. Thị xã Bắc Kạn là đơn vị đi đầu, đóng góp vào thành công chung đó.

Hướng tới mục tiêu “Phấn đấu xây dựng cơ sở hạ tầng kiến thiết đô thị để đến năm 2000 thị xã Bắc Kạn trở thành một thị xã sạch đẹp, xứng đáng là trung tâm kinh tế, xã hội, văn hóa” do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ II đề ra, Thị ủy - Hội đồng Nhân dân - Ủy ban Nhân dân thị xã rất quan tâm đến công tác xây dựng cơ sở hạ tầng. Đặc biệt, từ năm 1997, với vai trò là tỉnh lỵ, hệ thống hạ tầng đô thị của thị xã Bắc Kạn không ngừng được đầu tư, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Đến năm 2000, thị xã đã hoàn thành xây dựng hạ tầng đô thị cơ bản, gồm: Điện, đường, trường, trạm, cấp thoát nước và một số công trình khác.

Tại thời điểm tái lập tỉnh (1997), thị xã Bắc Kạn có ba tuyến Quốc lộ đi qua là Quốc lộ 3 nối liền với tỉnh Cao Bằng và tỉnh Thái Nguyên, nhánh Quốc lộ 3B nối liền với tỉnh Lạng Sơn và Quốc lộ 279 nối liền với tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Lạng Sơn. Hệ thống tỉnh lộ chỉ có hai con đường: Tỉnh lộ 256 từ thị xã đến Na Rì, đường cấp 5, đã

người dân. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Kạn là “Tập trung mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, nhất là phát triển mạng lưới điện, mở mang và nâng cấp mạng lưới giao thông, đáp ứng nhu cầu trước mắt và chuẩn bị cho bước phát triển của các kế hoạch 5 năm tiếp theo”<sup>1</sup>, Thị ủy đã lãnh đạo từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông - vận tải trên địa bàn thị xã. Từ năm 1997 đến năm 2000, thị xã đã tập trung lãnh đạo việc hoàn thiện mạng lưới giao thông vận tải: Huy động các nguồn lực đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây mới nhiều công trình và phát động phong trào tu sửa, làm đường giao thông nông thôn trong Nhân dân. Các tuyến đường tỉnh lộ như đường thị xã Bắc Kạn - Yên Lạc (Na Ri), đường 257 thị xã Bắc Kạn - Chợ Đồn được nhựa hóa; xây dựng 10 km đường nội thị, 10 km đường vành đai thị xã với tổng giá trị 14 tỷ đồng.

Cùng với quá trình xây dựng hạ tầng đô thị, các vấn đề xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được giải quyết tốt.

Cấp ủy, chính quyền thị xã đã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác giáo dục: Tạo điều kiện thuận lợi, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho giáo dục. Đến cuối nhiệm kỳ, thị xã có 75% số phòng học đã đạt tiêu chuẩn cấp 4 trở lên; kiện toàn bộ máy tổ chức, đa dạng hóa, mở rộng các loại hình trường lớp, đáp ứng nhu cầu học tập của con em các dân tộc trên địa bàn thị xã. Chất lượng giáo dục toàn diện được quan tâm. Phong trào “Thi đua dạy tốt, học tốt” trong các nhà trường được đẩy mạnh. Thị xã được công nhận là đơn vị duy trì phổ cập giáo dục tiểu học, chống mù chữ. Tuy nhiên, giáo dục mũi nhọn của thị xã còn hạn chế. Năm học 1996 - 1997, toàn thị xã không có học sinh giỏi cấp quốc gia.

Bên cạnh giáo dục phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp có bước chuyển biến. Ngày 11/6/1998, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định số 396/QĐ-UB về việc thành lập Trường Trung học Sư phạm Bắc Kạn. Những ngày đầu tiên, trường chỉ có khoảng 20 cán bộ. Vượt qua khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học, nhà trường đã không ngừng phấn đấu, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo. Từ năm 1998 đến năm 2000, khóa học viên đầu tiên được đào tạo tại trường.

Công tác y tế: Chiến lược chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân địa phương được thực hiện tốt, đặc biệt là chăm sóc sức khỏe người già, phụ nữ và trẻ em. Mạng lưới y tế được hình thành từ thị xã đến xã, phường. 50% xã, phường có trạm y tế. Hằng năm, tỷ suất sinh thô giảm 0,6-0,8%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân 1,2%/năm.

Các chính sách xã hội được quan tâm lãnh đạo thực hiện, trong đó xóa đói, giảm nghèo được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Việc tiếp nhận và triển khai các chương trình dự án vay vốn để sản xuất, tạo việc làm, như: Vốn vay Chương trình 120, vốn vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Phục vụ người nghèo với tổng số vốn gần 5 tỷ đồng, đã góp phần tích cực vào việc xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn thị xã. Số hộ đói nghèo giảm từ 18% (năm 1996) xuống còn 8,54% (năm 2000). Các xã, phường đều được phủ sóng truyền hình. 7/8 xã, phường có điện lưới quốc gia đến trung tâm. Thị xã thực hiện đẩy mạnh các cuộc vận động làm lành mạnh hóa đời sống xã hội, đấu tranh chống mọi biểu hiện lạc hậu, văn hóa phẩm đồi trụy, các tệ nạn nghiện hút, cờ bạc, mại dâm, mê tín, dị đoan.

Các chính sách xã hội được thực hiện tốt, đảm bảo kịp thời và đúng chế độ, nhất là chế độ đãi ngộ người có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sĩ, Phòng trào Dân cư đến người có công như các

hoạt động từ thiện được Nhân dân các dân tộc thị xã nhiệt tình hưởng ứng. Quỹ tình nghĩa do Nhân dân đóng góp được sử dụng vào việc sửa chữa nhà ở, tặng quà cho các đối tượng chính sách; trợ cấp khó khăn đột xuất. Vào các dịp lễ, tết, cấp ủy, chính quyền và đoàn thể các cấp từ thị xã đến cơ sở tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình liệt sĩ, thương binh, người có công với cách mạng.

Trong đời sống văn hóa, sự ra đời của Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII đã tác động lớn đến thị xã Bắc Kạn. Triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết, Quyết định số 235/1999/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 01/2000/QĐ-BCĐ của Trưởng ban Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thị xã Bắc Kạn đã thành lập Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Ngay sau khi thành lập, Ban Chỉ đạo đã từng bước đưa phong trào đi vào cuộc sống, lan tỏa vào từng lĩnh vực xã hội, khơi dậy tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng; xây dựng tư tưởng chính trị lành mạnh; xây dựng nếp sống văn minh, kỷ cương xã hội, sống và làm việc theo pháp luật; xây dựng môi trường văn hóa thị xã sạch - đẹp - an toàn; xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - thể thao từ thị xã đến cơ sở.

Công tác quốc phòng - an ninh được tăng cường. Thị xã đã chủ động phòng ngừa và đấu tranh chống các loại tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng lực lượng công an Nhân dân và các cơ quan bảo vệ pháp luật trong sạch, vững mạnh. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội được đẩy mạnh. Nhiều tụ điểm ma túy, cờ bạc, mại dâm được triệt phá. Kết quả điều tra khám phá các vụ án hình sự tăng lên. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát

Trong công tác quân sự địa phương, quy chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu đã đi vào nền nếp. Hoạt động tuyển quân, giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu, đảm bảo chất lượng. Phương án củng cố thể trận quốc phòng toàn dân thường xuyên được rà soát, bổ sung. Pháp lệnh Dân quân, Tự vệ được thực hiện nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự thị xã chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường trên địa bàn tiến hành lập hồ sơ các đối tượng từ 18 đến 27 tuổi, xem xét kết nạp vào lực lượng dân quân, tự vệ; đồng thời, nắm chắc đối tượng phục viên xuất ngũ, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên; xây dựng kế hoạch phòng thủ khu vực; tổ chức huấn luyện, diễn tập.

Những thành tích đạt được là kết quả của công tác xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng.

Công tác xây dựng Đảng được tập trung lãnh đạo trên cả 3 mặt: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đặc biệt coi trọng. Mọi chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được kịp thời triển khai, quán triệt trong cán bộ, đảng viên. Đảng bộ thị xã tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết 03 Ban Chấp hành Trung ương (khoá VII), tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường quan điểm chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ được tăng cường trên cơ sở đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình, có tác dụng ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục xây dựng và củng cố bộ máy cấp ủy từ thị xã đến cơ sở, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác phát triển

công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chất lượng đảng viên và tổ chức Đảng được nâng lên. Hằng năm, trên 90% đảng viên đạt tiêu chuẩn loại I, trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh. Không còn cơ sở Đảng yếu kém. Từ năm 1997 đến năm 1999, Đảng bộ thị xã luôn đạt đơn vị trong sạch, vững mạnh xuất sắc.

Đảng bộ thị xã đã đổi mới trong lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc của cấp ủy đối với chính quyền và cơ sở. Hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước trên địa bàn thị xã được nâng lên.

Đảng bộ thị xã đã lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X, bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh (tháng 7/1997) trên địa bàn; bố trí cán bộ của các ngành, các địa phương đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, phù hợp với đặc điểm của địa phương. Chất lượng các kỳ họp Hội đồng Nhân dân và hoạt động của đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp được nâng cao.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền từ thị xã đến cơ sở được kiện toàn, củng cố. Hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp có tiến bộ. Ủy ban Nhân dân thị xã do đồng chí Phùng Thế Cập làm Chủ tịch, đã nâng cao vai trò quản lý, điều hành bằng chính sách pháp luật, triển khai và thực hiện nghiêm quy chế dân chủ. Hằng năm, Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân thị xã đều tổ chức sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành. Đại biểu Hội đồng Nhân dân, lãnh đạo Ủy ban Nhân dân và cán bộ chủ chốt các đoàn thể trên địa bàn thị xã thường xuyên được bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ thị xã đến cơ sở từng bước được kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động, thường xuyên bám sát

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Các phong trào: “*Thanh niên lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ giữ nước*” của Đoàn Thanh niên, “*Hội viên gương mẫu và gia đình hội viên tiên bộ, tổ chức hội trong sạch, vững mạnh*” của Hội Cựu chiến binh, “*Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo*” của Hội Người cao tuổi,... đã tạo ra khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn thị xã.

Với những thành tích đã đạt được, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn vinh dự được Đảng và Nhà nước ghi nhận, khen tặng nhiều phần thưởng cao quý: Cờ thi đua của Chính phủ trong những năm 1997, 1998 và 1999; Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân vì đã có thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (năm 2000).

Sau nhiệm kỳ đầu tiên trở thành tỉnh lỵ, thị xã Bắc Kạn đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo thế và lực thúc đẩy công cuộc đổi mới trên địa bàn thị xã đi vào chiều sâu. Năm bắt cơ hội, vượt qua thách thức, phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới là vấn đề có ý nghĩa sống còn của Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc thị xã.

Trong bối cảnh đó, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ III được tổ chức, nhằm hoạch định đường lối cho sự phát triển của thị xã trong những năm 2000 - 2005. Đại hội họp từ ngày 25 đến ngày 27/10/2000, với sự tham gia của 150 đại biểu là những đảng viên ưu tú được bầu từ các đại hội cơ sở trực thuộc, đại diện cho 1.660 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Đại hội khẳng định những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, đồng thời chỉ ra những mặt hạn chế, thiếu sót cần được khắc phục. Trên cơ sở đó, Đại hội nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2005.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III nhiệm kỳ 2000 - 2005, gồm 27 đồng chí<sup>1</sup>. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã họp Hội nghị lần thứ nhất để bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thị ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Thị ủy gồm các đồng chí: Hà Sĩ Bi (Bí thư), Dương Văn Mưu (Phó Bí thư Thường trực), Lý Văn Kim (Phó Bí thư), Ngô Duy Kiên (Ủy viên), Nguyễn Quang Hùng (Ủy viên), Lường Văn Quang (Ủy viên), Đoàn Quang Tài (Ủy viên), Hoàng Văn Vượt (Ủy viên) và Đào Duy Hùng (Ủy viên).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ III, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc thị xã đã nỗ lực phấn đấu, phát huy tiềm năng, lợi thế, khắc phục khó khăn, thi đua lao động sản xuất, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Cơ cấu kinh tế có bước chuyển dịch theo hướng tích cực: Thương mại, dịch vụ chiếm 44,8%; công nghiệp, xây dựng cơ bản chiếm 39,6%; nông, lâm nghiệp chiếm 15,6%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm của thị xã đạt 16% (vượt so với Nghị quyết đề ra 3%). Thu nhập bình quân đầu người đạt 6,5 triệu đồng/năm. Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Năm 2001, thu ngân sách của thị xã đạt 7,5 tỷ đồng; đến năm 2005, thu ngân sách của thị xã đã tăng lên 27,494 tỷ đồng. Hạn chế của nhiệm kỳ 1996 - 2000 trong thực hiện

<sup>1</sup> Gồm các đồng chí: Hà Sĩ Bi, Dương Văn Mưu, Lý Văn Kim, Nguyễn Quang Hùng, Đoàn Quang Tài, Ngô Duy Kiên, Hoàng Văn Vượt, Lường Văn Quang, Đào Duy Hùng, Phạm Lê Ngà, Nguyễn Văn An, Nguyễn Thị Tám, Nguyễn Anh Cư, Luân Hoàng Hoan, Phạm Huy Hoàng, La Thị Châm, Vũ Quang Huy, Đoàn Tiến Nguyên, Hoàng Văn Bàn, Mai Văn Hùng, Nông Văn Duyên, Phan Kim Chung, Ngô Cường Thịnh, Hà Văn Thuần, Nguyễn Gia Quả, Nguyễn Đức Mậu, Lộc Văn Lực. Về sau, bổ sung thêm các đồng chí: Trần Đức Hùng, Lê Văn Khương, Đặng Văn Lê, Nguyễn Quang Chính, Trần Kim

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

nhệm vụ thu ngân sách đã được khắc phục. Năm 2005, thị xã đã thu ngân sách vượt so với Nghị quyết đề ra 10,494 tỷ đồng.

Trong sản xuất nông nghiệp, tổng sản lượng lương thực không đạt chỉ tiêu như Nghị quyết đề ra (Nghị quyết đề ra là 5.300 tấn, thị xã thực hiện đạt 3.900 tấn). Do quá trình đô thị hóa khiến cho diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn thị xã ngày càng thu hẹp.

Thời gian này, thị xã quan tâm đầu tư một số loại cây trồng thế mạnh, tiêu biểu như cây chè. Thực hiện Quyết định số 591/2000/QĐ-UB ngày 05/6/2000 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt dự án quy hoạch phát triển cây chè, thị xã đã tập trung phát triển cây chè nhằm phá thế độc canh, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, xây dựng vùng chè tập trung (vùng chuyên canh chè) rộng lớn; khai thác có hiệu quả lợi thế về đất đai, lao động, tạo ra sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế trong nước và tiến tới xuất khẩu. Đối với các hộ sản xuất chè, thị xã áp dụng cơ chế cho vay ưu đãi và miễn thuế sử dụng đất 5 năm kể từ khi trồng (đối với chè trồng mới và chè phục hồi). Đối với chè tuyết Shan trồng mới, thị xã vận dụng cơ chế chính sách của Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng. Nhờ đó, nhiều cơ hội việc làm đã được tạo ra, góp phần xoá đói giảm nghèo, tăng thu nhập, nâng cao đời sống của nông dân.

Cây sắn cũng là loại cây được quan tâm mở rộng diện tích trồng, đặc biệt khi tỉnh cho xây dựng nhà máy sản xuất tinh bột sắn thì phong trào trồng sắn được vực dậy. Cùng với các huyện Na Rì, Chợ Mới, Ba Bể, người nông dân thị xã phân khởi ủng hộ và hưởng ứng trồng sắn để xây dựng vùng nguyên liệu cho nhà máy. Được nhà máy cấp giống sắn cao sản và cam kết bao tiêu sản phẩm, nên các hộ dân tin tưởng và hăng hái trồng sắn. Cuối năm 2003, vụ sắn cao sản đầu tiên được thu hoạch. Tuy nhiên, từ năm 2004, nhà máy sản xuất tinh bột sắn

sang trồng cây khác. Phong trào trồng sản lừng xuống, diện tích trồng sản giảm dần.

Với nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội, mô hình chăn nuôi trang trại bước đầu hình thành ở các xã: Huyện Tụng, Xuất Hóa... Quy mô chăn nuôi tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của từng nông hộ. Người dân kết hợp đào ao thả cá với trồng cây mỗ, keo, trồng chuối tây, nuôi lợn, gà, tạo dựng được những khu trang trại vườn - ao - chuồng - rừng khang trang. Chăn nuôi bò và dê phát triển ở các địa bàn núi cao, không khí trong lành, tận dụng được nguồn thức ăn có sẵn.

Trong lâm nghiệp, thực hiện Chỉ thị số 286/TTg về việc tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng, Chỉ thị số 287/TTg về việc tổ chức kiểm tra, truy quét những cá nhân và tổ chức phá hoại rừng của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 22/2000/CT-UB ngày 30/8/2000 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc tăng cường quản lý, kiểm tra việc khai thác, vận chuyển và sử dụng gỗ trên địa bàn tỉnh, cấp ủy và chính quyền các cấp của thị xã đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo công tác quản lý, bảo vệ, khai thác rừng. Ủy ban Nhân dân thị xã đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo các cơ quan chức năng và các xã, phường thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về rừng; phát động Nhân dân phát giác, tố giác những cá nhân, tổ chức khai thác gỗ quý hiếm hoặc có hành vi tiếp tay cho lâm tặc phá rừng. Kiểm lâm thị xã phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tiến hành kiểm tra tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến gỗ trên địa bàn thị xã về cấp phép hành nghề, đăng ký kinh doanh, kế hoạch chế biến gỗ để phân loại, chấn chỉnh các cơ sở này hoạt động đúng theo pháp luật; khi phát hiện vi phạm thì tiến hành xử lý. Tất cả các dự án, công trình xây dựng cơ bản của cơ quan, trường học, bệnh viện, gia đình trên địa bàn thị xã sử dụng gỗ quý

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Nhà nước. Các đoàn thể chính trị - xã hội của thị xã phối hợp với chính quyền tiến hành cuộc vận động Nhân dân các dân tộc thị xã tham gia công tác bảo vệ rừng.

Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, thị xã Bắc Kạn tiến hành xây dựng quy hoạch chung giai đoạn 2000 - 2020. Năm 2004, quy hoạch chung này được điều chỉnh và mở rộng. Theo đó, thị xã điều chỉnh một số phân khu chức năng đô thị. Quá trình điều chỉnh và mở rộng quy hoạch đã giúp thị xã xác định những động lực phát triển mới, thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá; hướng đến việc xây dựng thị xã Bắc Kạn đủ tiêu chuẩn là Đô thị loại III, tiến kịp các đô thị tỉnh lỵ trong khu vực. Từ đây, thị xã có cơ sở pháp lý để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và triển khai các dự án đầu tư xây dựng, quản lý phát triển, thúc đẩy quá trình đô thị hoá.

Bên cạnh những chuyển biến tích cực, trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn thị xã Bắc Kạn còn nhiều hạn chế, tồn tại. Một số hộ dân, trong đó có cả cán bộ, công nhân viên chức các cơ quan Nhà nước đã tự ý xây nhà, coi nói nhà trái phép thuộc các khu vực đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân thị xã Bắc Kạn công bố quy hoạch và đang triển khai các dự án đầu tư xây dựng, như: Khu bắc sông Cầu, khu đô thị phía nam, khu suối Nông Thượng qua địa bàn phường Sông Cầu thuộc Dự án Cấp nước và vệ sinh thị xã Bắc Kạn do Chính phủ Phần Lan tài trợ,... Việc các hộ dân tự ý dựng nhà trái phép nhằm mục đích được thống kê đền bù tại các khu vực đã được thông báo quy hoạch là những hành vi vi phạm pháp luật về quản lý đất đai, vi phạm quy định trong xây dựng cơ bản và quản lý đô thị. Để thống nhất biện pháp xử lý và ngăn chặn các vụ việc nêu trên, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/2005/CT-UBND về việc “Chấn chỉnh công tác quản lý quy hoạch thị xã Bắc Kạn”. Theo biên

chỉ đạo chấm dứt tình trạng xây dựng nhà trái phép tại các khu vực đã được công bố quy hoạch, kiên quyết không đền bù cho các hộ vi phạm. Ủy ban Nhân dân thị xã tổ chức lập biên bản, xử phạt hành chính các hộ vi phạm Luật Đất đai, Luật Xây dựng và Quy chế quản lý đô thị, thông báo đến từng hộ vi phạm tự tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép, hộ nào không tháo dỡ thì tổ chức cưỡng chế hành chính. Cùng với đó, Ủy ban Nhân dân thị xã Bắc Kạn đình chỉ việc cấp phép san ủi làm khu dân cư, dừng ngay việc cấp phép làm nhà tạm. Từ đó, công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn thị xã dần đi vào ổn định.

Công tác giáo dục đào tạo được cấp ủy và chính quyền thị xã đặc biệt quan tâm. Trong giáo dục phổ thông, vai trò của Hội đồng Giáo dục được củng cố, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động xã hội hóa giáo dục. Các trường học trên địa bàn thị xã tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua Hai tốt. Thị xã được công nhận là đơn vị đạt chuẩn về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở trước một năm so với Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đề ra. Thị xã có hai trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Năm 2003, Trường Trung học Sư phạm Bắc Kạn được nâng cấp trở thành Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn. Việc nâng trình độ đào tạo từ Trung cấp lên Cao đẳng đã mở ra thêm nhiều cơ hội giúp nhà trường thu hút học sinh trong và ngoài tỉnh theo học các chuyên ngành sư phạm. Cùng với 62 trường cao đẳng sư phạm khác trong cả nước, Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo chuyên ngành sư phạm cho các hệ trung cấp, cao đẳng và liên kết đào tạo đại học hệ vừa làm, vừa học.

Trên địa bàn thị xã còn có 6 cơ sở dạy nghề: Trung tâm Dịch vụ việc làm và Trường Dạy nghề trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trung tâm Dạy nghề trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ; Trung

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

nhánh Trường Dạy nghề số 1 thuộc Bộ Quốc phòng, Trung tâm Giới thiệu việc làm và một đơn vị dạy nghề tư nhân là Trung tâm Dạy nghề và giới thiệu việc làm Việt Bắc. Việc đào tạo nghề cho lao động đã cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân thị xã nói riêng và Nhân dân trong tỉnh nói chung.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX "Đẩy mạnh phong trào học tập trong Nhân dân", "thực hiện giáo dục cho mọi người, cả nước trở thành xã hội học tập" và Thông báo số 108-TB/TU ngày 27/5/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc tổ chức và phát triển Hội Khuyến học, Đảng bộ thị xã đã chỉ đạo thành lập các Hội, Chi hội Khuyến học từ cấp thị đến cơ sở. Hội Khuyến học các cấp đã tập hợp đông đảo những người có tâm huyết với sự nghiệp khuyến học, khai thác được tiềm năng trí tuệ của nhiều tổ chức xã hội, cá nhân và các tiềm năng về cơ sở vật chất hiện có để góp phần xây dựng một xã hội học tập. Khi các Hội, Chi hội Khuyến học đã hình thành, cấp ủy, chính quyền thị xã tiếp tục chỉ đạo xây dựng các Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường để chăm lo việc nâng cao dân trí cho đồng bào các dân tộc. Các Trung tâm học tập cộng đồng phát huy vai trò trong việc phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn, chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật để thúc đẩy sản xuất tại địa phương, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, vươn lên làm giàu; bồi dưỡng nghề nghiệp, hướng nghiệp cho thanh niên và người lao động.

Cùng với giáo dục, công tác y tế có nhiều chuyển biến. Tất cả các xã, phường đều có trạm y tế, trong đó, có 2 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng và uống đủ 6 loại vắc xin. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1,2%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm dần qua các năm. Đến năm 2005 thị xã chỉ còn 23,8% trẻ

Mạng lưới y tế thôn bản của thị xã phát triển rộng khắp, phát huy vai trò trong chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân thị xã. Nhân viên y tế thôn bản của thị xã Bắc Kạn hoạt động như những tình nguyện viên, được tập huấn, đào tạo để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Công việc của họ chủ yếu gắn liền với hoạt động của các trạm y tế xã, phường. Đội ngũ nhân viên y tế thôn bản đã làm tốt nhiệm vụ là “cánh tay nối dài” của ngành y tế thị xã, góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế - dân số, phòng, chống dịch bệnh cho người dân trên địa bàn. Tuy nhiên, nhân viên y tế thôn bản là những người được địa phương đề cử lên, phần lớn có trình độ văn hóa thấp, trình độ chuyên môn hạn chế, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, địa bàn phụ trách rộng, không đều giữa các vùng, phụ cấp thấp,... nên hoạt động chưa thực sự hiệu quả.

Công tác xóa đói, giảm nghèo được quan tâm thực hiện. Các dự án cho hộ gia đình vay vốn làm kinh tế được triển khai. Với số vốn này, nhiều gia đình đã đầu tư chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, cho thu nhập 7-10 triệu đồng/năm. Đến cuối nhiệm kỳ, thị xã đã xóa căn bản hộ đói. Tỷ lệ hộ nghèo có giảm, song chưa đạt chỉ tiêu đề ra (Chỉ tiêu giảm hộ nghèo Nghị quyết đề ra còn dưới 5%, đến năm 2005 thị xã còn 11,7% hộ nghèo - theo tiêu chí cũ).

Nhiệm kỳ 2000 - 2005 đánh dấu giai đoạn đầu triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” do Chính phủ phát động. Trong 5 năm, phong trào được đông đảo Nhân dân thị xã hưởng ứng, phát huy được sức sáng tạo và nguồn lực to lớn từ Nhân dân; hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong xã hội, hình thành tiêu chí văn hóa mới, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân. Đến năm 2005, toàn thị xã có 75% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa (vượt 5% so với chỉ tiêu đề ra). Nhân dân thị xã đồng lòng xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu trong

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

sự là hình ảnh của nông thôn mới, của đô thị văn minh hiện đại. Phong trào đã khơi dậy và phát huy những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn và thực sự là một giải pháp hữu hiệu để đưa Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vào cuộc sống.

Trong công tác an ninh, Thị ủy, Ủy ban Nhân dân thị xã đề ra nhiều nội dung và biện pháp thực hiện các chương trình quốc gia phòng, chống ma túy, đấu tranh với tội phạm; đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho lực lượng bảo vệ dân phố, củng cố các tổ an ninh, lực lượng hòa giải... Công an thị xã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể từ thị xã đến cơ sở tiến hành triển khai nhiều biện pháp để đảm bảo an ninh, trật tự, tích cực khám phá các vụ phạm pháp hình sự, các tụ điểm, ổ nhóm ma túy, mại dâm...

Những năm cuối nhiệm kỳ, tệ nạn số đề xuất hiện phổ biến và ngày càng lan rộng nghiêm trọng ở thị xã. Nhiều người bỏ bê công việc để tính toán chơi đề, gây sao nhãng sản xuất, giảm sút kinh tế gia đình, nảy sinh tội phạm, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn. Cấp ủy, chính quyền thị xã đã chỉ đạo cho các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các phường, xã; Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang; Trưởng các thôn, tổ trưởng tổ dân phố... quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và quần chúng Nhân dân thấy rõ hậu quả, tác hại của nạn số đề; tổ chức để mọi người ký cam kết không tham gia chơi đề hoặc ghi số đề, đồng thời có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân cố tình vi phạm. Lực lượng

triệt phá các đường dây ghi đề. Đối với những đối tượng tham gia chơi đề, ngoài việc xử lý hành chính hoặc hình sự: Nếu là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cơ quan công an thông báo về cơ quan, đơn vị người đó công tác để có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm khắc; Nếu là quần chúng Nhân dân thì có hình thức đưa ra kiểm điểm ở thôn, tổ dân phố. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã, Đoàn Thanh niên thị xã, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh tổ chức vận động quần chúng Nhân dân, các hội viên, đoàn viên nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, không tham gia ghi đề, chơi đề, đồng thời cung cấp thông tin cho lực lượng công an về những đối tượng, đường dây tổ chức ghi đề, đánh đề, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thị ủy, Ban Chỉ huy quân sự thị xã và Ban Chỉ huy quân sự các phường thường xuyên rà soát, quản lý chặt chẽ lực lượng thanh niên trong độ tuổi nghĩa vụ, quân dự bị động viên; kịp thời bổ sung các phương án phòng thủ, làm tốt công tác huấn luyện, tham gia diễn tập phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hằng năm, thị xã đều hoàn thành chỉ tiêu khám tuyển và nhập ngũ, bảo đảm số lượng và chất lượng.

Trong xây dựng hệ thống chính trị, công tác giáo dục lí luận chính trị được Đảng bộ thị xã quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, nhất là từ khi có Quy định số 54-QĐ/TW ngày 12/5/1999 của Bộ Chính trị “Về chế độ học tập lí luận chính trị trong Đảng”. Các chỉ thị, nghị quyết của các cấp từ Trung ương xuống đến cơ sở đều được kịp thời triển khai học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ. Các lớp học: Nghị quyết Trung ương 3 (khoá IX) về tiếp tục sắp xếp đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước; Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “Những điều đảng viên không được

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

kiệm và Pháp lệnh cán bộ, công chức,... do cấp ủy các cấp tổ chức đều dành thời gian thoả đáng để thảo luận, viết thu hoạch, liên hệ thực tiễn, đóng góp nhiều ý kiến bổ sung chương trình hành động của địa phương, đơn vị. Với việc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, Thị ủy chỉ đạo tổ chức các hội nghị chuyên đề: “Bác Hồ với thanh niên”, “Bác Hồ với đại đoàn kết toàn dân”, “Bác Hồ với lực lượng vũ trang Nhân dân”... Thông qua việc học tập quán triệt, nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên. Chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đạt kết quả cao. Hằng năm, Đảng bộ thị xã có trên 85% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; trên 90% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ thị xã luôn đạt trong sạch, vững mạnh.

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân thị xã từng bước được nâng lên. Hội đồng Nhân dân thị xã có nhiều nghị quyết chuyên đề cụ thể hóa các chủ trương của Đảng bộ, giải quyết những vấn đề bức xúc trên địa bàn.

Ủy ban Nhân dân thị xã đã tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiều chương trình, kế hoạch, đề án, nhất là phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội; đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự mỹ quan đô thị.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của thị xã có nhiều cố gắng đổi mới phương thức hoạt động, từng bước đáp ứng tâm tư, nguyện vọng và quyền lợi thiết thực của quần chúng Nhân dân. Các phong trào, các cuộc vận động đã đi vào chiều sâu, mang tính xã hội hóa cao.

Năm năm của nhiệm kỳ 2000 - 2005 qua đi, với những nỗ lực của cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã, hầu hết các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ III đề ra đã cơ bản hoàn thành, trong đó một số chỉ tiêu

Bước vào năm 2005, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn phấn khởi cùng cả nước kỷ niệm lần thứ 115 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, chào mừng 60 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9. Trong bối cảnh ấy, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn, ngày 10 - 12/10/2005, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ IV nhiệm kỳ 2005 - 2010. Dự Đại hội có 159 đại biểu đại diện cho hơn 2.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa IV, gồm 33 đồng chí<sup>1</sup>. Ban Chấp hành Đảng bộ khóa IV họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thị ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Thị ủy gồm các đồng chí: Hà Thị Hương (Bí thư), Nguyễn Quang Hùng (Phó Bí thư thường trực), Lê Văn Khương (Phó Bí thư), Đoàn Quang Tài (Ủy viên), Trịnh Đình Sinh (Ủy viên), Đặng Văn Lê (Ủy viên), Ma Ngọc Vũ (Ủy viên), Quách Đăng Quý (Ủy viên), Đỗ Thị Tâm (Ủy viên), Trần Kim Chung (Ủy viên) và Nguyễn Quang Chính (Ủy viên).

Trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả, kinh nghiệm đạt được trong những nhiệm kỳ đã qua, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ IV đã thể hiện rõ tinh thần đổi mới với chủ đề "Tập trung trí tuệ, phát huy dân chủ, đoàn kết thống nhất, quyết tâm xây dựng thị xã trở thành đô thị giàu mạnh, văn minh". Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2005 - 2010 với cơ cấu kinh tế là: Tăng nhanh tỷ trọng

<sup>1</sup> Gồm các đồng chí: Hà Thị Hương, Nguyễn Quang Hùng, Lê Văn Khương, Đặng Văn Lê, Ma Ngọc Vũ, Đỗ Thị Tâm, Đoàn Quang Tài, Trịnh Đình Sinh, Trần Kim Chung, Nguyễn Quang Chính, Quách Đăng Quý, Nông Thị Mới, Nguyễn Anh Cư, Hà Sĩ Thành, Đoàn Thị Minh Thu, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Tiến Tôn, Phan Quốc Phòng, Vũ Thị Kim Oanh, Phạm Mạnh Đông, Vũ Quang Huy, Đặng Quang Hùng, Trần Thị Kim Lân, Nguyễn Anh Tuấn, Đinh Thiện Tuấn, Bế Ngọc Anh, Nông Văn Duyên, Lộc Văn Lực, Phan Kim Chung, Nguyễn Khắc Hùng, Lâm Văn Tùng, Hà Văn Thuận, Nguyễn Đức Mậu.

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

thương mại, dịch vụ; giảm tỷ trọng nông nghiệp. Đến năm 2010, cơ cấu kinh tế của thị xã là thương mại, dịch vụ, du lịch - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản - nông, lâm nghiệp. Phần đầu xây dựng thị xã xứng đáng là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh.

Thị xã Bắc Kạn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khoá IV trong thời kỳ đang quy hoạch xây dựng đô thị. Diện tích giải phóng mặt bằng của thị xã lớn, số hộ dân phải bố trí tái định cư nhiều. Tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Cuộc khủng hoảng tài chính làm suy giảm kinh tế, lạm phát tăng cao. Bối cảnh lịch sử đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội đề ra. Song, với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã nỗ lực phần đầu, phát huy tiềm năng lợi thế, khắc phục khó khăn, thi đua lao động sản xuất, từng bước đạt được nhiều thắng lợi quan trọng trên các lĩnh vực.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm là 19,1% (tăng 3,1% so với khoá III). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Thương mại, dịch vụ chiếm 50,31%; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng cơ bản chiếm 38,47%; nông, lâm nghiệp chiếm 11,22%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 13,422 triệu đồng/năm (vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra).

Thu ngân sách trên địa bàn năm sau cao hơn năm trước, góp phần củng cố và cải thiện tình hình tài chính, ổn định kinh tế, làm tiền đề khai thác các nguồn lực khác. Tuy nhiên, so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, thì công tác thu ngân sách còn hạn chế. Nghị quyết đề ra thu ngân sách đạt 60 tỷ. Đến năm 2009, thu ngân sách của thị xã mới đạt 42,2 tỷ đồng. Hạn chế này là do nguồn thu không ổn định và thiếu bền

vững, số thu chiếm tỷ trọng cao trong tổng thu ngân sách là thu cấp quyền sử dụng đất.

Xác định thương mại, dịch vụ, du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, ngày 17/7/2007, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã ban hành Nghị quyết số 12A-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch đến năm 2010. Trên cơ sở đó, mạng lưới chợ được thị xã quan tâm đầu tư. Công trình chợ Đức Xuân, chợ Nguyễn Thị Minh Khai được đưa vào sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa. Thị xã đã huy động mọi nguồn lực tham gia đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; mở rộng hoạt động dịch vụ đối với các thành phần kinh tế như sửa chữa, bảo dưỡng, cung ứng vật tư, hàng tiêu dùng, vận tải... Hàng hóa trở nên phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng của Nhân dân, góp phần điều tiết lưu thông và ổn định thị trường. Công tác quản lý thị trường, kiểm tra các mặt hàng sản xuất và kinh doanh, chống buôn lậu, gian lận thương mại thường xuyên được quan tâm. Công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng.

Đảng bộ thị xã đã lãnh đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn, tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục và chính sách để thu hút các nhà đầu tư. Tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì và phát triển. Thị xã đã vận dụng các cơ chế hỗ trợ vay vốn, hỗ trợ lãi suất cho các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh, sản xuất hàng hóa tiểu thủ công nghiệp; chú trọng những ngành nghề truyền thống, ngành nghề địa phương có thể mạnh. Các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất, khai thác các mặt hàng thủ công dần được hình thành như: Sản xuất kết cấu thép, sửa chữa điện tử, đồ mộc, gạch, cát, sỏi,... Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của thị xã tăng từ 26,9 tỷ đồng năm 2005 lên 49,6 tỷ đồng năm 2009. Tuy đã có chuyển biến tích

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

vai trò đầu tàu trong phát triển kinh tế của thị xã. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật cho phát triển công nghiệp còn thiếu do chưa huy động tốt các nguồn vốn đầu tư.

Trong kinh tế nông nghiệp, ngày 05/5/2006, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về phát triển nông, lâm nghiệp giai đoạn 2006 - 2010. Cụ thể hóa Nghị quyết của Thị ủy, Ủy ban Nhân dân thị xã ban hành quyết định phê duyệt: Đề án phát triển chăn nuôi trâu, bò; Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác và Đề án phát triển đàn lợn nái. Cùng với đó, thị xã tạo cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông, lâm nghiệp, tranh thủ vốn đầu tư nâng cấp các công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp dần khởi sắc.

Năm 2009, tổng sản lượng lương thực có hạt của thị xã đạt 4.212 tấn, tăng 811 tấn so với năm 2005. Thị xã có 40% diện tích đất canh tác đạt giá trị trên 50 triệu đồng/ha/năm, trong đó có 40 ha trồng rau xanh. Dự án xây dựng mô hình thâm canh cây chuối tây đưa vào triển khai, được Nhân dân các xã Nông Thượng, Xuất Hóa, Dương Quang đồng tình ủng hộ.

Thị xã từng bước đưa chăn nuôi trở thành ngành chính trong sản xuất nông nghiệp. Nhiều loại hình tổ chức sản xuất được phát triển như chăn nuôi gia đình, chăn nuôi bán công nghiệp và tận dụng với quy mô nhỏ. Các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ bước đầu được ứng dụng. Tuy vậy, trong kinh tế chăn nuôi, việc thực hiện đề án phát triển đàn trâu, bò, đàn lợn nái không đạt kế hoạch đề ra; mô hình kinh tế chăn nuôi cho thu nhập cao còn ít và chưa được nhân rộng trên địa bàn thị xã.

Công tác chăm sóc, trồng mới và bảo vệ rừng luôn được quan

nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân quản lý, sử dụng tài nguyên rừng có hiệu quả. Đến cuối nhiệm kỳ, độ che phủ rừng trên địa bàn thị xã đã đạt 56%. Thị xã thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng, ngăn chặn tình trạng buôn bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

Xác định phát triển hạ tầng đô thị là một khâu đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ IV, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề để đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, quản lý đô thị: Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 21/12/2006 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất đai giai đoạn 2006 - 2010; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 18/4/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và quản lý đô thị đến năm 2010; Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 31/10/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải phóng mặt bằng đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015.

Thực hiện các nghị quyết của Thị ủy, thị xã Bắc Kạn đã thực hiện tốt công tác quy hoạch và phát triển đô thị văn minh, xanh, sạch, đẹp trên cơ sở quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết được duyệt. Công tác quản lý đô thị, đặt tên đường, tên phố và gắn biển số nhà cho các hộ dân nội thị đã cơ bản hoàn thành. Việc đầu tư đảm bảo đúng luật, có trọng điểm, không dàn trải, không thất thoát lãng phí. Thị xã đã tập trung nguồn vốn xây dựng, hoàn thành các công trình: Trường học (Trường Mầm non Sông Cầu, Trường Tiểu học Huyện Tụng B, Trường Mầm non Nguyễn Thị Minh Khai, Trường Tiểu học Đức Xuân); Trụ sở (trụ sở phường Nguyễn Thị Minh Khai, trụ sở xã Huyện Tụng, trụ sở xã Dương Quang); Chợ (chợ Đức Xuân, chợ Nguyễn Thị Minh Khai) và Trung tâm Y tế thị xã Bắc Kạn.

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

tuyến Nông Thượng - Thanh Vân, tuyến Nà Ổi - Quan Nưa. Mọi nguồn lực được huy động để làm đường giao thông liên thôn, liên tổ theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

Công tác quản lý Nhà nước về môi trường từng bước đi vào nền nếp. Nhận thức về bảo vệ môi trường của đại bộ phận người dân thị xã được nâng lên. Việc thu gom, xử lý rác thải; trồng, chăm sóc cây xanh, cây cảnh trên các dải phân cách khu vực nội thị được tiến hành thường xuyên, góp phần quan trọng vào việc chỉnh trang đô thị. Đề án xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường đô thị được triển khai thực hiện thí điểm tại phường Nguyễn Thị Minh Khai.

Sau một nhiệm kỳ đẩy mạnh xây dựng đô thị, diện mạo thị xã đã đổi khác. Nếu như thời gian đầu trở thành tỉnh lỵ, kết cấu hạ tầng được cho là “điểm nghẽn” của quá trình phát triển kinh tế - xã hội thị xã thì đến những năm 2005 - 2010, hệ thống hạ tầng kỹ thuật của thị xã đã từng bước khang trang, hiện đại, tạo thêm nhiều điểm nhấn cho đô thị trung tâm tỉnh lỵ Bắc Kạn.

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 19/7/2006 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển giáo dục giai đoạn 2006 - 2010, thị xã Bắc Kạn đã tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Thị xã có 6 trường đạt chuẩn quốc gia. Cơ sở vật chất của các nhà trường được tăng cường đầu tư xây dựng theo hướng “xanh - sạch - đẹp”, trên 94% số phòng học được xây dựng kiên cố.

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/7/2006 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển y tế giai đoạn 2006 - 2010, công tác y tế được quan tâm đầu tư. Mạng lưới y tế trên địa bàn thị xã được củng cố. 4/8 đơn vị đạt chuẩn quốc gia về y tế xã. Năm 2010, Trung tâm Y tế

Nhân dân địa phương. Ngành y tế thị xã đã thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh và các chương trình y tế quốc gia. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hằng năm chỉ còn dưới 1,1%.

Trong giải quyết các vấn đề xã hội, thị xã đã làm tốt công tác định canh, định cư; hỗ trợ vay vốn tạo việc làm cho hơn 1.000 lao động; huy động mọi nguồn lực cho công tác xoá đói giảm nghèo, đưa tỷ lệ hộ nghèo của thị xã giảm xuống còn 5,03% (vượt 1,97% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra).

Phát huy truyền thống cao đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” của dân tộc, thị xã Bắc Kạn luôn quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Thời gian này, thị xã có khoảng 400 thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng đang được hưởng trợ cấp. Để thực hiện mục tiêu 90% hộ gia đình chính sách có mức sống ngang bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của Nhân dân địa phương nơi các hộ gia đình chính sách đang cư trú, Đảng bộ thị xã đã chỉ đạo chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp. Thị xã thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với công tác thương binh, liệt sĩ nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân, tổ chức về việc chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công và giúp đỡ những người có hoàn cảnh đặc biệt. Cùng với đó, thị xã vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, chung tay với cấp ủy, chính quyền thị xã chăm sóc người có công với cách mạng. Thị xã đã xây dựng khu nhà điều dưỡng ở Khuổi Ròm, hằng năm, đón nhiều lượt người có công đến an dưỡng. Từ nguồn quỹ đền ơn đáp nghĩa, thị xã đã xây dựng phương án trợ giúp các gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là người có công với cách mạng, làm mới nhà tình nghĩa, ưu đãi phát triển

nghĩa, thị xã đã tu sửa và làm mới được ba căn nhà tình nghĩa, tạo điều kiện giúp các gia đình chính sách có cuộc sống tốt hơn, trở thành “Gia đình cách mạng gương mẫu”.

Hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao, phát thanh truyền hình của thị xã ngày một phát triển, tạo sự đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng dân cư, góp phần quan trọng vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Quản lý Nhà nước về văn hóa được thực hiện có hiệu quả. Các hoạt động thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên. Mỗi năm, thị xã tổ chức được 4-5 giải thể thao quần chúng dành cho các lứa tuổi. Thị xã luôn là đơn vị dẫn đầu trong các kỳ Đại hội Thể dục, thể thao của tỉnh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh, mang lại hiệu quả thiết thực. Hằng năm, thị xã có trên 75% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Tất cả các thôn, tổ dân phố được phủ sóng Đài truyền hình Việt Nam. 72/123 thôn, tổ dân phố có loa truyền thanh công cộng. Các hộ dân và cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn được dùng nước sạch. Các thiết chế văn hóa, trung tâm văn hóa xã, phường từng bước được xây dựng.

Nhận thức sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh, coi đó là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã ban hành 5 nghị quyết chuyên đề về quốc phòng, an ninh: Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27/02/2006 về việc diễn tập phòng thủ thị xã Bắc Kạn năm 2006; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 08/9/2006 về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương giai đoạn 2006 - 2010; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 09/6/2008 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng - an ninh trong tình hình mới; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/10/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động

viên; Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 25/01/2010 về nhiệm vụ quân sự địa phương năm 2010.

Cụ thể hóa các nghị quyết, thị xã đã củng cố, xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo trật tự kỷ cương trong các hoạt động kinh tế - xã hội. Công tác tuyển quân được thực hiện tốt, đảm bảo 100% chỉ tiêu hàng năm. Các đợt diễn tập xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc được tổ chức.

Thị xã tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 06/3/2002 của Ban Bí thư “Về một số vấn đề cấp bách cần thực hiện trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hiện nay”. Các cơ quan khối nội chính phối hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền và giám sát thực hiện pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; giải quyết kịp thời đơn thư; không để xảy ra “điểm nóng”.

Thị xã thường xuyên duy trì chế độ giao ban định kỳ, thống nhất xác định các nhiệm vụ trọng tâm, lựa chọn án điểm tập trung giải quyết. Công tác thi hành án hình sự được thực hiện đúng quy định. Trong nhiệm kỳ, tổng số án được thụ lý là 690 vụ, đã giải quyết được 672 vụ, đạt 97,3%; tổ chức xét xử 27 vụ án điểm lưu động tại các xã, phường. Công tác truy tố, xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, góp phần tuyên truyền giáo dục ý thức pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm trong quần chúng Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế.

Đảng bộ thị xã quan tâm lãnh đạo xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Đảng bộ thị xã đã thực hiện đổi mới xây dựng và chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã ban hành 13 nghị quyết chuyên đề về các lĩnh vực nhằm

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Đảng bộ thị xã lần thứ IV đề ra. Kết quả là trong 5 năm (2005 - 2010), tình hình chính trị xã hội ổn định. Đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới đất nước. 92 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ được tổ chức trong nhiệm kỳ đã góp phần nâng cao nhận thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, tạo sự nhất trí trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Điểm đáng chú ý trong công tác Đảng nhiệm kỳ 2005 - 2010 là việc lãnh đạo thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương và tỉnh Bắc Kạn về thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, từ năm 2007, các cấp ủy từ thị xã đến cơ sở đã tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các bước và các chuyên đề của cuộc vận động. Toàn Đảng bộ đã tổ chức được gần 100 lớp học tập các chuyên đề về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Hội thi “Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được cấp ủy lãnh đạo tổ chức thành công với hơn 200 thí sinh thuộc nhiều ngành nghề, lứa tuổi tham gia. Sau 3 năm thực hiện, cuộc vận động có sức lan tỏa lớn, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong Đảng và trong xã hội về ý thức tu dưỡng, rèn luyện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội trên địa bàn thị xã. Nhiều cấp ủy đã gắn cuộc vận động với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, tích cực triển khai chương trình “làm theo” với những hành động thiết thực như đổi mới lề lối làm việc, nêu cao ý thức trách nhiệm, thực hành tiết kiệm,... Cuối nhiệm kỳ, sơ kết 3 năm triển khai cuộc vận động, thị xã có 21 tập thể và 70 cá nhân được Ban Chỉ đạo cuộc vận động của tỉnh và Ban Chỉ đạo cuộc vận động của thị xã li

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nghiệp vụ đảng viên luôn được chú trọng. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ thị xã đã thành lập mới 8 chi, đảng bộ, chia tách 2 chi bộ thôn, tổ sinh hoạt ghép, tặng và truy tặng Huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng cho 654 lượt đảng viên. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm, kết nạp 489 đảng viên, chuyển sinh hoạt chính thức cho 511 đảng viên dự bị. Đến cuối nhiệm kỳ, Đảng bộ thị xã đã có 44 chi, đảng bộ cơ sở. Hằng năm, trên 77% tổ chức cơ sở đảng của Đảng bộ thị xã đạt trong sạch, vững mạnh; 98% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 86% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đảng bộ thị xã luôn đạt trong sạch, vững mạnh.

Việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Nhân dân, nhất là chất lượng các nghị quyết và hoạt động giám sát của Hội đồng Nhân dân được quan tâm, đảm bảo Hội đồng Nhân dân thực sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở thị xã. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng Nhân dân thị xã đã tổ chức 14 kỳ họp, ban hành 104 nghị quyết. Những quyết định của Hội đồng Nhân dân đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện của thị xã và có tính khả thi. Hoạt động giám sát giữa hai kỳ họp của Thường trực Hội đồng Nhân dân, các ban Hội đồng Nhân dân được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục. Đại biểu Hội đồng Nhân dân thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa cơ quan Nhà nước với cử tri, thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp để thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri, chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Thông qua giám sát, nhiều vấn đề bức xúc được làm rõ, cơ quan có thẩm quyền đã tiếp thu, giải quyết kiến nghị kịp thời, tháo gỡ khó khăn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội thị xã phát triển.

Ủy ban Nhân dân thị xã đã cải tiến phương thức lãnh đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để phát huy vai trò

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

nắm thông tin; chỉ đạo kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Việc triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa vào việc thực hiện các nhiệm vụ của địa phương với những mục tiêu, giải pháp cụ thể, phù hợp được tăng cường. Để thực hiện cải cách hành chính đạt kết quả, Ủy ban Nhân dân thị xã chú trọng thực hiện 4 nội dung lớn: Cải cách về thể chế; tổ chức bộ máy; đổi mới nâng cao chất lượng cán bộ và cải cách tài chính công. Hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và 8 xã, phường trực thuộc dần đi vào nề nếp. Hệ thống thông tin chính quyền điện tử được triển khai ứng dụng. Tháng 01/2010, thị xã đã thực hiện quản lý và thụ lý, giải quyết các thủ tục hành chính trên 6 lĩnh vực tại 5 phòng chuyên môn của Ủy ban Nhân dân bằng hệ thống thông tin chính quyền điện tử.

Các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tạo sức mạnh tổng hợp, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của thị xã. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực lao động sản xuất, triển khai tốt các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận đã huy động được 200 triệu đồng, hỗ trợ làm 51 “Nhà Đại đoàn kết”; vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII nhiệm kỳ 2007 - 2011, trên địa bàn thị xã; tổ chức lấy phiếu nhận xét đối với đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, lấy phiếu tín nhiệm đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân xã, phường theo đúng quy định.

hoạt trong tổ chức Đoàn và Hội đã tích cực hưởng ứng phong trào “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”. Với trên 5 tỷ đồng nguồn vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn, Đoàn Thanh niên thị xã đã tích cực giúp đoàn viên tổ chức sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã thực hiện tốt phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; tuyên truyền, vận động hội viên học tập nâng cao trình độ năng lực về mọi mặt, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ; triển khai và thực hiện tốt mô hình giúp phụ nữ nghèo. Trong 5 năm, 436 hộ gia đình phụ nữ đã được giúp thoát nghèo.

Hội Nông dân thị xã thường xuyên tuyên truyền và vận động hội viên chuyển giao khoa học kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; gắn với công tác khai thác, hỗ trợ nông dân về vốn, vật tư để sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế gia đình. Hội đã xây dựng tiêu chí và triển khai thực hiện tốt phong trào “Nông dân xây dựng gia đình văn hóa, tham gia xây dựng làng, bản, tổ dân phố văn hóa” và phong trào “Nông dân tham gia bảo vệ quốc phòng, an ninh”.

Hội Cựu chiến binh coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, động viên các thế hệ hội viên giữ gìn và phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”.

Liên đoàn Lao động thị xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục công nhân viên chức - lao động về các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng người cán bộ công chức “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”.

Các tổ chức hội được kiện toàn, củng cố, đóng góp tích cực vào việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, ổn định và phát triển kinh tế -

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Với những chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ và Nhân dân thị xã Bắc Kạn đã vinh dự được Đảng, Nhà nước ghi nhận và tặng nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2006); Cờ thi đua của Chính phủ năm 2007, 2008 và 2010. Những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 là nguồn sức mạnh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn ra sức thi đua, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

### **II. Xây dựng và phát triển thị xã - thành phố Bắc Kạn ngày càng giàu mạnh (2010 - 2019)**

Năm 2010, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã Bắc Kạn tung bừng cùng cả nước kỷ niệm 65 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9 gắn với kỷ niệm 65 năm khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi tại tỉnh Bắc Kạn; lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 09 - 11/8/2010, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Dự Đại hội có 206 đại biểu ưu tú được bầu từ đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc, đại diện cho hơn 2.600 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội thống nhất khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 5 năm (2005 - 2010) là rất quan trọng. Đại hội chỉ ra những yếu kém, như công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị còn bất cập, tiến độ giải phóng mặt bằng một số công trình còn chậm; việc xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, đường giao thông liên thôn, liên tổ; việc thực hiện đề án phát triển đàn trâu, bò, đàn lợn nái; xây dựng trường học đạt chuẩn và trạm y tế đạt chuẩn quốc gia không đạt chỉ tiêu. Trong nông

chưa phát triển. Mục tiêu xây dựng thị xã Bắc Kạn trở thành đô thị loại III còn nhiều khó khăn.

Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước và tình hình thực tế của thị xã Bắc Kạn, Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ V có chủ đề: “Đổi mới, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, quyết tâm xây dựng thị xã trở thành Đô thị loại III”. Đại hội xác định mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: “Tập trung khai thác hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ, du lịch; giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp; Tiếp tục hoàn thiện xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, bảo vệ môi trường; Đảm bảo an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của Nhân dân; Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các cấp”.

Theo Hướng dẫn số 24/HD-BTCTW ngày 06/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương “Về việc thực hiện thí điểm chủ trương Đại hội Đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư”, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Bắc Kạn khoá V, nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 39 đồng chí<sup>1</sup>; bầu trực tiếp Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thị ủy. Theo đó, Ban Thường vụ Thị ủy khoá V gồm 12 đồng chí: Hà Thị Hương, Đoàn Quang Tài, Ngô

<sup>1</sup> Gồm các đồng chí: Hà Thị Hương, Đoàn Quang Tài, Ngô Văn Viện, Trịnh Đình Sinh, Ma Ngọc Vũ, Nông Thị Mới, Đặng Văn Lê, Đào Thị Nga, Nguyễn Quang Chính, Vũ Mạnh Quang, Nguyễn Thị Hương, Vũ Quang Huy, Trần Thị Thục, Ngọc Văn Biên, Đinh Thị Hạt, Dương Văn Tính, Lê Kim Cương, Nông Thị Phương Lê, Đinh Thị Liễu, Phan Đình Huy, Hà Sỹ Thành, Mai Văn Lợi, Phạm Mạnh Đông, Chu Thị Loan, Trịnh Thị Lương, Ngô Quang Tú, Đỗ Trung Xuân, Phạm Văn Du, Dương Đình Dân, Đinh Thiện Tuấn, Bùi Doãn Hoàn, Lương Văn Cường, Bế Ngọc Anh, Nguyễn Đức Mậu, Hoàng Hỷ, Lê Dũng Trường, Nông Văn Duyên, Nguyễn Văn Thuật, Nguyễn Thị Sơn.

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Văn Viện, Trịnh Đình Sinh, Ma Ngọc Vũ, Nông Thị Mới, Đặng Văn Lê, Đào Thị Nga, Nguyễn Quang Chính, Vũ Mạnh Quang, Nguyễn Thị Hương, Vũ Quang Huy. Đồng chí Hà Thị Hương tiếp tục được tin nhiệm giữ chức Bí thư Thị ủy.

Ngay sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V đã tập trung nghiên cứu, lãnh đạo khai thác triệt để các tiềm năng, thế mạnh của một thị xã tỉnh lỵ miền núi, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ và công nghiệp. Từ năm 2010 đến năm 2015, tỷ trọng thương mại, dịch vụ đã tăng 3,8% (từ 50,6% lên 54,4%); công nghiệp, xây dựng cơ bản tăng 0,5% (từ 37,7% lên 38,2%); nông, lâm nghiệp giảm 3,4% (từ 10,8% xuống 7,4%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng đã tạo đà cho tăng trưởng kinh tế, thu nhập bình quân đầu người không ngừng tăng lên. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 18,77%, thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/năm, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

Hàng năm, thu ngân sách của thị xã đều đạt và vượt dự toán giao, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2015, thu ngân sách của thị xã đạt 83 tỷ đồng, tăng 53,4% so với năm 2010. Công tác quản lý, điều hành ngân sách được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo cho hoạt động chi thường xuyên và chi sự nghiệp kinh tế.

Thương mại, dịch vụ là điểm sáng trong diện mạo kinh tế thị xã những năm 2010 - 2015. Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 25/10/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khoá V về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch giai đoạn 2011 - 2015, thị xã đã ưu tiên quy hoạch phát triển

đầu tư xây dựng các chợ đã có và quy hoạch xây dựng các chợ đầu mới. Thị xã có 3 chợ (chợ Bắc Kạn, chợ Đức Xuân, chợ Minh Khai), 3 siêu thị (Hapromart, Lan Kim và BK-mart) chuyên bán buôn, bán lẻ các sản phẩm, hàng tiêu dùng cho Nhân dân với giá cả hợp lý và chất lượng bảo đảm. Chợ Bắc Kạn được đầu tư giai đoạn I với diện tích đất sử dụng 8.170 m<sup>2</sup>, tổng vốn đầu tư gần 37 tỷ đồng do Tổng Công ty cổ phần khoáng sản Na Rì Hamico làm chủ đầu tư. Thị xã xác định xây dựng chợ Bắc Kạn thành đầu mối để phân luồng bán buôn, bán lẻ hàng hóa, các sản vật đặc trưng trên địa bàn tỉnh cũng như cung cấp và tiêu thụ nguồn thực phẩm, rau xanh phục vụ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày của Nhân dân thị xã và các vùng lân cận.

Để phát triển thương mại, dịch vụ, thị xã Bắc Kạn đã xây dựng Đề án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch thị xã giai đoạn 2010 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2030. Trong đó, thị xã không chỉ dừng lại ở việc phát triển mạng lưới chợ và hệ thống siêu thị tại các phường trung tâm mà phát triển thương mại, dịch vụ về khu vực nông thôn, rút ngắn khoảng cách giao thương, tạo ra những cơ hội mua bán mới, thúc đẩy thương mại vùng nông thôn phát triển, hình thành các nông sản mang thương hiệu vùng miền. Qua đó, thị xã hướng đến giảm thiểu chênh lệch về mức thu nhập giữa khu vực thành thị và nông thôn.

Thời gian này, thị xã có hơn 3.000 hộ kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ. Hằng năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của thị xã đều đạt và vượt kế hoạch giao (năm 2010 đạt 565 tỷ đồng, năm 2013 đạt 1.295 tỷ đồng). Để thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hàng hóa, tăng dần tỷ trọng các ngành thương mại, dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đồng thời tạo môi trường thuận lợi cho các hộ kinh doanh phát triển, thị xã đã xây dựng và triển khai nhiều cơ chế chính sách phù hợp, thông thoáng

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Qua đó, thị xã khuyến khích các tổ chức, cá nhân trên địa bàn mạnh dạn đầu tư sản xuất, kinh doanh. Cấp ủy, chính quyền các cấp của thị xã chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Thị xã ban hành quy định quản lý, khai thác các chợ trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Dựa vào điều kiện thực tế của từng địa bàn, thị xã đã chỉ đạo các phường, xã xây dựng kế hoạch phát triển thương mại, dịch vụ, trong đó chú trọng phát triển ở các phường trung tâm. Các cơ quan chức năng của thị xã tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh để tạo lòng tin cũng như bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng.

Những năm 2010 - 2015, nhiều ngân hàng uy tín đã góp mặt trên địa bàn thị xã, như: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Bưu điện Liên Việt. Sự có mặt của các ngân hàng và tổ chức tín dụng đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và Nhân dân thị xã vay vốn đầu tư, phát triển kinh doanh, sản xuất.

Là một thị xã đang trong quá trình đô thị hóa, vấn đề phát triển du lịch được cấp ủy địa phương đặc biệt quan tâm. Tỉnh Bắc Kạn được du khách trong nước và quốc tế biết đến qua thắng cảnh thiên nhiên hồ Ba Bể - một khu nghỉ dưỡng sinh thái độc đáo. Thị xã Bắc Kạn chính là điểm nghỉ chân cho du khách thập phương sau chuyến hành trình tới tham quan hồ Ba Bể. Trong lịch sử phát triển của thị xã Bắc Kạn, du lịch

Mâm xôi (đôi cơ điện), Nhà Hội đồng Pháp... Khu du lịch thác Nà Noọc (phường Xuất Hóa) được Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt xây dựng khu sinh thái; động Áng Toòng (phường Xuất Hóa) được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch xếp hạng Di tích danh thắng cấp quốc gia... Những tiềm năng lợi thế đó là cơ hội để thị xã Bắc Kạn đầu tư phát triển du lịch sinh thái và tạo ra “điểm nhấn” thu hút du khách thập phương.

Với quyết tâm của cấp ủy, chính quyền thị xã Bắc Kạn, sự đồng lòng của Nhân dân trong việc phát triển kinh tế - xã hội, tiềm năng, thế mạnh về thương mại, dịch vụ và du lịch của địa phương đã từng bước được khai thác, góp phần vào sự phát triển bền vững của thị xã, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 25/10/2011 của Thị ủy Bắc Kạn về phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo.

Đối với công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thị xã đã quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Huyện Tụng với diện tích 32 ha. Các doanh nghiệp, hợp tác xã đã đẩy mạnh sản xuất, chế biến, với các sản phẩm chủ yếu như: vật liệu xây dựng, kết cấu thép, chế biến gỗ, chế biến hoa quả, gia công cơ khí... Năm 2014, tổng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của thị xã đạt 120 tỷ đồng, tăng 56 tỷ đồng so với năm 2010.

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 19/4/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khoá V về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nông, lâm nghiệp giai đoạn 2011 - 2015, thị xã đã triển khai 16 mô hình kinh tế nông nghiệp theo hướng ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng có năng suất, chất lượng cao. Năm 2014, tổng sản lượng lương thực có



trường... được tích cực triển khai, bảo đảm mỹ quan đô thị sáng, xanh, sạch, đẹp.

Công tác quản lý đô thị, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường được Đảng bộ thị xã tăng cường chỉ đạo. Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 26/7/2011 của Thị ủy khoá V về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và quản lý đô thị đến năm 2015, thị xã đã xây dựng Đề án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030; thực hiện quy hoạch chi tiết khu đô thị Xuất Hóa, Huyền Tung và quy hoạch chi tiết chia lô các khu dân cư. Các công trình xây dựng đều được cấp phép theo thẩm quyền, đúng quy hoạch kiến trúc đô thị. Thị xã tổ chức lắp đặt biển tên đường phố, ngõ ngách, biển số nhà, biển tuyến phố văn minh đô thị; ban hành quy định việc sử dụng vỉa hè, lòng đường một số tuyến đường dành cho kinh doanh, phát triển dịch vụ; tăng cường công tác tuyên truyền, giải toả hành lang, vỉa hè đảm bảo đường thông, hè thoáng. Công tác vệ sinh môi trường, thu gom rác thải được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, đạt hiệu quả. Công tác quản lý Nhà nước về đất đai môi trường, nhất là việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từng bước đi vào nề nếp. Nhận thức về bảo vệ môi trường của đại bộ phận người dân được nâng lên.

Có thể nói, sau 15 năm tái lập tỉnh, bộ mặt đô thị thị xã Bắc Kạn đã được quy hoạch tập trung, trở nên khang trang, hiện đại hơn. Với sự phát triển nhanh về kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị, ngày 02/8/2012, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 713/QĐ-BXD công nhận thị xã Bắc Kạn là Đô thị loại III trực thuộc tỉnh Bắc Kạn.

Bắc Kạn được công nhận là thị xã tỉnh lỵ vào năm 1997 và mất 15 năm để xây dựng thị xã đáp ứng các tiêu chí Đô thị loại III. Ngoài

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

chính quyền và trong Nhân dân là yếu tố hàng đầu quyết định thành công. Để đưa thị xã phát triển, cấp ủy, chính quyền thị xã đã xác định tinh thần đột phá, dám nghĩ, dám làm, đổi mới, sáng tạo, phục vụ Nhân dân, luôn thể hiện khát vọng vươn lên mạnh mẽ và tạo sức lan tỏa về khát vọng xây dựng thị xã văn minh, giàu đẹp trong từng người dân.

Trải qua chặng đường phát triển với nhiều đổi mới, việc thị xã Bắc Kạn được công nhận là Đô thị loại III tạo điều kiện cho thị xã tiếp tục phát huy lợi thế, quản lý xây dựng và nâng cấp hạ tầng theo hướng hiện đại, tạo cơ hội thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, nâng cao văn minh đô thị, đồng thời góp phần quan trọng cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, phát triển hệ thống đô thị của tỉnh Bắc Kạn và vùng trung du miền núi phía bắc. Đây cũng là tiền đề để tỉnh Bắc Kạn nói chung, thị xã Bắc Kạn nói riêng quyết tâm phấn đấu tiếp tục xây dựng thị xã Bắc Kạn trở thành thành phố trực thuộc tỉnh.

Tương xứng với những thành tựu phát triển kinh tế và xây dựng cơ bản, các mặt công tác xã hội của thị xã có nhiều khởi sắc.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của thị xã phát triển. Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất được tăng cường; số phòng học kiên cố, bán kiên cố tăng lên. Thị xã có 24 trường học với 290 phòng học, trong đó 4 trường học được xây mới. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên đảm bảo về số lượng và từng bước nâng cao trình độ. Chất lượng giáo dục có bước chuyển biến tích cực. Tỷ lệ học sinh khá, giỏi năm sau cao hơn năm trước. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông tăng. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở được duy trì và củng cố vững chắc; hoàn thành công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

trường. Công tác xã hội hóa giáo dục được triển khai có hiệu quả. Hệ thống Trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức Hội Khuyến học các cấp được duy trì và phát triển, huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân đối với sự nghiệp khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của địa phương.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được quan tâm, chú trọng. Tổ chức bộ máy của Trung tâm Y tế thị xã Bắc Kạn từng bước ổn định. Các phòng, khoa chuyên môn dần hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu khám, cấp cứu và điều trị bệnh nhân với gần 100 cán bộ y, bác sĩ; 7 khoa, phòng; 1 đội y tế dự phòng, 1 đội chăm sóc sức khỏe sinh sản. Mỗi năm, Trung tâm tiếp nhận khám và điều trị cho hàng chục nghìn lượt bệnh nhân trên cả hai tuyến. Trung tâm hoàn thành tốt việc thường trực cấp cứu 24/24 giờ; đặc biệt là trực cấp cứu trong các dịp nghỉ lễ, tết và các vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn. Với cơ sở vật chất hiện đại cùng sự nỗ lực của đội ngũ y, bác sĩ, chất lượng khám, chữa bệnh của Trung tâm Y tế thị xã Bắc Kạn từng bước nâng cao.

Y tế tuyến xã thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Bên cạnh trạm y tế xã phường, tất cả các thôn, tổ dân phố đều có nhân viên y tế hoạt động thường xuyên. Thị xã có 7/8 xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được chú trọng, nhất là khám, chữa bệnh cho người có bảo hiểm y tế, các đối tượng chính sách xã hội và đồng bào dân tộc thiểu số. Thông qua nhiều hình thức đào tạo, hằng năm, thị xã Bắc Kạn được bổ sung nhiều cán bộ, y, bác sĩ về công tác tại tuyến cơ sở. 2/8 trạm y tế xã, phường có bác sĩ. Tất cả các trạm y tế đều có y sĩ, điều dưỡng và dược sĩ. Đội ngũ cán bộ, y, bác sĩ được đào tạo về y học cổ truyền kịp thời phát triển nền y học cổ truyền ở

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

Chủ động trong công tác phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm có khả năng lây nhiễm cao như dịch cúm gia cầm tuýp A/H5N1, H7N9; các bệnh chân - tay - miệng, bệnh sởi ở trẻ em..., đội y tế dự phòng phối hợp với các trạm y tế xã, phường cùng cán bộ y tế thôn, bản tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra tại các nơi có trường hợp nghi ngờ nhiễm bệnh; hạn chế tối đa tình trạng lây nhiễm sang người. Các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế như: Phòng, chống, cai nghiện ma túy, HIV/AIDS; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và các chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tốt.

Công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội thường xuyên được quan tâm. Các chính sách về đào tạo nghề và giải quyết việc làm được thực hiện hiệu quả. Trong 5 năm, thị xã có hơn 1.000 lao động nông thôn được học nghề. Các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động được đẩy mạnh. Hằng năm, thị xã tạo việc làm mới cho trên 300 lao động; thực hiện tốt việc chăm lo đối với người có công, gia đình chính sách; đẩy mạnh hoạt động nhân đạo, từ thiện, phong trào đền ơn đáp nghĩa; các chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, mại dâm, ma túy, HIV/AIDS; duy trì ổn định số người nghiện được điều trị bằng thuốc methadone.

Với sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền thị xã, công tác giảm nghèo đạt nhiều kết quả tích cực. Thị xã trở thành địa phương dẫn đầu toàn tỉnh về công tác giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Công tác giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ trên cả ba phương diện: Trợ giúp người nghèo tăng cường tiếp cận các dịch vụ; hỗ trợ phát triển sản xuất thông qua các chính sách tín dụng và giải quyết các chính sách trợ giúp xã hội cho người nghèo. Các xã, phường đã tạo mọi điều kiện cho người dân, đặc biệt là hộ nghèo tiếp cận với các nguồn vốn vay và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, từ đó

hợp với các trung tâm dạy nghề trên địa bàn tổ chức được 6 lớp dạy nghề phi nông nghiệp cho 180 nông dân; hỗ trợ 5 gia đình thuộc hộ nghèo phát triển mô hình chăn nuôi gia súc với tổng số tiền 100 triệu đồng; hỗ trợ trực tiếp trên 43 triệu đồng cho 185 hộ nghèo người dân tộc ở vùng khó khăn; thực hiện đầy đủ chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền ăn trưa cho học sinh, sinh viên. Tất cả người nghèo, người dân tộc thiểu số được cấp thẻ bảo hiểm y tế và khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế của địa phương. Nhờ thực hiện hiệu quả các giải pháp, tỷ lệ hộ nghèo của thị xã giảm nhanh từ 4,59% (năm 2011) xuống còn 2,43% (năm 2014).

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, thị xã Bắc Kạn nổi lên như một điểm sáng trong xây dựng mô hình “Xã, phường phù hợp với trẻ em”. Để xây dựng mô hình có hiệu quả, Ban Chỉ đạo mô hình “Xã, phường phù hợp với trẻ em” thị xã đã tích cực tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của mô hình đến đông đảo các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức xã hội trong chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Các tiêu chí xây dựng môi trường xã hội phù hợp với trẻ em đã được 100% cấp ủy, chính quyền các xã, phường cam kết thực hiện và có nghị quyết, chương trình, kế hoạch phân đầu đạt “Xã, phường phù hợp với trẻ em”. Các ban, ngành, đoàn thể tích cực giáo dục, tư vấn giúp đỡ các gia đình đảm bảo cho trẻ được hưởng quyền cũng như thực hiện bổn phận của mình. Thị xã đã đưa công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm. Các hoạt động xã hội thường xuyên được tổ chức để trẻ em tiếp cận thông tin, bày tỏ ý kiến, được hướng dẫn tự bảo vệ mình trước nguy cơ bị xâm hại, ngược đãi, biết cách tự mình phòng, chống tai nạn thương tích, tự bảo vệ trước những tệ nạn xã hội, tránh vi phạm pháp luật. Trẻ em có hoàn cảnh đặc

khó khăn được giúp đỡ, thăm hỏi, miễn giảm học phí theo đúng quy định của Nhà nước. Những trẻ tàn tật không có khả năng phục hồi được lập hồ sơ giải quyết chế độ. Trẻ em bị khuyết tật được khám sàng lọc và phẫu thuật miễn phí. Với những nỗ lực của các cấp, ngành, đoàn thể, địa phương, đến cuối nhiệm kỳ, 8/8 xã, phường của thị xã đều đạt mô hình “Xã, phường phù hợp với trẻ em”. Từ mô hình, nhiều trẻ em, nhất là trẻ có hoàn cảnh đặc biệt đã được bảo vệ, chăm sóc tốt hơn. Thị xã đã tạo môi trường sống an toàn, thân thiện để trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần và nhân cách. Đây là một trong những điều kiện quan trọng để xây dựng thị xã Bắc Kạn ngày càng văn minh và phát triển.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn thị xã được triển khai sâu rộng, đem lại kết quả tích cực. Xác định đây là một phong trào lớn mang tính toàn dân, toàn diện, hằng năm, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thị xã Bắc Kạn đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với thực tế của địa phương, tổ chức phát động đồng loạt các phong trào thi đua xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa, khu dân cư văn hóa, vận động Nhân dân thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Ban Chỉ đạo đã phân công các thành viên phụ trách, theo dõi từng đơn vị để kịp thời nắm bắt và giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai phong trào tại các xã, phường, nhằm thực hiện tốt phong trào ở cơ sở, đồng thời kịp thời điều chỉnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo phong trào. Điểm nổi bật trong quá trình chỉ đạo, triển khai các văn bản hướng dẫn của Ban Chỉ đạo cấp trên về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” là Ban Chỉ đạo thị xã đã chú trọng kết hợp giữa chỉ đạo điểm với triển khai nhân rộng các mô hình như “Làng văn hóa”,

để đưa phong trào phát triển cả bề rộng và chiều sâu. Bên cạnh việc tổ chức sơ kết theo định kỳ, Ban Chỉ đạo thị xã đã mở nhiều hội nghị tổng kết phong trào theo từng giai đoạn nhằm động viên, khích lệ kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai và thực hiện phong trào.

Một trong những kết quả tiêu biểu của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” mà thị xã Bắc Kạn đã đạt được là phong trào “Người tốt, việc tốt”. Phong trào này và các phong trào thi đua khác thực sự trở thành động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội - an ninh quốc phòng trên địa bàn thị xã. Các phong trào thi đua do thị xã phát động đã động viên được đông đảo công nhân, viên chức - lao động và các tầng lớp Nhân dân tham gia. Qua các phong trào thi đua, nhiều tập thể tốt, gia đình, cá nhân làm việc tốt đã xuất hiện.

Nhiều cá nhân, tập thể điển hình tiên tiến là yếu tố cơ bản góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, củng cố đoàn kết thống nhất trong Đảng, tăng thêm niềm tin và sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, cùng phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của thị xã.

Có thể nói, với 6 nội dung phong phú, thiết thực, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đã trở thành một phong trào lớn thu hút được sự hưởng ứng, tham gia của các cấp, ngành, đoàn thể và mọi tầng lớp Nhân dân thị xã Bắc Kạn. Thông qua cuộc vận động, Nhân dân các khu dân cư của thị xã đã nêu cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau về giống, vốn, cây trồng, vật nuôi, kinh

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

dân các khu dân cư luôn nêu cao tinh thần “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” thông qua các hoạt động giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng; tổ chức thăm hỏi các gia đình neo đơn hoặc gặp tai nạn, rủi ro..., tạo thêm sự gắn kết cộng đồng.

Việc xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn hóa, giữ gìn thuần phong mỹ tục và bảo vệ các di tích lịch sử, bảo vệ môi trường được thị xã triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả. Hằng năm, cùng với sự đầu tư của Nhà nước, Nhân dân các dân tộc trên địa bàn thị xã đã đóng góp hàng trăm triệu đồng và hàng nghìn ngày công lao động để xây dựng kết cấu hạ tầng như: Làm đường giao thông liên thôn, liên tổ dân phố, trường học, hệ thống nước sinh hoạt, nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp...

Từ phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tính tự quản, tự nguyện đóng góp cho sự phát triển văn hóa - thể dục thể thao trên địa bàn thị xã được nâng lên rõ rệt. Các thiết chế văn hóa như nhà văn hóa thôn, tổ dân phố được đầu tư bằng nguồn vốn của Nhà nước và Nhân dân đóng góp. Mỗi năm, hàng nghìn mét vuông đường bê tông liên thôn, liên tổ dân phố được xây dựng, đảm bảo cho việc đi lại của Nhân dân thuận lợi, đường phố sạch đẹp.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất nhưng với vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh, thị xã Bắc Kạn đã có nhiều cố gắng để tổ chức các hoạt động văn nghệ - thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn. Phong trào văn nghệ - thể dục thể thao không chỉ diễn ra ở khu vực trung tâm mà còn phát triển đến các thôn, tổ dân phố. Để đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ và phong trào rèn luyện thể thao rộng khắp, thị xã đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các ngành, các xã, phường chủ động trong việc tổ chức tập luyện, tuyển chọn diễn viên, vận động viên tham gia

cầu lông, bóng bàn, bóng đá, bóng chuyền, liên hoan văn nghệ quần chúng... nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương; thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể..., đời sống tinh thần của Nhân dân thị xã ngày càng được nâng lên. Thị xã luôn là đơn vị có phong trào văn nghệ - thể dục thể thao quần chúng phát triển mạnh nhất trên địa bàn tỉnh.

Công tác dân tộc được Đảng bộ thị xã Bắc Kạn quan tâm lãnh đạo, đạt được nhiều kết quả thiết thực. Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số thị xã Bắc Kạn lần thứ I (năm 2014) khẳng định: Thị xã đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với miền núi và đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép các nguồn lực phù hợp đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân các dân tộc trên địa bàn; tăng cường củng cố hệ thống chính trị cơ sở vùng dân tộc. Trong công tác tôn giáo, cấp ủy, chính quyền thị xã đã chú trọng tuyên truyền trong các tầng lớp Nhân dân về quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố và tăng cường. Thực hiện nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh Bắc Kạn về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, thị xã đã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp hiệu quả giữa lực lượng công an và quân sự về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng. Các đơn vị dân quân tự vệ, dự bị động viên thường xuyên được kiện toàn, kết quả huấn luyện hàng năm đạt loại khá. Công tác đông viên, tuyển quân thực

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

xã tổ chức diễn tập chiến đấu trị an, phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy rừng cấp thị xã và xã, phường, đảm bảo an toàn về người, vũ khí và trang bị.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an Nhân dân được Thị ủy thường xuyên quan tâm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, không để hình thành "điểm nóng". Thị xã đã thực hiện có hiệu quả Chiến lược an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; triển khai kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh nông thôn và bảo vệ bí mật Nhà nước được thực hiện tốt. Các vụ phạm pháp hình sự, tai nạn giao thông và các tệ nạn xã hội từng bước được kiểm chế. Thị xã đã tổ chức nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm. Trong nhiệm kỳ, tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 96,04%, riêng trọng án khám phá đạt 99,35%. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và hoạt động nền nếp ở các thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, trường học; thu được hàng nghìn tin có giá trị phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

Công tác thanh tra, tư pháp có chuyển biến tích cực. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến cơ sở quan tâm. Công tác thanh tra tiến hành có trọng tâm, trọng điểm, gắn nội dung thanh tra với công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong nhiệm kỳ, thị xã đã tiến hành 21 cuộc thanh tra; phát hiện, chuyển cơ quan cảnh sát điều tra 2 vụ việc sai phạm, thực hiện chặt chẽ quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Chất lượng giải quyết án được nâng lên rõ rệt. Số vụ án bị sửa, hủy do lỗi chủ quan được hạn chế

tâm, đã giải quyết được 1.662/1.678 việc có điều kiện. Công tác chứng thực, hòa giải cơ sở, kiểm soát các thủ tục hành chính thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Công tác phối hợp giữa các cơ quan khối nội chính được tăng cường, góp phần đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng điều tra, truy tố và xét xử các vụ án, nhất là các vụ án dư luận quan tâm, góp phần tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm trong quần chúng Nhân dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Công tác tiếp dân thực hiện đúng luật định, tiến độ và chất lượng giải quyết đơn thư từng bước nâng cao. Một số vụ việc phức tạp, kéo dài được lãnh đạo thị xã và cấp ủy, chính quyền các cấp trực tiếp đối thoại với Nhân dân và tập trung giải quyết.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên luôn được chú trọng. Đảng bộ thị xã đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã. Trong nhiệm kỳ, thị xã tổ chức được 71 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ cho gần 10.000 lượt học viên; coi trọng việc chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng thành các kế hoạch, chương trình hành động để triển khai thực hiện; kịp thời tổng kết, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở từng đơn vị, cơ sở. Cấp ủy, chính quyền thường xuyên nắm bắt dư luận xã hội, theo dõi diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn. Tình hình tư tưởng ổn định, Nhân dân thị xã vững tin vào đường lối đổi mới của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Công tác xây dựng tổ chức Đảng được đẩy mạnh, gắn với xây

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

Đảng; 2 Đảng bộ trực thuộc; bàn giao 12 tổ chức cơ sở Đảng doanh nghiệp về Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh; thực hiện thí điểm thành lập chi bộ quân sự xã, phường; chia tách 2 chi bộ thôn sinh hoạt ghép. Thị xã đã thực hiện tốt việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; cử 16 cán bộ đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị, 94 cán bộ đào tạo trung cấp lý luận chính trị và trên 100 cán bộ đào tạo các lớp quản lý Nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ. Thị xã đã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, hiệp y bổ nhiệm 85 cán bộ các phòng, ban, ngành, đoàn thể; thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Thị ủy đã ban hành quy chế và thành lập các tổ công tác dự sinh hoạt chi bộ, kịp thời chỉ đạo các chi bộ thực hiện sinh hoạt theo đúng hướng dẫn. Công tác phát triển đảng viên luôn được coi trọng, đã kết nạp 450 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 3.067 đồng chí. Đến năm 2015, 100% thôn, tổ dân phố không còn chi bộ sinh hoạt ghép. Với 35 chi, đảng bộ trực thuộc, hằng năm đảng bộ thị xã có trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh, riêng năm 2014 có 55% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh (theo quy định mới); 99% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (trong đó đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 86%). Cấp ủy các cấp khen thưởng 198 lượt đảng viên và 91 tổ chức Đảng.

Công tác dân vận, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, quy chế dân vận của hệ thống chính trị được quan tâm. Công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được tăng cường. Mô hình “dân vận khéo” được triển khai và đạt kết quả. Quy chế công tác dân vận của

tích cực vào việc xây dựng, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn thị xã. Việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường và quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt, đảm bảo phát huy dân chủ trong cán bộ, công chức và Nhân dân.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được thực hiện đúng quy định. Cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp đã chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm đối với tổ chức Đảng, đảng viên theo quy định. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp của thị xã đã tiến hành kiểm tra 159 tổ chức đảng và 91 đảng viên; giám sát chuyên đề 127 tổ chức Đảng, 404 đảng viên; kịp thời giải quyết 39 đơn thư khiếu nại, tố cáo. Các tổ chức Đảng có thẩm quyền thi hành xử lý kỷ luật 15 đảng viên (trong đó, khiển trách 8 đảng viên, cảnh cáo 4 đảng viên và khai trừ 3 đảng viên).

Phương thức lãnh đạo của Đảng được đổi mới. Cấp ủy từ thị xã đến cơ sở chú trọng xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và quy chế làm việc; quy định rõ chức năng, thẩm quyền của tập thể, cá nhân. Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành các nghị quyết đảm bảo ngắn gọn, đủ nội dung, sát với tình hình thực tế của địa phương; xác định đúng vấn đề cần ban hành nghị quyết để lãnh đạo thực hiện. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa 22 nghị quyết, tập trung vào những vấn đề cấp bách, nổi cộm trên địa bàn như: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; công tác quản lý đô thị, tài nguyên môi trường, xây dựng nông thôn mới; phòng chống tệ nạn xã hội; tăng cường đi cơ sở để tháo gỡ khó khăn, giải quyết kịp thời những vướng mắc, phát sinh, tạo được chuyển biến

Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*” được triển khai sâu rộng và tạo chuyển biến tích cực.

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã đi vào nền nếp, kết quả rõ nét. Hằng năm, chuyên đề học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được các chi, đảng bộ đưa vào nội dung sinh hoạt. Việc xây dựng chuẩn mực đạo đức được coi trọng theo hướng thiết thực, cụ thể, ngắn gọn là căn cứ để đánh giá kết quả phấn đấu, rèn luyện, tu dưỡng của cá nhân, tập thể. Hầu hết các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên đã xây dựng kế hoạch, đăng ký học tập theo Bác bằng những việc làm cụ thể, gắn với việc khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra trong kiểm điểm theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Thị xã đã có nhiều cách làm hay, mô hình tốt, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Toàn Đảng bộ có 80 lượt tập thể và 54 lượt cá nhân được biểu dương, khen thưởng.

Thị ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các nhóm giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và đạt được những kết quả quan trọng. Qua kiểm điểm, thị xã đã xác định rõ các vấn đề nổi cộm, bức xúc, những hạn chế, yếu kém tại các địa phương, cơ quan, đơn vị và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục, tạo được chuyển biến bước đầu. Các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một số cán bộ, đảng viên được cảnh báo. Các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ

phục. Sau ba năm thực hiện Nghị quyết, thị xã đã tạo sự chuyển biến tích cực trong tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cơ quan, đơn vị. Tự phê bình và phê bình trở thành việc làm thường xuyên, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Hội đồng Nhân dân thị xã từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thông qua tổ chức các kỳ họp; ban hành nghị quyết đúng thẩm quyền, sát thực tiễn và có tính khả thi. Chất vấn, đối thoại trực tiếp được coi trọng, dân chủ được phát huy. Hội đồng Nhân dân tăng cường việc giám sát theo chuyên đề, giám sát việc thực hiện lời hứa và thực hiện tái giám sát. Công tác tiếp xúc cử tri được đổi mới theo hướng thay đổi thành phần cử tri, trao đổi, trả lời trực tiếp ngay tại buổi tiếp xúc; kịp thời phân loại, đôn đốc giải quyết đơn thư, giải quyết ý kiến cử tri và thực hiện kiến nghị sau giám sát.

Ủy ban Nhân dân thị xã do đồng chí Lèng Văn Chiến làm Chủ tịch đã đạt được những kết quả quan trọng trong công tác cải cách hành chính. Các văn bản áp dụng luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định. Chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả từng bước được nâng lên. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác được chú trọng. Đội ngũ cán bộ, công chức được kiện toàn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước đối với Ủy ban Nhân dân các xã, phường. Ủy ban Nhân dân từ thị xã đến cơ sở thường xuyên nắm tình hình, chỉ đạo kịp thời việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, với

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các mặt công tác, hướng mạnh hoạt động về cơ sở, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, hội viên. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Chung sức xây dựng, phát triển thị xã trở thành thành phố thuộc tỉnh”... đã được Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả. Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền được phát huy, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn thị xã.

Với những thành tích đã đạt được, Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã vinh dự được nhận cờ thi đua của Chính phủ (năm 2011). Đặc biệt, năm 2013, Chủ tịch nước đã tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Nhân dân và cán bộ thị xã Bắc Kạn. Ngày 24/10/2013, trong buổi Lễ đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì, thị xã đã phát động thi đua “Chung sức xây dựng, phát triển thị xã Bắc Kạn trở thành thành phố trực thuộc tỉnh vào năm 2015”.

Sau gần 20 năm tái lập tỉnh, cùng với sự phát triển chung của tỉnh Bắc Kạn, dưới sự chỉ đạo điều hành sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn, cơ cấu kinh tế thị xã Bắc Kạn đã chuyển dịch một cách nhanh chóng và đúng hướng, tăng dần tỷ trọng thương mại, dịch vụ và công nghiệp, xây dựng, giảm dần tỷ trọng nông, lâm nghiệp. Sự phát triển

ha tầng được xây dựng đồng bộ, cảnh quan đô thị ngày càng khang trang, văn minh, sạch đẹp.

Trên cơ sở đó, năm 2015, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thị xã Bắc Kạn phấn khởi đón nhận tin vui. Ngày 11/3/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyện Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Đây là sự ghi nhận của Trung ương đối với những nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ và Nhân dân thành phố Bắc Kạn, là sự kiện đánh dấu mốc phát triển của thành phố trên các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh. Nghị quyết số 892 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ghi rõ:

“1. Thành lập 02 phường thuộc thị xã Bắc Kạn:

a) Thành lập phường Xuất Hóa trên cơ sở toàn bộ 4.804,9 ha diện tích tự nhiên và 3.461 nhân khẩu của xã Xuất Hóa.

Địa giới hành chính phường Xuất Hóa: Đông và Nam giáp huyện Chợ Mới; Tây giáp xã Nông Thượng; Bắc giáp các phường Đức Xuân, Huyện Tụng và huyện Bạch Thông;

b) Thành lập phường Huyện Tụng trên cơ sở toàn bộ 2.735,6 ha diện tích tự nhiên và 4.769 nhân khẩu của xã Huyện Tụng.

Địa giới hành chính phường Huyện Tụng: Đông và Bắc giáp huyện Bạch Thông; Tây giáp phường Nguyễn Thị Minh Khai và xã Dương Quang; Nam giáp các phường Đức Xuân và Xuất Hóa.

2. Thành lập thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn trên cơ sở toàn bộ 13.688 ha diện tích tự nhiên, 56.818 nhân khẩu và 08 đơn vị hành chính cấp xã của thị xã Bắc Kạn.

Địa giới hành chính thành phố Bắc Kạn: Đông, Tây và Bắc giáp huyện Bạch Thông; Nam giáp huyện Chợ Mới

a) Thành phố Bắc Kạn có 13.688 ha diện tích tự nhiên, 56.818 nhân khẩu và 08 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 06 phường Đức Xuân, Huyền Tụng, Nguyễn Thị Minh Khai, Phùng Chí Kiên, Sông Cầu, Xuất Hóa và 02 xã Dương Quang, Nông Thượng.

b) Tỉnh Bắc Kạn có 08 đơn vị hành chính cấp huyện (01 thành phố, 07 huyện) và 122 đơn vị hành chính cấp xã (110 xã, 06 phường, 06 thị trấn)”.

Ngày 16/5/2015, tỉnh Bắc Kạn tổ chức trọng thể lễ công bố thành lập phường Xuất Hóa, Huyền Tụng và Thành phố Bắc Kạn trực thuộc tỉnh. Đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội; Nguyên Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nông Đức Mạnh; Nguyên Phó Thủ Tướng Chính phủ Phạm Gia Khiêm đã đến dự. Đây là dấu mốc quan trọng hứa hẹn mở ra cho thành phố nhiều cơ hội để phát triển, song cũng đặt ra không ít thách thức mà thành phố phải đối mặt.

Về cơ hội phát triển, thành phố Bắc Kạn mới có 8 đơn vị hành chính, gồm 6 phường và 2 xã. Từ thị xã lên thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố Bắc Kạn nhận được nhiều hơn sự quan tâm, giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh trong xây dựng và phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội; thu hút đầu tư từ nhiều nguồn vốn và các thành phần kinh tế khác nhau ở trong và ngoài tỉnh, đồng thời có những cơ chế, chính sách tạo điều kiện, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các thành phần kinh tế. Chất lượng các hoạt động dịch vụ được nâng cao, mở ra nhiều loại hình dịch vụ mới, phục vụ kịp thời sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân. Các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kết cấu hạ tầng được đầu tư xây dựng sẽ góp phần thay đổi bộ mặt đô thị, tạo thêm việc làm cho người lao động, tăng thu nhập, tạo đà cho kinh tế thành phố tiến

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa - xã hội của thành phố sẽ được quan tâm đầu tư nhiều hơn. Trong đó, giáo dục và đào tạo sẽ được quan tâm đầu tư từ cơ sở vật chất trường, lớp, nhà công vụ, xây dựng trường chuẩn quốc gia, đến chất lượng giáo dục, xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên đạt chuẩn, đảm bảo về số lượng, hợp lý về cơ cấu cán bộ quản lý giáo dục; hệ thống đào tạo nghề được đầu tư, phát triển trên cơ sở mở rộng và nâng cấp Trường Cao đẳng Cộng đồng, Cao đẳng nghề, Trung cấp Y, Trung tâm Hướng nghiệp - Dạy nghề..., góp phần nâng cao mặt bằng dân trí, chất lượng nguồn nhân lực cho địa phương. Hệ thống y tế của thành phố sẽ được đầu tư xây dựng, từng bước hoàn chỉnh, hiện đại. Thành phố sẽ hướng đến đầu tư, phát triển dịch vụ y tế chất lượng cao, đa dạng hóa hệ thống bệnh viện, từ bệnh viện đa khoa đến các trung tâm y tế, trung tâm giám định y khoa, trạm y tế, phát triển thêm nhiều phòng khám tư nhân..., đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho mọi đối tượng trên địa bàn thành phố và các địa phương khác trong tỉnh, góp phần giảm tải áp lực cho các bệnh viện Trung ương. Các trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao sẽ được nâng cấp và đầu tư trang thiết bị để đạt chuẩn theo quy định. Các địa điểm văn hóa tâm linh sẽ được quan tâm, xây dựng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ tinh thần của Nhân dân và làm khang trang bộ mặt của thành phố.

Bên cạnh cơ hội phát triển, những thách thức khi thị xã Bắc Kạn trở thành thành phố cũng không nhỏ. Khi đã trở thành thành phố, kinh tế - xã hội của địa phương ngày càng phát triển, sự chênh lệch giàu nghèo giữa các tầng lớp Nhân dân, giữa nội thành và ngoại thành sẽ theo xu hướng tăng lên. Việc chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp, đất canh tác để đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch đô thị dẫn đến lao động thiếu việc làm. Thành phố là nơi tập trung dân cư mật độ dân số cao, nhiều thành phần, lao động chủ yếu là

loại thị trường, là nơi hội tụ trao đổi thông tin nên dễ nảy sinh các tệ nạn, các hiện tượng làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng mạnh mẽ làm cho khối lượng chất thải rắn, rác thải xây dựng và chất thải sinh hoạt ngày càng lớn, tác động xấu đến môi trường thành phố.

Nhận thức sâu sắc về những thời cơ, thách thức khi trở thành thành phố, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố Bắc Kạn quyết tâm, đoàn kết một lòng hướng về tương lai. Tìm kiếm giải pháp phát huy những lợi thế và khắc phục khó khăn là nhiệm vụ đặt ra cho toàn đảng bộ trong nhiệm kỳ mới. Với sự chuẩn bị công phu và chu đáo, trong hai ngày 03 và 04/8/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Bắc Kạn lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã được tổ chức, triệu tập 218 đại biểu đại diện cho hơn 3.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, tập trung trí tuệ, thảo luận và nhất trí thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI; thông qua Báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V và thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức Đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; huy động, tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh phát triển đô thị, phấn đấu đến năm 2020 thành phố cơ bản đạt các tiêu chí Đô thị loại II”*. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng được thảo luận chi tiết và thông qua tại Đại hội đã thể hiện quyết tâm phấn đấu của toàn Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Bằng tinh thần trách nhiệm và công tâm, Đại hội đã bầu 41 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020<sup>1</sup>. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa VI đã thống nhất bầu ra Ban Thường vụ Thành ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Triệu Đức Lân<sup>2</sup> được bầu giữ chức Bí thư Thành ủy khóa VI. Các đồng chí Trịnh Đình Sính và Đinh Quang Tuyên được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thành ủy khóa VI.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VI đã cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành chương trình hành động và nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện nhiệm vụ trên các lĩnh vực, đạt được thành tựu đáng khích lệ.

Cơ cấu kinh tế trên địa bàn thành phố Bắc Kạn chuyển dịch đúng hướng. Năm 2019, thương mại, dịch vụ chiếm 56,2%; sản xuất công nghiệp chiếm 38,0%; nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 5,8%; thu nhập bình quân đầu người đạt 45 triệu đồng/năm, tăng 15 triệu đồng so với năm 2015.

Với chủ trương đưa thương mại, dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trở thành lĩnh vực trung tâm và là động lực cho các

---

<sup>1</sup> Gồm các đồng chí: Bế Ngọc Anh, Ngọc Văn Biên, Phạm Quyết Chiến, Nguyễn Duy Diệp, Lèng Hoàng Diệu, Phạm Mạnh Đông, Nông Văn Hạng, Đinh Thị Hạt, Cù Thị Huệ, Bùi Tuấn Hùng, Phan Đình Huy, Vũ Quang Huy, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nông Ngọc Khanh, Triệu Đức Lân, Đặng Văn Lê, Nông Thị Phương Lê, Đinh Thị Liễu, Chu Thị Loan, Lý Thị Luân, Nguyễn Đức Mậu, Bế Ngọc Minh, Phạm Hoàng Minh, Đào Thị Nga, Nguyễn Khánh Phương, Hoàng Văn Quang, Vũ Thị Kim Quỳnh, Trịnh Đình Sính, Nguyễn Thị Sơn, Đào Thị Thúy, Triệu Văn Tĩnh, Hoàng Hữu Toàn, Hà Đức Trường, Lê Đăng Trường, Hà Minh Tú, Ngô Quang Tú, Đinh Thiện Tuấn, Đinh Quang Tuyên, Hà Đức Tuyên, Ma Ngọc Vũ, Nguyễn Ánh Xuân.

Về sau, bổ sung thêm các đồng chí: Triệu Thị Thu Hà, Tạ Văn Tư.

<sup>2</sup> Tháng 01/2019, đồng chí Triệu Đức Lân - Bí thư Thành ủy nghỉ hưu theo chế độ. Đồng chí Cù Ngọc Cường - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

ngành kinh tế khác phát triển, thành phố Bắc Kạn đã có nhiều chính sách khuyến khích hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch. Thành phố quan tâm phát triển các kho hàng, các địa điểm phân phối lớn trên địa bàn để tạo thành các liên kết, trong đó thành phố giữ vai trò trung tâm; khuyến khích mở rộng hoạt động dịch vụ trong các lĩnh vực. Hệ thống nhà hàng, khách sạn trên địa bàn liên kết với các đơn vị tổ chức du lịch lớn nhằm giữ vai trò là điểm trung chuyển. Điển hình như, Trung tâm thương mại Vincom Plaza Bắc Kạn khai trương cuối năm 2019. Đây là tổ hợp trung tâm thương mại và nhà phố thương mại (Shophouse) cao cấp trên địa bàn, góp phần làm thay đổi diện mạo thành phố Bắc Kạn. Thành phố tăng cường công tác kiểm tra chống buôn lậu, trốn thuế, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, bảo vệ quyền lợi của người sản xuất và người tiêu dùng. Các thủ tục hành chính trong cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thành lập hợp tác xã, thủ tục đất đai,... được thành phố giải quyết kịp thời, công khai, minh bạch.

Công nghiệp có quy mô nhỏ và vừa là ưu tiên chiến lược trên địa bàn thành phố. Đồng thời, thành phố tiếp tục ưu tiên tiêu thụ công nghiệp phục vụ nhu cầu tại chỗ và trong tỉnh. Hoạt động xúc tiến đầu tư, chế biến, tiêu thụ nông, lâm sản gắn với những sản phẩm đặc trưng là thế mạnh của địa phương được thúc đẩy mạnh mẽ.

Trong kinh tế nông nghiệp, thành phố Bắc Kạn hướng đến nền sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, gắn với thị trường. Với chủ trương ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp là “chìa khóa vàng” để thực hiện thành công chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, Thành ủy đã tập trung chỉ đạo triển khai xây dựng các mô hình nông nghiệp công nghệ cao. Tính chung từ năm 2008 đến năm 2019, thành phố Bắc Kạn đã tiến nhân và ứng dụng 22 dự án, mô hình chuyển

kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp đã góp phần gia tăng hiệu quả kinh tế trên diện tích sản xuất, hướng tới phát triển nông nghiệp bền vững của thành phố. Trong những năm 2016 - 2018, dự án “Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất rau tại thành phố Bắc Kạn” triển khai tại phường Huyền Tung do Hợp tác xã nông nghiệp Huyền Tung thực hiện đã đầu tư xây dựng các mô hình gồm: Sản xuất rau ăn quả trên hệ thống thủy canh bán tuần hoàn; sản xuất rau trong nhà mái che (vòm che cao) và sản xuất rau ngoài đồng, trồng trái vụ dưới vòm che thấp. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nói chung và công nghệ cao nói riêng vào sản xuất rau đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với các cây trồng khác. Theo đánh giá, mô hình trồng rau ăn quả (trồng dưa thơm và cà chua quả nhỏ) theo hệ thống thủy canh bán tuần hoàn trong nhà lưới bán kiên cố cho thu nhập cao nhất, từ 900 triệu đến 1,3 tỷ đồng/ha/vụ. Mô hình trồng rau ăn lá (rau xà lách, cải ngọt, cải ngồng) trên giá thể hữu cơ trong nhà lưới đa năng; mô hình trồng rau ăn lá, rau ăn quả trên nền đất và mô hình trồng rau trái vụ dưới vòm che thấp cho thu nhập từ 120 triệu đến 700 triệu đồng/ha/vụ. Mô hình trồng rau ngoài đồng ruộng cho thu nhập thấp hơn.

Cùng với việc tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, thành phố còn phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao thu nhập trên một diện tích đất canh tác. Đất lúa kém hiệu quả được chuyển đổi sang trồng cây màu, đầu tư thâm canh theo tiêu chuẩn VietGAP. Việc triển khai đề án tái cơ cấu nông nghiệp, triển khai chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa tỉnh Bắc Kạn và đề án “Mỗi xã, phường một sản phẩm” đem lại hiệu quả, đưa tổng sản lượng lương thực có hạt của thành phố đạt 4.340 tấn/năm, 184,5 ha đất canh tác nông nghiệp đạt thu nhập bình quân 100 triệu đồng/ha/năm (năm 2019)

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

Năm 2019, ngành chăn nuôi thành phố gặp khó khăn, do bệnh lở mồm long móng bùng phát trở lại sau tết Nguyên đán, cộng thêm sự xuất hiện và lây lan của bệnh dịch tả lợn châu Phi. Đàn lợn mắc bệnh chỉ có cách tiêu hủy. Công sức, vốn liếng đầu tư của hộ chăn nuôi bị mất trắng. Kinh tế nhiều gia đình lao đao bởi nguồn thu nhập không còn. Trước tình hình dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn diễn biến phức tạp và nhiều khả năng lây lan ra diện rộng, cấp ủy, chính quyền thành phố đã kịp thời chỉ đạo các ngành chuyên môn, các xã, phường tăng cường biện pháp phòng chống dịch. Cán bộ thú y và chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra, lấy mẫu tại các lò mổ và chợ truyền thống, nếu phát hiện sản phẩm có biểu hiện bệnh thì đề nghị tiêu hủy và dừng bán. Hướng dẫn của Bộ Tài chính về việc thanh toán cho các hộ dân có lợn bị tiêu hủy được thực hiện nghiêm túc. Sự chỉ đạo quyết liệt của cấp ủy, chính quyền đã giúp cho người chăn nuôi trên địa bàn thành phố phần nào an tâm, tích cực chủ động phòng ngừa dịch bệnh. Nhờ đó, dịch sớm được kiểm soát. Cuối năm 2019, 8/8 xã, phường của thành phố đã công bố hết dịch. Ngành chăn nuôi thành phố từng bước được phục hồi.

Phát triển kinh tế tập thể là một trong những nhiệm vụ được cấp ủy, chính quyền thành phố Bắc Kạn chú trọng. Thành phố đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thành lập hợp tác xã kiểu mới theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Tính đến hết năm 2019, thành phố đã có 32 hợp tác xã, trong đó có 23 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông - lâm - nghiệp. Ủy ban Nhân dân thành phố thường xuyên tổ chức gặp mặt đại diện các hợp tác xã để nắm tình hình, kịp thời hỗ trợ hoạt động và giúp tháo gỡ những khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

Có thể nói những kết quả đạt được trên lĩnh vực kinh tế tập thể

của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bắc Kạn. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định, kinh tế tập thể được chú trọng, cơ cấu kinh tế tỏ rõ lợi thế về dịch vụ, du lịch so với các đơn vị khác trong tỉnh... Tuy vậy, với vị thế là thành phố tỉnh lỵ, ngành dịch vụ, du lịch của thành phố Bắc Kạn vẫn chưa phát triển tương xứng, chưa tạo ra sự bứt phá mạnh mẽ trên cơ sở khai thác hết tiềm năng, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, phát triển sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo ra sản phẩm du lịch đặc trưng hấp dẫn du khách.

Song song phát triển kinh tế, với mục tiêu “phấn đấu đến năm 2020 thành phố cơ bản đạt các tiêu chí Đô thị loại II”, thành phố Bắc Kạn đã nỗ lực xây dựng hoàn thiện hạ tầng đô thị. Đảng bộ thành phố đã chỉ đạo công tác quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết định hướng cho phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục hoàn thiện các dự án đang thực hiện và triển khai các dự án mới có ý nghĩa cho việc mở rộng thành phố. Thành phố tập trung thu hút nguồn lực, hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị bằng các nguồn vốn khác nhau, trong đó chú trọng nguồn vốn xã hội hóa.

Thành phố đã chủ động đề xuất với tỉnh về một số cơ chế, chính sách nhằm thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị theo tiêu chí của thành phố. Những hạn chế, vướng mắc kéo dài liên quan đến xây dựng cơ bản, quản lý đô thị, đất đai được cấp ủy, chính quyền thành phố quan tâm chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến tích cực; giải quyết dứt điểm những vướng mắc về giải phóng mặt bằng đối với một số công trình, dự án.

Thực hiện theo quy hoạch, thành phố Bắc Kạn ngày càng có nhiều dự án khu đô thị, khu dân cư hiện đại, trung tâm thương mại,

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

dân thành phố; dự án chương trình đô thị miền núi phía bắc; cụm công nghiệp Huyền Tung, Xuất Hóa; các khu vui chơi, giải trí; khu công viên, cây xanh;... Thành phố tiếp tục chỉnh trang các khu dân cư, khu đô thị, công trình kiến trúc đô thị hiện có; xây dựng các công trình hạ tầng đô thị cho hai phường Xuất Hóa, Huyền Tung; xây dựng và phát triển công viên, cây xanh đô thị; lập quy hoạch chi tiết các khu đô thị phía tây nam thuộc xã Nông Thượng, khu đô thị phía tây bắc thuộc xã Dương Quang... Các khu đô thị, kiến trúc mới hình thành bảo đảm phát triển hài hòa các khu chức năng, kết hợp giữa yếu tố truyền thống với hiện đại. Với một đô thị miền núi đặc trưng là vùng sinh thái thiên nhiên, vùng bảo tồn văn hóa, lịch sử bền vững của cộng đồng các dân tộc miền núi Đông Bắc, thành phố Bắc Kạn xứng đáng là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư và là trung tâm kinh tế năng động của tỉnh.

Nhằm từng bước đổi mới, tạo điểm nhấn cho thành phố Bắc Kạn, xây dựng thành phố phù hợp với xu thế phát triển đô thị, năm 2019, dự thảo Đề án phát triển thành phố Bắc Kạn giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được xây dựng với các nội dung: Điều chỉnh địa giới hành chính thành phố và thành lập phường thuộc thành phố; Điều chỉnh quy hoạch tổng thể thành phố giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến 2045; Đầu tư một số tuyến đường giao thông; Di chuyển trụ sở các cơ quan hành chính tỉnh, nhà thi đấu và xây dựng trụ sở hợp khối các cơ quan tỉnh, sân vận động, nhà thi đấu, hồ điều hòa; xây dựng công viên cây xanh thành phố Bắc Kạn; quy hoạch điều chỉnh xây dựng trường học (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở). Đề án khi được hoàn chỉnh và đi vào thực hiện sẽ tạo nên những điểm nhấn quan trọng, tạo sự phát triển vượt trội để hướng tới phần đầu thành phố đạt loại II trong thời gian sớm nhất.

Trong giáo dục, cùng các địa phương khác trong tỉnh, ngành giáo

dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020. Theo đó, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố thực hiện tốt công tác truyền thông; rà soát, đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học và bàn ghế học sinh; sửa chữa cải tạo nhà ăn, nhà bếp, nhà ở nội trú của học sinh. Thành phố chủ động cân đối, bố trí nguồn kinh phí của địa phương, huy động các nguồn kinh phí khác để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Chương trình. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố và các trường được thụ hưởng Chương trình quản lý, sử dụng thiết bị, công trình đảm bảo đúng quy định và hiệu quả.

Cấp ủy, chính quyền thành phố Bắc Kạn đã chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hằng năm, tỷ lệ huy động học sinh vào lớp 1 và lớp 6 đạt 100%. Thành phố chú trọng xây dựng trường chuẩn quốc gia. Kết quả phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao chất lượng. Tính đến năm 2019, thành phố duy trì chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn mức độ 3 phổ cập giáo dục tiểu học; 1/8 đơn vị xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; 7/8 đơn vị cấp xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

Triển khai Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 11-CT/TW của Bộ Chính trị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, Đảng bộ, chính quyền thành phố Bắc Kạn đã chỉ đạo các ngành, các cấp chăm lo công tác khuyến học, khuyến tài. Để công tác khuyến học lan tỏa, các cấp Hội khuyến học trên địa bàn thành phố đã triển khai nhân rộng mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”. Mọi tầng lớp Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đều hưởng ứng tham

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

sinh viên giỏi; tặng quần áo, sách vở, đồ dùng học tập, xe đạp... hỗ trợ các em có hoàn cảnh khó khăn đến trường. Qua đó, tạo nên chuyển biến rõ nét trong phong trào thi đua học tập, hướng đến mục tiêu xây dựng xã hội học tập gắn với chủ trương xã hội hóa giáo dục trên địa bàn thành phố.

Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động thực hiện. Ngành y tế thành phố tích cực tuyên truyền người dân nâng cao ý thức chăm sóc sức khỏe bản thân, vệ sinh môi trường xung quanh, khám bệnh định kỳ nhằm hạn chế không để dịch bệnh lây lan. Thành phố tăng cường các biện pháp dự phòng tích cực và chủ động, phát hiện kịp thời, bao vây, khống chế và quản lý dịch, không để dịch lớn xảy ra và lan rộng, hạn chế biến chứng nặng và không có tử vong do dịch bệnh gây ra, đặc biệt đối với các dịch bệnh nguy hiểm như: Dịch cúm A/H5N1, H7N1, bệnh dại, dịch bệnh phát sinh theo mùa, sau thiên tai, bão lũ.

Từ cuối năm 2019, dịch bệnh viêm phổi cấp do chủng mới của virus Corona gây ra diễn biến phức tạp, khó lường, lan rộng khắp thế giới; tác động, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Ở Việt Nam, dịch Covid-19 tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội. Thực hiện sự chỉ đạo của các cấp trong việc ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh, cấp ủy, chính quyền thành phố Bắc Kạn đã lãnh đạo, thực hiện tốt, nghiêm ngặt, chặt chẽ, kịp thời các yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước trong cuộc chiến chống đại dịch.

Cùng với công tác phòng, chống dịch bệnh, trẻ em trong độ tuổi được tiêm đầy đủ 08 loại vắc xin. Với phương châm “Y tế dự phòng vì sức khỏe cộng đồng”, hằng năm, ngành y tế thành phố Bắc Kạn căn cứ chỉ tiêu thực tế của các Trạm Y tế xã, phường để xây dựng kế hoạch chỉ

trang thiết bị, dụng cụ y tế cần thiết cho buổi tiêm chủng như: Sổ theo dõi tiêm chủng, bơm kim tiêm sạch, hộp đựng an toàn, hộp chống sốc và thuốc cấp cứu được chuẩn bị đầy đủ.

Ngành y tế thành phố có nhiều hoạt động nhân đạo thể hiện trách nhiệm xã hội tích cực. Hằng năm, Trung tâm Y tế thành phố tổ chức khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho người dân thuộc hộ nghèo, đối tượng chính sách, người cao tuổi trên địa bàn. Các Y, Bác sĩ của Trung tâm Y tế thành phố đã tiến hành khám tổng thể, đo huyết áp, tim mạch, loãng xương và khám chuyên khoa mắt; tư vấn, hướng dẫn cho người dân về chế độ sinh hoạt, ăn uống, tập luyện để giữ gìn sức khỏe, phòng chống bệnh tật. Đây là những hoạt động mang ý nghĩa xã hội thiết thực, góp phần làm tốt công tác an sinh xã hội trên địa bàn.

Hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng dân cư nhằm nâng cao chất lượng thực hiện các chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm. Thực hiện Quyết định số 772/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương đã chỉ đạo thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra tại 63 tỉnh, thành phố. Công tác thu thập thông tin tại các hộ dân cư trên địa bàn thành phố Bắc Kạn đã hoàn thành theo đúng kế hoạch. Theo cơ sở dữ liệu của cuộc Tổng điều tra, dân số trên địa bàn thành phố là 45.036 người<sup>1</sup>.

Thành ủy tích cực chỉ đạo các ngành, các cấp của thành phố phát huy truyền thống “Tương thân, tương ái” trong thực hiện các chính sách xã hội. Hằng năm, cấp ủy, chính quyền thành phố cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chung tay chăm lo cho các đối tượng

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

chính sách, người nghèo trên địa bàn thành phố, quyết tâm đẩy mạnh công cuộc giảm nghèo bền vững. Thành phố đẩy mạnh xã hội hóa công tác trợ giúp xã hội, huy động nhiều nguồn lực trợ giúp những người thiệt thòi, yếu thế, tạo điều kiện để người thiệt thòi, yếu thế tự khắc phục khó khăn, vươn lên hòa nhập cộng đồng. Sự chung tay của toàn xã hội đã góp phần tăng cường nguồn lực chăm lo cho người nghèo, khơi dậy và thể hiện tinh thần “lá lành đùm lá rách” rộng khắp trong các tầng lớp Nhân dân. Nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn thành phố giảm còn 1,93% (năm 2019). Bên cạnh việc nâng cao chất lượng đời sống cho các hộ nghèo, cận nghèo, công tác chăm lo cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng yếu thế trong xã hội luôn được quan tâm.

Đảng bộ thành phố lãnh đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Các chương trình, chính sách dân tộc tại cơ sở được thực hiện tốt. Năm 2019, thành phố tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số lần thứ II, nhiệm kỳ 2019 - 2024. Với chủ đề “Các dân tộc thành phố Bắc Kạn đoàn kết, phát huy nội lực, hội nhập và phát triển”, Đại hội đã khẳng định và ghi nhận công lao đóng góp to lớn của đồng bào các dân tộc thiểu số thành phố trong công cuộc giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phát triển cơ sở hạ tầng, thực hiện chính sách dân tộc, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Từ đó, Đại hội xác định mục tiêu đặt ra trong giai đoạn 2019 - 2024 là tiếp tục thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc; Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, quan tâm, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị vùng đồng bào dân tộc; Phát huy mọi nguồn lực đầu tư đẩy mạnh phát triển kinh tế, chú trọng công tác giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống và trình độ dân trí cho đồng bào các dân tộc. giữ gìn và phát

Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để vùng đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện vươn lên thoát nghèo và phát triển bền vững.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cấp ủy, chính quyền thành phố quan tâm chỉ đạo đồng bộ và hiệu quả nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tại hai xã Nông Thượng và Dương Quang. Thành phố Bắc Kạn đã thành lập Ban Chỉ đạo giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phụ trách địa bàn. Nhờ đó, tại các cơ sở, tiến độ thực hiện nông thôn mới luôn được kiểm tra, giám sát.

Các phong trào thi đua: “Bắc Kạn chung tay xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”... được triển khai đến các thôn, tổ dân phố, tạo sự đồng thuận trong thực hiện các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, thành phố tiến hành tuyên truyền sâu rộng, đồng bộ nội dung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và văn bản hướng dẫn của các cấp về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018 - 2020. Thành phố đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, nhằm đổi mới tư duy, cách thức sản xuất, nâng cao thu nhập, xây dựng đời sống văn hóa, thay đổi nếp sống, phong tục tập quán, xây dựng môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an ninh.

Với nỗ lực của toàn Đảng bộ, năm 2017, xã Nông Thượng đã đạt chuẩn nông thôn mới. Năm 2019, xã Dương Quang đạt chuẩn nông thôn mới. Kết quả đó đã nói lên rằng: Bằng những cách làm phù hợp

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

trong xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện công cuộc giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cùng với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, từ năm 2017, thành phố Bắc Kạn triển khai thí điểm xây dựng mô hình “khu dân cư văn minh”, “khu dân cư xanh - sạch - đẹp”, “khu dân cư bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu”. Đến năm 2019, hơn 100 “khu dân cư văn minh”, “khu dân cư xanh - sạch - đẹp”, “khu dân cư bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu” được xây dựng trên địa bàn thành phố đã góp phần tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc tham gia xây dựng mô hình tự quản ở khu dân cư. Các tầng lớp Nhân dân đoàn kết xây dựng phát triển cộng đồng dân cư ngày càng văn minh trong giao tiếp ứng xử, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự xã hội trên địa bàn.

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 20/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở giai đoạn 2016 - 2020, cấp ủy, chính quyền thành phố Bắc Kạn đã chỉ đạo các xã, phường tiến hành quy hoạch, xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của địa phương; đưa chương trình xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vào kế hoạch phát triển kinh - tế xã hội hằng năm. Đồng thời, chỉ đạo các ban, ngành tổ chức tuyên truyền đến toàn thể Nhân dân, qua đó huy động các nguồn lực xã hội hóa tham gia đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa; thường xuyên quan tâm, chú trọng việc tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi sát sao việc đầu tư, xây dựng và quản lý, tổ chức hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn. Với những nỗ lực của cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố, công tác xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn thành phố Bắc Kạn ngày càng thực hiện tốt

vai trò, chức năng, góp phần tích cực trong việc nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

Cấp ủy, chính quyền thành phố Bắc Kạn đã cụ thể hóa Nghị quyết lãnh đạo về công tác quốc phòng, quân sự địa phương tới mọi tầng lớp Nhân dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt kết quả cao. Thành ủy chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa xã hội gắn với quốc phòng - an ninh, xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện, làm nòng cốt để xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Công tác giáo dục quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang, huấn luyện diễn tập chiến đấu phòng thủ được triển khai hiệu quả, như tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Dương Quang; diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phường Phùng Chí Kiên. Trong công tác tuyển quân, thành phố bảo đảm 100% chỉ tiêu. Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu. Công tác huấn luyện, giáo dục chính trị cho các đối tượng lực lượng vũ trang được tiến hành đồng bộ, khoa học từ thành phố xuống các cơ sở; đảm bảo đúng nội dung, chương trình, bám sát phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc”. Nhiều hoạt động kỷ niệm 30 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2019) và 75 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019) được tổ chức. Năm 2019, thành phố tổ chức sơ kết xây dựng nền quốc phòng toàn dân giai đoạn 2009 - 2019. Báo cáo sơ kết cho thấy: Mười năm xây dựng nền quốc phòng toàn dân trên địa bàn thành phố Bắc Kạn đã đạt được kết quả tốt đẹp, mang tính bền vững, bảo đảm xây dựng nền quốc phòng theo đúng tính chất “của dân, do dân, vì dân”, đúng theo định hướng “toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường và ngày càng hiện đại”, kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế với quốc phòng và an ninh. Nền quốc phòng toàn dân ngày càng vững chắc đã góp phần ổn

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

Cùng với công tác quốc phòng quân sự địa phương, công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố được Đảng bộ thường xuyên quan tâm. Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành các chỉ thị về đảm bảo an ninh trật tự; về lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh với vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ cầm đồ, “tín dụng đen”; công tác quản lý, tuyên truyền, vận động thu hồi và phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; chủ động phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật. Trong nhiệm kỳ, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định. Lực lượng chức năng bảo vệ an toàn các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội; đảm bảo an ninh nội bộ, dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn; tăng cường và tổ chức tốt công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng. Hằng năm, thành phố tổ chức diễn đàn công an lắng nghe ý kiến Nhân dân, từ đó tạo mối quan hệ giữa quần chúng Nhân dân với lực lượng Công an Nhân dân, làm cho mỗi cán bộ chiến sĩ Công an Nhân dân nâng cao ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, xây dựng hình ảnh người chiến sĩ công an trung thành, tận tụy, vì Nhân dân phục vụ.

Trong xây dựng hệ thống chính trị, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thành ủy đã ban hành Chương trình số 03-CTr/TU ngày 28/9/2015 về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền; chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp giai đoạn 2015 - 2020. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể của thành phố có những chuyển biến tích cực.

Thành ủy đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; chú trọng thực hiện công tác tuyên truyền, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; định hướng, hướng dẫn công tác tuyên truyền cho các chi, đảng bộ trực thuộc về các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương; Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Năm 2019, Ban Chỉ đạo 35 của thành phố được thành lập, có chức năng tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Ngay sau khi được thành lập, Ban Chỉ đạo 35 thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các đơn vị triển khai thực hiện tốt việc thông tin đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình chính trị, kinh tế - xã hội; âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Đồng thời, tăng cường các hoạt động vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tôn giáo, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Hệ thống tuyên giáo, thông tin truyền thông đã chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời tuyên truyền, cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội. Nhiều hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) và kỷ niệm 50 năm ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019) được tổ chức. Các hội thi: Thuyết trình thực hiện nghị quyết của Đảng gắn với cải cách hành chính và sửa đổi lối làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

phần đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Thành ủy đã kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hóa, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; mở nhiều lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng và đảng viên mới.

Để triển khai thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU ngày 04/07/2018 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc tổ chức đợt sinh hoạt “Tự kiểm điểm, tự soi, tự sửa” theo Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII) về xây dựng chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn đã triển khai đợt sinh hoạt “tự kiểm điểm, tự soi, tự sửa” với các nội dung: Nhận diện các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các loại “bệnh” của chủ nghĩa cá nhân, trong đó, tập trung làm rõ việc bản thân có biểu hiện suy thoái, sa vào chủ nghĩa cá nhân chưa, ở mức độ nào, hướng khắc phục, sửa chữa nếu có; Tự kiểm điểm, tự soi tự sửa đối với những hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; Quy định nêu gương, tinh thần trách nhiệm, nói đi đôi với làm, gắn bó với Nhân dân; Việc xây dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, quyết đoán, sâu sát, năng động, sáng tạo...; Tự soi, tự sửa đối với những hạn chế, khuyết điểm khi thực hiện trách nhiệm cá nhân trong tham mưu, chỉ đạo, quản lý và thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, công tác tổ chức cán bộ, công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, kiểm sát, truy tố, xét xử...; Việc chấp hành những điều đảng viên không được làm; Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Các cơ quan, đơn vị, xã phường tự kiểm điểm đối với những tồn tại của đơn vị chưa được giải quyết dứt điểm; những kiến nghị, đề xuất giải pháp khắc phục. Việc tổ chức đợt sinh hoạt “tự kiểm điểm tự soi tự

phổ, qua đó phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trung thực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của mỗi đảng viên.

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức được quan tâm. Tính đến hết năm 2019, Đảng bộ thành phố có 48 chi, đảng bộ trực thuộc, 176 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với tổng số 4.199 đảng viên<sup>1</sup>. Thành ủy kịp thời xây dựng, bổ sung, sửa đổi quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, chương trình làm việc toàn khóa, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Thành ủy viên phụ trách các chi, đảng bộ trực thuộc. Thành ủy ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và công tác cán bộ; quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; kịp thời kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo các phòng, ban thành phố, hiệp y với các ngành của tỉnh về công tác cán bộ theo thẩm quyền; ban hành quy định về quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo quản lý; công chức, viên chức, người lao động và quy định về khung tiêu chí, bộ tiêu chí đánh giá cán bộ, lãnh đạo quản lý; công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thành ủy đã chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm khối Đảng, chính quyền, đoàn thể; Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2017 - 2020; Kế hoạch thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU của Tỉnh ủy về sắp xếp, tinh giản biên chế trên địa bàn thành phố; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả". Nhằm đổi mới công tác cán bộ, Thành ủy chỉ đạo tập trung vào khâu đánh giá cán bộ công chức, viên chức gắn với quy hoạch, đào tạo, sử dụng, luân chuyển; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ tham gia các lớp đào tạo sau đại học và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, Thành ủy đã thành lập các tổ công tác dự sinh hoạt cấp ủy, chi bộ cơ sở; xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 18-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới; chỉ đạo các chi, đảng bộ tổ chức sinh hoạt mẫu và sinh hoạt chuyên đề. Hằng năm, Đảng bộ có trên 50% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh; từ 90% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2019, Đảng bộ thành phố đã tổ chức Hội nghị biểu dương bí thư chi bộ tiêu biểu giai đoạn 2014 - 2019. Hội nghị đã ghi nhận và biểu dương những đóng góp to lớn của đội ngũ bí thư chi bộ trong sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Trong đó, nhiều bí thư chi bộ thể hiện xuất sắc vai trò người đứng đầu, hạt nhân lãnh đạo, trung tâm đoàn kết, có uy tín cao trong Nhân dân, luôn nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

Trong công tác kiểm tra, giám sát, Thành ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và kế hoạch hằng năm của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch; quán triệt, phổ biến kịp thời quy định thi hành Điều lệ Đảng, các hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật cho các cấp ủy, đảng viên. Thành ủy đã ban hành 02 quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan

đạo các chi, đảng bộ trực thuộc và Ủy ban kiểm tra cấp dưới xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện theo quy định.

Trong công tác dân vận, Thành ủy chỉ đạo duy trì nắm tình hình quần chúng Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố gắn với thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền. Hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” được nâng cao qua các năm. Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 06/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, với sự chỉ đạo của UBND thành phố; các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường xây dựng chương trình, kế hoạch, mục tiêu cụ thể để triển khai thực hiện. Từ đó, công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín đã trở thành hoạt động thường xuyên, góp phần mang lại chuyển biến tích cực về kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chế độ, chính sách với người có uy tín được thực hiện đúng quy định, tạo động lực cho người có uy tín nâng cao trách nhiệm, phát huy vai trò trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn thành phố.

Cùng với xây dựng Đảng, công tác xây dựng, củng cố chính quyền thu được kết quả tích cực. Hội đồng Nhân dân các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ theo luật và quy chế hoạt động; chú trọng lựa chọn nội dung giám sát, tăng cường theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị sau giám sát. Đại biểu Hội đồng Nhân dân nâng cao năng lực, trách nhiệm, vai trò; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các kỳ họp thường kỳ

phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri trước, sau các kỳ họp. Thường trực Hội đồng Nhân dân và các ban Hội đồng Nhân dân thành phố tăng cường công tác giám sát.

Ủy ban Nhân dân thành phố do đồng chí Đinh Quang Tuyên làm Chủ tịch (từ tháng 12/2018, đồng chí Dương Hữu Bằng làm Chủ tịch<sup>1</sup>) thực hiện các nhiệm vụ theo quy chế hoạt động, quy chế phối hợp với Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Quán triệt các Nghị quyết của Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố đã xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020). Trong đó, nổi bật là tăng cường công tác quản lý đô thị, giải phóng mặt bằng, thu chi ngân sách; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, giải quyết đơn thư, kiến nghị của công dân; tập trung tháo gỡ những khó khăn, những vấn đề bức xúc, nổi cộm người dân đặc biệt quan tâm. Hằng năm, Ủy ban Nhân dân thành phố duy trì tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố với Nhân dân để giải quyết những vướng mắc kéo dài và những vấn đề phát sinh.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể của thành phố chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các mặt công tác, hướng mạnh về cơ sở, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, hội viên; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn thành phố. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động được đẩy mạnh như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Bốn

<sup>1</sup> Tháng 12/2018, Đồng chí Đinh Quang Tuyên chuyển công tác. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn điều động, chỉ định đồng chí Dương Hữu Bằng, Phó Bí thư Huyện ủy

đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong công nhân, viên chức, lao động. Các tổ chức hội quần chúng tích cực làm tốt công tác an sinh xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, giữ vững an ninh trật tự của địa phương, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Như vậy, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ và Nhân dân thành phố Bắc Kạn đã có nhiều nỗ lực, phát huy những lợi thế, tận dụng cơ hội phát triển và khắc phục những thách thức khi trở thành thành phố trực thuộc tỉnh. Thành phố đã thực hiện việc kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa phát triển kinh tế, phát triển văn hóa, xã hội và bảo vệ môi trường; tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển công nghiệp và dịch vụ để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chú trọng công nghiệp chế biến, đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, xã hội, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Những thành tựu về mọi mặt trong nhiệm kỳ đầu tiên trở thành thành phố trực thuộc tỉnh rất đáng tự hào, thể hiện đúng vị thế, tâm huyết, nỗ lực phấn đấu của đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bắc Kạn. Hòa cùng dòng chảy phát triển chung của cả nước, những tiền đề vững chắc và bài học kinh nghiệm là động lực quan trọng để thành phố Bắc Kạn tiếp tục phát huy lợi thế và thực hiện tốt hơn vai trò, chức năng là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm tiếp theo.

## KẾT LUẬN

Thành phố Bắc Kạn là thành phố tỉnh lỵ, trung tâm chính trị - kinh tế của tỉnh Bắc Kạn. Đây là thung lũng lòng chảo nằm dọc theo hai bờ sông Cầu, có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời trên nền tảng cảnh quan địa lý mang sắc thái độc đáo và đa dạng. Trải dọc trên Quốc lộ 3, đi lên phía bắc qua đèo Giàng, đèo Gió đến biên giới Việt - Trung; xuôi về phía nam đến Thủ đô Hà Nội, thành phố Bắc Kạn có vị trí chiến lược quan trọng về nhiều mặt: Chính trị, kinh tế, văn hóa và quân sự, là đầu mối giao thông giữa miền ngược, miền xuôi. Vị trí địa lý khiến cho thành phố Bắc Kạn sớm có sự tụ cư và đón nhận các luồng di cư từ đồng bằng sau mỗi biến cố lịch sử. Qua thời gian, vùng đất thành phố Bắc Kạn trở thành nơi tiếp xúc, biến đổi, giao lưu kinh tế, giao thoa ngôn ngữ và văn hóa. Các cộng đồng tộc người thiểu số chiếm số đông, hình thành sớm, tồn tại ổn định qua nhiều thế kỉ, giữ vai trò hàng đầu trong phát triển kinh tế - xã hội ở thành phố Bắc Kạn nói chung và trong lịch sử ra đời, phát triển tổ chức cơ sở Đảng vùng đất thành phố Bắc Kạn nói riêng.

Lịch sử Đảng bộ thành phố Bắc Kạn kể từ khi có tổ chức Đảng đầu tiên đến năm 2019 đã 76 năm (1943 - 2019). Trong hơn nửa thế kỉ đó, tổ chức cơ sở Đảng địa phương đã trải qua nhiều biến động, gian nan, ngày càng trưởng thành và phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở thành phố Bắc Kạn. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng, các dân tộc thành phố Bắc Kạn hòa nhịp với phong trào cách mạng cả nước qua các thời kỳ.

Từ năm 1930 đến năm 1943, vùng đất thành phố Bắc Kạn (lúc

chống lại áp bức bóc lột của thực dân, phong kiến tay sai. Trong quá trình đó, người dân địa phương từng bước được giác ngộ. Năm 1943, Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh Bắc Kạn được thành lập, gọi là Chi bộ Chí Kiên. Phong trào cách mạng thị xã Bắc Kạn đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng chung toàn tỉnh. Buổi đầu khi mới ra đời, lãnh đạo Nhân dân trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, cơ sở Đảng và tổ chức yêu nước ở thị xã Bắc Kạn còn rất mỏng. Năm 1946, toàn thị xã mới chỉ có 2 đảng viên, trong khi kẻ địch nhiều thủ đoạn khủng bố, tìm mọi cách dập tắt phong trào cách mạng. Nhiều tấm gương cán bộ đảng viên hy sinh anh dũng như đồng chí Phùng Chí Kiên, Đức Xuân, Bàn Văn Hoan, Phan Văn Long... Trong gian khó, cán bộ, đảng viên và quần chúng cách mạng địa phương vẫn kiên cường bất khuất chiến đấu, một lòng giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi cuối cùng của cách mạng. Với sức mạnh tinh thần kiên định, kết hợp giữa hoạt động quân sự và đấu tranh chính trị, thị xã Bắc Kạn đã được giải phóng. Chính quyền về tay Nhân dân.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, với chủ trương chủ động xây dựng chiến khu Việt Bắc của Trung ương Đảng và Bác Hồ, thị xã Bắc Kạn ở vị trí trung tâm của chiến khu Việt Bắc, cửa ngõ miền xuôi lên miền ngược. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, quân dân thị xã Bắc Kạn đã trực tiếp cầm súng chiến đấu, đối phó hiệu quả với các cuộc ném bom, bắn phá bằng máy bay và các âm mưu, hành động phá hoại nhiều mặt của kẻ địch. Trong 9 năm, Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã đóng góp tích cực vào nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong các chiến dịch, góp phần kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc. Miền Bắc được giải phóng, Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn lại thi đua lao động sản xuất, cải tạo nền kinh tế, khôi phục quê hương

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tổ chức Đảng lãnh đạo Nhân dân thị xã Bắc Kạn thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại. Cùng với đó, tổ chức Đảng và Nhân dân thị xã dành cho đồng bào và chiến sĩ miền Nam tình cảm thiêng liêng, cao quý. Nhiều phong trào thi đua vì miền Nam ruột thịt, động viên chi viện sức người, sức của cho cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân ở miền Nam đã diễn ra. Với những công lao và thành tích đạt được, tổ chức cơ sở Đảng và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Từ thực tiễn lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, tổ chức cơ sở Đảng ở thị xã từng bước lớn mạnh về số lượng và nâng cao về chất lượng. Trên cơ sở đó, năm 1965, Chi bộ được nâng lên thành Đảng bộ. Việc nâng cấp lên Đảng bộ là một yêu cầu, đòi hỏi khách quan nhằm hướng tới mục tiêu kiện toàn, nâng cao vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở Đảng ở địa phương.

Trải qua hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, đi theo con đường cách mạng do Đảng và Bác Hồ lựa chọn, tổ chức cơ sở Đảng và đồng bào các dân tộc thị xã Bắc Kạn đã vượt qua nhiều khó khăn, gian khổ, hy sinh, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ lịch sử, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp vẻ vang của toàn dân tộc. Do có nhiều thành tích đóng góp trong 2 cuộc kháng chiến, Đảng bộ và Nhân dân thị xã Bắc Kạn vinh dự được Đảng, Nhà nước ghi nhận và tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân.

Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, thị xã Bắc Kạn, lúc này đã trở thành thị trấn huyện lỵ của huyện Bạch Thông, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên độc lập, thống nhất và quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn lãnh đạo Nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ

chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh, làm thất bại âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch, góp phần bảo vệ độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Sau 10 năm cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội, thị trấn Bắc Kạn đã đạt được một số kết quả nổi bật trên các lĩnh vực, song tình hình đô thị vẫn chưa thoát khỏi khó khăn, khủng hoảng về kinh tế - xã hội. Bối cảnh quốc tế và trong nước có nhiều biến động phức tạp, thường xuyên tác động đến tư tưởng, nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng trên địa bàn. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ thị trấn đã quán triệt tinh thần Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI (12/1986) là nhìn thẳng sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật để đánh giá chặng đường hơn 10 năm lãnh đạo Nhân dân thị trấn xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cùng với việc khẳng định những kết quả đạt được, Đảng bộ đã nghiêm khắc kiểm điểm, chỉ rõ những sai lầm, khuyết điểm cũng như những nguyên nhân của sai lầm, khuyết điểm và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo Nhân dân thị trấn tiến hành đổi mới quê hương.

Ngay từ thời điểm đó cũng như trong suốt quá trình lãnh đạo công cuộc đổi mới, trải qua các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ lần thứ I, Đại hội Đảng bộ lần thứ II (sau khi tái lập thị xã), dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ thị trấn (từ năm 1990 là thị xã Bắc Kạn) luôn xác định đúng đắn đường lối, chủ trương đổi mới, hình thức, bước đi và cách tiến hành phù hợp. Do vậy, công cuộc đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở địa phương từng bước thu được những thành tựu ngày càng to lớn.

Năm 1997, tỉnh Bắc Kạn được tái lập và đi vào hoạt động. Thị xã Bắc Kạn trở thành thị xã tỉnh lỵ, Đảng bộ thị xã đặt dưới sự chỉ đạo

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

quan tâm, giúp đỡ của tỉnh, của Trung ương, thị xã Bắc Kạn đã đạt được những thành tựu vượt bậc trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, đời sống của Nhân dân được cải thiện đáng kể so với ngày mới thành lập.

Thị xã Bắc Kạn, từ một phố nhỏ, lơ thơ mấy nhà dân, chủ yếu phục vụ cho bộ máy cai trị của thực dân Pháp, Nhân dân đói khổ, tăm tối, ngày nay đã trở thành một đô thị sầm uất, một trung tâm chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa của tỉnh Bắc Kạn. Nhân dân được làm chủ vận mệnh của mình, cuộc sống ngày càng cải thiện về vật chất và tinh thần. Ánh điện tỏa sáng các phố xá; những cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch, khách sạn, nhà hàng hoạt động nhộn nhịp; những nhà văn hóa, trường học các cấp, bệnh viện khang trang,... là hình ảnh đẹp đẽ của đô thị đang trên đường đổi mới.

Từ một nền nông nghiệp tự cung tự cấp đã hình thành nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa gắn với chế biến, chất lượng sản phẩm nâng lên, bước đầu hình thành những vùng chuyên canh cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao. Sản xuất lâm nghiệp có bước phát triển, tổng diện tích rừng trồng mới hằng năm đều vượt kế hoạch được giao, góp phần đưa Bắc Kạn trở thành một trong những tỉnh có độ che phủ rừng cao nhất toàn quốc. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp khởi sắc, tạo những bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu ngân sách, giải quyết việc làm. Ngành dịch vụ chuyển biến tích cực; thương mại thị trường phát triển mạnh, hàng hóa lưu thông thuận lợi, cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch từng bước được đầu tư xây dựng.

Các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm được quan tâm. Thị xã đã thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ

vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống y tế được củng cố. Các hoạt động văn hóa, thể thao ngày càng phát triển. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai rộng khắp các xã phường.

Quốc phòng - an ninh được củng cố, tăng cường, xây dựng lực lượng chính quy tinh nhuệ, từng bước hiện đại; làm tốt vai trò tham mưu, góp phần chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn và xử lý có hiệu quả các loại tội phạm, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân được tăng cường. Chất lượng huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên và công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ chủ chốt được nâng cao. Trục sẵn sàng chiến đấu được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc. Khu vực phòng thủ thị xã được xây dựng toàn diện, vững chắc. Thị xã luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân hằng năm.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, nhất là công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chú trọng phổ biến, tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước. Các phong trào thi đua được triển khai luôn gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Các mô hình, điển hình tiên tiến làm theo gương Bác đã tạo sức lan tỏa và tác động tích cực trong các tầng lớp Nhân dân. Việc đánh giá chất lượng cơ sở Đảng và đảng viên hằng năm được thực hiện đúng quy định. Bộ máy chính quyền các cấp luôn được củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả, hiệu lực điều hành, quản lý xã hội. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp phát huy tốt vai trò tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần tích cực vào công cuộc

20 năm xây dựng và phát triển sau khi trở thành thị xã tỉnh lỵ là quá trình phấn đấu kiên trì, bền bỉ của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc thị xã Bắc Kạn trong việc khắc phục khó khăn, giành được những thành tựu đáng kể trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2006); Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2013); Cờ thi đua của Chính phủ các năm 1997, 1998, 1999, 2007, 2008, 2010, 2011 là sự ghi nhận của Đảng và Nhà nước đối với những thành tích xuất sắc của đô thị tỉnh lỵ Bắc Kạn.

Với những kết quả đạt được, năm 2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyện Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Đây là sự ghi nhận của Trung ương đối với những nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Bắc Kạn nói chung, thành phố Bắc Kạn nói riêng, là sự kiện đánh dấu mốc phát triển của thành phố trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trực tiếp lãnh đạo Nhân dân thành phố qua các giai đoạn cách mạng vẻ vang, dù khi là thị xã tỉnh lỵ Bắc Kạn, thị trấn huyện lỵ Bạch Thông, thị xã trực thuộc tỉnh Bắc Thái hay là thành phố tỉnh lỵ Bắc Kạn, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn đã không ngừng trưởng thành, tiêu biểu cho truyền thống, trí tuệ và sức mạnh của đồng bào các dân tộc, thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên định, sự chủ động và sáng tạo, xứng đáng là bộ tham mưu sáng suốt của đồng bào các dân tộc thành phố Bắc Kạn, được đồng bào tin tưởng và kính phục.

Từ thực tiễn hơn nửa thế kỷ lãnh đạo Nhân dân đấu tranh và xây

củng cố và phát triển tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

*1. Hình ảnh thành phố Bắc Kạn hôm nay đang phát triển và đổi mới chứng minh đường lối cách mạng mà Đảng đã vạch ra cho dân tộc là đúng đắn. Sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Đảng bộ thành phố, là điều kiện tiên quyết bảo đảm mọi thắng lợi.*

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng ở địa phương, Đảng bộ thành phố luôn quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Trung ương, của Tỉnh ủy, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của thành phố. Đảng bộ thành phố thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, làm trong sạch đội ngũ đảng viên; đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ, thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ người dân tộc và cán bộ công tác ở miền núi; không ngừng củng cố và hoàn thiện chính quyền của dân, do dân, vì dân; chăm lo xây dựng các đoàn thể quần chúng; xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa; thường xuyên chăm lo cải thiện đời sống Nhân dân. Đảng bộ thành phố trong sạch và vững mạnh là điều kiện quyết định thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị trong mọi thời kỳ lịch sử và trên con đường tiến đến dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

*2. Kế thừa và phát huy tinh thần yêu nước của Nhân dân địa phương trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.*

Chủ nghĩa yêu nước đứng đầu trong bậc thang giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc ta, là động lực nội sinh to lớn, tạo nên sức mạnh vô địch của cộng đồng dân tộc Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Đối với thành phố Bắc Kạn, truyền thống yêu nước của Nhân dân được gìn giữ, phát huy là sức mạnh tinh thần to lớn của Đảng bộ thành phố, tạo ra sự

Đồng bào các dân tộc thành phố Bắc Kạn sẵn có tinh thần yêu nước nồng nàn. Tinh thần yêu nước của đồng bào đã được phát huy cao độ trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền và trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của thế kỉ XX.

Trong công cuộc đổi mới hôm nay, lợi ích của Tổ quốc kết hợp hài hoà với lợi ích của từng địa phương; lợi ích của toàn dân phù hợp với lợi ích từng gia đình, đang tạo ra một nguồn động lực mới, một sự hứng khởi mới trong Nhân dân thành phố Bắc Kạn. Để phát huy chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc của Nhân dân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong cuộc đấu tranh với nghèo nàn, lạc hậu, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn hướng đến việc khơi dậy và phát huy tinh thần và nghị lực, trí tuệ và tài năng của mỗi người dân địa phương, của toàn thể cộng đồng để tập trung phát triển kinh tế, xây dựng thành phố Bắc Kạn trở thành thành phố tỉnh lỵ văn hóa, văn minh và giàu mạnh.

*3. Xây dựng và củng cố khối đoàn kết nhất trí về chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.*

Đoàn kết là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, được hình thành, bồi đắp trong quá trình hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước. Thành phố Bắc Kạn có đồng bào nhiều dân tộc sinh sống. Chính sách "chia để trị" của thực dân Pháp để lại hậu quả không dễ dàng khắc phục được. Do đó, thực hiện đoàn kết là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng đối với Đảng bộ thành phố.

Trước hết, thực hiện đoàn kết trong Đảng bộ, đoàn kết giữa các cán bộ chủ chốt. Thẩm nhuần lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong cấp ủy thành phố và các cấp ủy trực thuộc luôn chú trọng xây dựng và củng cố khối đoàn kết thống nhất trong ý chí và hành động.

được thực hiện nghiêm túc, là nguyên tắc cơ bản và quan trọng để giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ là hạt nhân tạo nên khối đoàn kết toàn dân trên địa bàn thành phố. Để tạo nên khối đoàn kết toàn dân, các đoàn thể quần chúng không ngừng được củng cố và mở rộng. Những đồng chí trong cấp ủy có tinh thần trách nhiệm được cử sang phụ trách các tổ chức quần chúng. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng được tăng cường, phát huy vai trò tổ chức, động viên đồng bào các dân tộc thành phố Bắc Kạn tham gia vào sự nghiệp xây dựng quê hương.

*4. Vừa nêu cao tinh thần chủ động, tự lực tự cường, khai thác, phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương, vừa tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp.*

Trong quá trình cách mạng, Đảng bộ và Nhân dân thành phố Bắc Kạn luôn nêu cao tinh thần tự lực tự cường, khắc phục khó khăn, trở ngại để phát triển. Với tinh thần chủ động, nắm vững quan điểm quần chúng, trong mọi thời kỳ, Đảng bộ luôn coi trọng việc huy động lực lượng toàn dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Các phong trào: “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”,... có sự tham gia của cả hệ thống chính trị, của mọi giới, mọi cấp, mọi ngành. Nhờ đó, các phong trào thực sự đi vào thực tế cuộc sống, trở thành hành động cách mạng sâu rộng trong quần chúng. Truyền thống tự lực, tự cường cần được phát huy trong công cuộc xây dựng thành phố Bắc Kạn hôm nay.

Tuy nhiên, thành phố Bắc Kạn đã qua nhiều thay đổi về tổ chức hành chính, bị chiến tranh tàn phá nặng nề, tiềm năng có hạn, kinh tế chưa phát triển, hạ tầng cơ sở đô thị còn thấp kém. Do đó, để tạo điều

## ★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

---

công tác, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy. Sự hỗ trợ của các ban, ngành, các cơ quan Trung ương và địa phương, các doanh nghiệp tạo nên nguồn sức mạnh tổng hợp to lớn, thúc đẩy thành phố Bắc Kạn không ngừng phát triển.

Trên con đường đổi mới, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, nêu cao ý chí tự lực, tự cường và khả năng nội tại, được sự giúp đỡ của Trung ương, của tỉnh, thành phố Bắc Kạn nhất định thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra, tạo điều kiện vững chắc bước vào thời kỳ phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng thành phố xứng đáng trung tâm chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa của tỉnh Bắc Kạn và khu vực miền núi phía bắc.



# PHỤ LỤC



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG

STT	Họ và tên (Bí danh)	Năm sinh	Năm tham gia cách mạng	Quê quán; nơi ở hiện nay
1	CAO THỊNH VƯỢNG	1922		Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
2	CHU MINH ĐÔNG			Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
3	HOÀNG THANH BẢO	1919		Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
4	LÃNH LONG TÙNG	1916		Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
5	HOÀNG HẢI	1922	1936	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
6	NÔNG VĂN CHỪNG	1918	1941	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
7	ĐẶNG DUÂN CÔNG	1927	1942	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn; Ph. Huyền Tung, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
8	ĐINH THIÊN CÔN	1927	1942	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
9	GIA VIỆT TẤN	1927	1942	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
	NÔNG VIỆT TOẠI			

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN ★**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên (Bí danh)</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm tham gia cách mạng</b>	<b>Quê quán; nơi ở hiện nay</b>
11	BÀN VĂN SINH	1916	1943	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
12	HOÀNG VĂN LƯỜNG	1922	1943	Ph. Huyền Tung, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
13	LƯƠNG CHÍNH THẮNG (Nguyễn Văn Khắc)	1923	1943	Ph. Phùng Chí Kiên, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
14	MÙNG NGỌC LỢI (Mùng Ngọc Ly)	1911	1943	X. Bằng Phúc, H. Chợ Đồn, T. Bắc Kạn.
15	NÔNG CÔNG THỈ (Nông Minh Châu)	1924	1943	X. Thượng Quan, Ngân Sơn, T. Bắc Kạn.
16	NGUYỄN DUY HỸ	1922	1943	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn
17	CAO THỊNH ĐỘT	1927	1944	X. Đôn Phong, H. Bạch Thông, T. Bắc Kạn.
18	HÀ QUỐC LONG (Hà Vũ Kiên)	1930	1944	Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
19	TRẦN CÔNG ANH (Kiên Chính)	1922	1944	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.

PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên (Bí danh)	Năm sinh	Năm công nhận	Quê quán; nơi ở hiện nay
1	DƯƠNG ĐÌNH CỐC (Quảng Trung)		2012	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
2	HÀ SĨ BỘI			X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn
3	HÀ SỸ LUẬN			T. Thái Nguyên
4	HÀ VŨ KIÊN			Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
5	LƯỜNG VĂN NGHI			Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
6	MA VĂN KỶ			Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
7	NGUYỄN PHÚC CHÍNH			X. Thanh Mai, H. Chợ Mới, T. Bắc Kạn; Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
8	NGUYỄN ĐỨC THANH	1905	2011	X. Đông Viên, H. Chợ Đồn, T. Bắc Kạn; Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
9	NÔNG VĂN LÒ (Khánh Hòa)	1908	2011	Ph. Xuất Hóa, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
10	HOÀNG VĂN PHÙNG	1909		X. Thượng Giáo, H. Ba Bể, T. Bắc Kạn; Ph. Nguyễn Thị Minh Khai,

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN ★**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên (Bí danh)</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm công nhận</b>	<b>Quê quán; nơi ở hiện nay</b>
11	HÀ NHÂN NGỌC (Thiện Thành)	1910	2011	X. Thanh Mai, H. Chợ Mới, T. Bắc Kạn; Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
12	NÔNG VĂN THỰ (Liêm Chính)	1910	2011	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
13	HÀ VĂN TẠ (Lan Giao)	1912	2011	X. Ngọc Phái, H. Chợ Đồn, T. Bắc Kạn; Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
14	HỨA VĂN PHẨM	1912	2011	Ph. Huyền Tung, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
15	LÝ NGỌC TUÂN (Minh Tâm)	1913	2011	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn; X. Yên Thịnh, H. Chợ Đồn, T. Bắc Kạn.
16	ĐÌNH NGỌC HIỀN (Đình Hữu Thái)	1915	1996	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
17	HOÀNG TRIỆU MINH	1917		Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
18	NÔNG HÀ CUNG	1919	1999	Ph. Huyền Tung, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
19	LƯỜNG VĂN NHÂN	1920		Ph. Phùng Chí Kiên, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
20	MA NGỌC CAO	1920	1997	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
21	NGUYỄN PHÚ HÙNG	1920		Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T.

★ LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1943 - 2019)

STT	Họ và tên (Bí danh)	Năm sinh	Năm công nhận	Quê quán; nơi ở hiện nay
22	NGUYỄN QUỐC THÀNH	1921		Ph. Xuất Hóa, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
23	HOÀNG VĂN THẮNG	1922	1998	Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
24	NÔNG VĂN SẢO	1922	1997	Ph. Phùng Chí Kiên, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
25	TRIỆU ĐỨC NGỰ	1922	1996	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
26	HÀ NHÂN RAO	1923	1996	Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
27	HÀ SỸ CỪ	1923	1999	Ph. Huyền Tụng, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
28	MÃ VĂN TÀN	1923	1996	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
29	NÔNG SƠN HÀ	1923	1996	Ph. Xuất Hóa, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
30	NGUYỄN DUY THIM	1923	1998	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
31	HOÀNG VĂN NON	1924	2001	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
32	NÔNG THỊ KÌA	1924	1997	Ph. Phùng Chí Kiên, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
33	HÀ VĂN TƯỜNG	1925	1996	Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
34	NÔNG THỊ NGÂM	1925	1998	Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
35	HOÀNG THỊ TÙY	1926	1999	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN ★**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên (Bí danh)</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Năm công nhận</b>	<b>Quê quán; nơi ở hiện nay</b>
36	MÃ VĂN PHÒNG (Mai Khuê)	1926	2011	Ph. Huyền Tụng, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
37	NÔNG THÊ BÍCH	1926	1996	Ph. Phùng Chí Kiên, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
38	NÔNG THỊ TƯƠNG (Ngọc Nữ)	1926	2001	Ph. Huyền Tụng, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
39	NÔNG THỊ THỤC	1926	1997	Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
40	CHU KÊ THỨC	1927	2011	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
41	ĐÀO XUÂN THÌN	1927	2012	X. Vũ Vân, H. Vũ Thư, T. Thái Bình.
42	ĐINH VĂN THIẾT	1927		Ph. Đức Xuân, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
43	NGUYỄN VĂN ĐỖ	1927	1997	Ph. Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
44	CAO THỊNH CƯỜNG	1928	2011	X. Đôn Phong, H. Bạch Thông, T. Bắc Kạn; Ph. Sông Cầu, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
45	LÂM VĂN BÁU	1928	1998	X. Dương Quang, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.
46	ĐINH VĂN THỌ	1930	1998	Ph. Xuất Hóa, Tp. Bắc Kạn, T. Bắc Kạn.

### PHỤ LỤC 3

## DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG<sup>1</sup>



**Mẹ Nguyễn Thị Bé (1924)**

Dân tộc Kinh; quê quán xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, trú quán phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; có 2 con trai là Liệt sĩ Hoàng Hữu Hoàn (hy sinh năm 1968) và Liệt sĩ Hoàng Hữu Nghìn (hy sinh năm 1972), Mẹ Bé được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2869/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Mông Thị Chu (1916 - 2007)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Lam Vĩ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; có con trai là Liệt sĩ Hà Văn Ly (hy sinh năm 1972). Mẹ Chu được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 841/KT-CTN ngày 24/9/1996.



**Mẹ Đinh Thị Đeng (1907 - 1953)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Huyền Tung, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có 2 con trai là Liệt sĩ Nông Văn Kiệt (hy sinh năm 1970) và Liệt sĩ Nông Quốc Đoàn (hy sinh năm 1979). Mẹ Đeng được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Lê Thị Hảo (1893 - 1973)**

Dân tộc Kinh; quê quán xã Hải Ninh, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; có con trai là Liệt sĩ Hoàng Văn Kính (hy sinh năm 1950). Mẹ Hảo được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 361/QĐ-CTN ngày 03/3/2015.



**Mẹ Lê Thị Hường (1920 - 2009)**

Dân tộc Kinh; quê quán xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; có 2 con trai là Liệt sĩ Phạm Quang Trung (hy sinh năm 1972) và Liệt sĩ Phạm Minh Châu (hy sinh năm 1973). Mẹ Hường được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Đặng Thị Mạ (1923 - 2011)**

Dân tộc Kinh; quê quán xã Vũ Tân, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; có 2 con trai là Liệt sĩ Nguyễn Mạnh Hùng (hy sinh năm 1972) và Nguyễn Văn Vinh (hy sinh năm 1974). Mẹ Mạ được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Triệu Thị Ngự (1914 - 2000)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Nông Thượng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có 2 con trai là Liệt sĩ Lộc Văn Phạm (hy sinh năm 1966) và Liệt sĩ Lộc Văn Thắng (hy sinh năm 1968). Mẹ Ngự được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Nông Thị Nhéo (1913 - 1983)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Nông Thượng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có 2 con trai là Liệt sĩ Nông Văn Quảng (hy sinh năm 1954) và Liệt sĩ Nông Văn Việt (hy sinh năm 1973). Mẹ Nhéo được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Hoàng Thị Ọt (1915 - 2008)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Nông Thượng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có 2 con trai là Liệt sĩ Triệu Ngọc San (hy sinh năm 1968) và Liệt sĩ Triệu Ngọc Rao (hy sinh năm 1969). Mẹ Ọt được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ La Thị Phụng (1925 - 2007)**

Dân tộc Hoa; quê quán huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có 2 con trai là Liệt sĩ Đỗ Đức Chung (hy sinh năm 1965) và Liệt sĩ Đỗ Thắng Hòa (hy sinh năm 1974). Mẹ Phụng được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 1009/QĐ-CTN ngày 02/6/2015.



**Mẹ Đinh Thị Quyết (1917 - 2009)**

Dân tộc Tày; quê quán xã Dương Quang, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái; có chồng là Liệt sĩ Đào Thịnh Duyệt (hy sinh năm 1951) và con là Liệt sĩ Đào Đình Tú (hy sinh năm 1972). Mẹ Quyết được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014.



**Mẹ Hoàng Thị Tâm (1912 - 1996)**

Dân tộc Kinh; quê quán xã Xuân Hùng, huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định; có 2 con là Liệt sĩ Trần Văn Nhạn (hy sinh năm 1968) và Liệt sĩ Trần Văn Hải (hy sinh năm 1973). Mẹ Tâm được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 1009/QĐ-CTN ngày 02/6/2015.

#### PHỤ LỤC 4

### SỐ NGƯỜI ĐI BỘ ĐỘI, SỐ LIỆU LIỆT SĨ THÀNH PHỐ BẮC KẠN QUA CÁC THỜI KỲ

#### I. SỐ NGƯỜI ĐI BỘ ĐỘI

TT	Thời kỳ tham gia quân đội	Số lượng
1	Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)	200
2	Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)	2.000
3	Tham gia sau năm 1975	1.659
<b>Tổng số</b>		<b>3.859</b>

#### II. SỐ LIỆU LIỆT SĨ

TT	Liệt sĩ	Số lượng
1	Kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)	28
2	Kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975)	235
3	Sau năm 1975	33
<b>Tổng số</b>		<b>296</b>

#### III. SỐ LIỆU LIỆT SĨ CỦA CÁC XÃ, PHƯỜNG

TT	Xã, phường	Số lượng
1	Xã Dương Quang	25
2	Phường Đức Xuân	48
3	Phường Hòa An	54

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN ★**

TT	Xã, phường	Số lượng
4	Phường Nguyễn Thị Minh Khai	33
5	Xã Nông Thượng	29
6	Phường Phùng Chí Kiên	29
7	Phường Sông Cầu	50
8	Phường Xuất Hóa	28
<b>Tổng số</b>		<b>296</b>

## PHỤ LỤC 5

# TẬP THỂ, CÁ NHÂN ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG, ANH HÙNG LAO ĐỘNG

### *A. Tập thể Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân*

1- Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Huyện Tụng được Chủ tịch nước tuyên dương Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp tại Quyết định số 203-KT/CTN, ngày 11/6/1999.

2- Nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Bắc Kạn, được Chủ tịch nước tuyên dương Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp tại Quyết định số 160-KT/CTN, ngày 28/4/2000, vào sổ số 03/QP.

3- Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Đức Xuân được Chủ tịch nước tuyên dương Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ tại Quyết định số 287/2001/QĐ-CTN, ngày 10/4/2001, vào sổ vàng số 04.

4- Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Phùng Chí Kiên được Chủ tịch nước tuyên dương Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp tại Quyết định số 36/2005/QĐ-CTN ngày 24/6/2005.

### *B. Cá nhân*

1- Anh hùng Lao động Vũ Thị Mùi (1924 - 1968); quê quán An Bồi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, được Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng danh hiệu Anh hùng Lao động vào sổ vàng số 43-SV, ngày 03/5/1962.

2- Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân Nguyễn Văn Thoát, sinh năm 1945, quê quán xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, hy sinh tháng 6/1971 tại chiến trường miền Nam. Được Đảng và Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân ngày 25/8/1970

*PHỤ LỤC 6*

**BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ THỊ XÃ - THỊ TRẤN -  
THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1946 - 2019)<sup>1</sup>**



- Họ và tên: **HOÀNG MỸ ĐỨC**  
(tức: **Hoàng Văn Ngọc**)
- Năm sinh: 1920.
- Quê quán: xã Đa Thông, huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ đầu năm 1946.



- Họ và tên: **NGUYỄN QUANG HIẾN**
- Năm sinh: 1908.
- Quê quán: xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ 1946.



- Họ và tên: **PHẠM VĂN GIÁP**
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ 1947.



- Họ và tên: **TRẦN VĂN THẮNG**
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ 1948 - 1951.



- Họ và tên: **PHẠM VĂN TÙNG**
- Năm sinh: 1906.
- Quê quán: xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ 1952 - 1954.



- Họ và tên: **HÀ VĂN Y**
- Năm sinh: 1927.
- Quê quán: xã Đông Hòa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
- Chức vụ: Bí thư Chi bộ 1954 - 1965.



- Họ và tên: **NGÔ QUANG SAN**
- Năm sinh: 1925.
- Quê quán: xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy 1965 - 1967.



- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN RUNG**
- Năm sinh: 1927.
- Quê quán: xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy 1967 - 1973; 1976 - 1979.



- Họ và tên: **ĐÀO VĂN PHÙNG**
- Năm sinh: 1937.
- Quê quán: xã Vũ Vân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy 1973 - 1976; Bí thư Thị ủy 1990 - 1995.



- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN NGHỆ**
- Năm sinh: 1930.
- Quê quán: xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy 1979 - 1986.



- Họ và tên: **LÊ ĐĂNG PHỤ**
- Năm sinh: 1941.
- Quê quán: xã Vũ Vân, huyện Vũ Tiên, tỉnh Thái Bình.
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy 1986 - 1990.



- Họ và tên: **LÈNG VĂN TÝ**
- Năm sinh: 1947.
- Quê quán: phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Bí thư Thị ủy 1995 - 1997.



- Họ và tên: **HÀ SĨ BI**
- Năm sinh: 1944.
- Quê quán: xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Bí thư Thị ủy 1997 - 2005.



- Họ và tên: **HÀ THỊ HƯƠNG**
- Năm sinh: 1960.
- Quê quán: thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Bí thư Thị ủy 2005 - 2015.



- Họ và tên: **TRIỆU ĐỨC LÂN**
- Năm sinh: 1959.
- Quê quán: xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Bí thư Thành ủy 2015 - 02/2019.



- Họ và tên: **CÙ NGỌC CƯỜNG**
- Năm sinh: 1967.
- Quê quán: xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Bí thư Thành ủy từ 02/2019 đến nay.

## CHỦ TỊCH THỊ XÃ - THỊ TRẤN - THÀNH PHỐ BẮC KẠN (1946 - 2019)<sup>1</sup>



- Họ và tên: **NGUYỄN QUANG HIẾN**
- Năm sinh: 1908.
- Quê quán: xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời thị xã 1945.



- Họ và tên: **NGUYỄN TRỌNG TRƯỜNG**
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban hành chính thị xã 1946 - 1947.



- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN LỢI**
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính thị xã 1948 - 1949.



- Họ và tên: **PHẠM VĂN TÒNG**
- Năm sinh: 1906.
- Quê quán: xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính thị xã 1949 - 1954.



- Họ và tên: **HÀ VĂN Ý**
- Năm sinh: 1927.
- Quê quán: xã Đông Hòa, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban hành chính thị xã 1954 - 1967.



- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN MẦM**
- Năm sinh: 1935.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Hành chính thị trấn 1967 - 1970.



- Họ và tên: **LÊ THỊ CƯỜNG**

- Năm sinh: 1933.

- Quê quán: xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn 1970 - 1973.



- Họ và tên: **ĐÀO VĂN PHÙNG**

- Năm sinh: 1937.

- Quê quán: xã Vũ Tân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn 1973 - 1975.



- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN NGHỆ**

- Năm sinh: 1930.

- Quê quán: xã Xuân Châu, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị trấn 1975 - 1981.



- Họ và tên: **ĐỖ MẠNH THẾ**
- Năm sinh: 1934.
- Quê quán: huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị trấn 1981 - 1984.



- Họ và tên: **NGUYỄN HỮU MINH**
- Năm sinh: 1937.
- Quê quán: xã Nam Công, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị trấn 1984 - 1986.



- Họ và tên: **NGUYỄN ANH CƯ**
- Năm sinh: 1952.
- Quê quán: xã Thanh Oai, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị trấn 1986 - 1989.



- Họ và tên: **NGUYỄN QUÂN**
- Năm sinh: 1935.
- Quê quán: phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị trấn 1989 - 1990.



- Họ và tên: **NÔNG PHÚC LỊCH**
- Năm sinh: 1939.
- Quê quán: xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 1990 - 1995.



- Họ và tên: **PHÙNG THẾ CẬP**
- Năm sinh: 1944.
- Quê quán: xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 1995 - 1997.



- Họ và tên: **HÀ ĐỨC TOẠI**
- Năm sinh: 1955.
- Quê quán: xã Thanh Vân, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 1997 - 2000.



- Họ và tên: **LÝ VĂN KIM**
- Năm sinh: 1958.
- Quê quán: xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 2000 - 2003.



- Họ và tên: **THÂN ĐỨC HÙNG**
- Năm sinh: 1960.
- Quê quán: xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 2003 - 2005.



- Họ và tên: **LÊ VĂN KHƯƠNG**
- Năm sinh: 1962.
- Quê quán: xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 2005 - 2008.



- Họ và tên: **NGÔ VĂN VIỆN**
- Năm sinh: 1961.
- Quê quán: xã Ký Phú, huyện Đại Từ, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 12/2008 - 02/2011.



- Họ và tên: **LÊ VĂN CHIẾN**
- Năm sinh: 1967.
- Quê quán: xã Quân Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã 3/2011 - 6/2015.



- Họ và tên: **ĐINH QUANG TUYÊN**
- Năm sinh: 1977.
- Quê quán: xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố 6/2015 - 12/2018.



- Họ và tên: **DƯƠNG HỮU BẰNG**
- Năm sinh: 1978.
- Quê quán: xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
- Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố 12/2018 đến nay.

PHỤ LỤC 7

MỘT SỐ PHẦN THƯỞNG VÀ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG  
CỦA THÀNH PHỐ BẮC KẠN



Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho Nhân dân và lực lượng vũ trang Nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Thái, vì đã có tích cực tham gia đấu tranh không ngừng chống thực dân Pháp



**Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Nhân dân và cán bộ  
thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn do đã có thành tích xuất sắc  
trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần  
vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc  
(Quyết định số: 1000/QĐ-CTN ngày 04/6/2013)**



**Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam  
tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Nhân dân và cán bộ  
thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn do đã có thành tích xuất sắc  
trong công tác từ năm 2001 đến năm 2005, góp phần**

# BULLETIN OFFICIEL

DE

## L'INDO-CHINE FRANÇAISE

DEUXIÈME PARTIE

## ANNAM ET TONKIN

JANVIER 1901

N° 1



NUMÉROS	DATES	ANALYSES	PAGES
1	31 décembre 1900.	Arrêté instituant une commission chargée d'examiner le projet dressé par le service des Travaux publics en vue du balisage du bief inférieur du Mékong .....	11 1
2	1 <sup>er</sup> janvier 1901.	Arrêté autorisant le paiement d'indemnités à divers indigènes de Vinh, province de Nghé-an, pour dommages résultant d'un déplacement d'habitations .....	21 2
3	2 janvier.	Extrait de l'arrêté ouvrant divers crédits pour les besoins du service dans la province de Darlac .....	3
4	3 janvier.	Arrêté allouant au personnel non logé des Services civils au Tonkin l'indemnité de logement fixée par l'arrêté du 11 décembre 1900 .....	4

Du 22 janvier 1901.

Le Résident supérieur au Tonkin,

Vu le décret du 8 juin 1897 ;  
Vu l'arrêté du 13 février 1899, fixant les attributions des services généraux  
et des services locaux de l'Indo-Chine ;  
Vu l'arrêté du 23 juin 1900, créant le budget provincial de Bac-kan ;  
Sur la proposition de l'administrateur résident de Bac-kan,

ARRÊTE :

Article premier. — Le périmètre de la ville de Bac-kan est déterminé ainsi qu'il suit :

1<sup>o</sup> Au Nord, par le Sông Cau ;  
2<sup>o</sup> A l'Est, par les rizières du village de Duong-quang et la route de Bac-kan à Cho-moi ;

3<sup>o</sup> Au Sud, par une ligne imaginaire allant de la dite route celle de Cho-don, en longeant la forêt et passant derrière le camp des tirailleurs ;

4<sup>o</sup> A l'Ouest, par la route de Bac-kan à Cho-don.

Art. 2. — L'administrateur, résident chef de la province de Bac-kan, est chargé de l'exécution du présent arrêté.

Hanoi, le 22 janvier 1901.

J. FOURÈS.

*Thống sứ Bắc Kỳ, Quyết định số 70 ngày 22/01/1901*

*xác định chu vi thị xã Bắc Kạn*



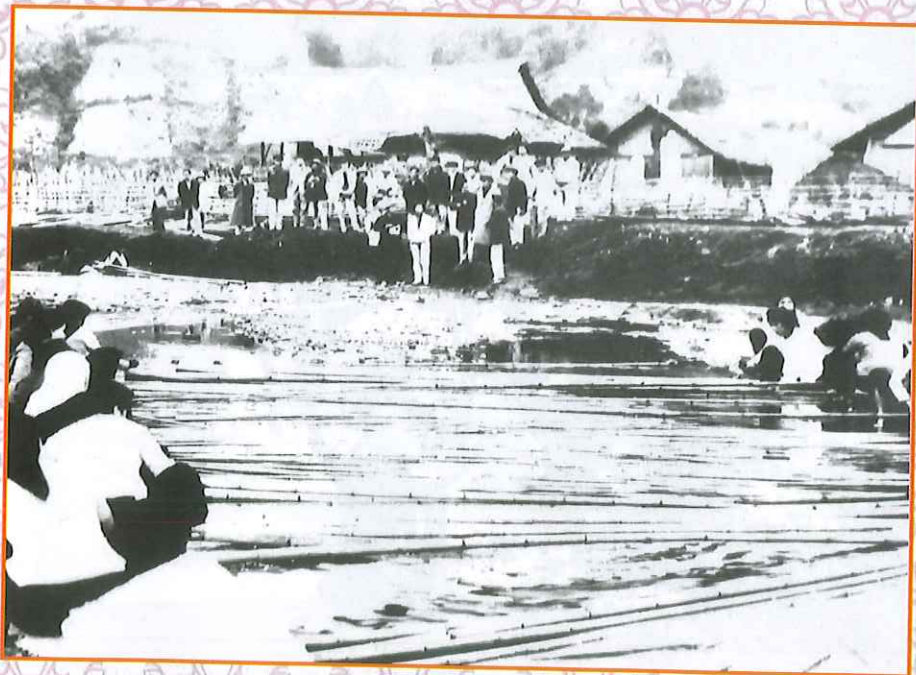
*Nhân dân thị xã Bắc Kạn phá cầu, đường  
để chống thực dân Pháp, năm 1947*



*Nhân dân thị xã Bắc Kạn năm 1964*



*Học sinh trường cấp III Bắc Kạn tại điểm trường sơ tán,  
năm 1964 - 1968*



*Trường cấp III Bắc Kạn tại điểm trường sơ tán, năm 1964 - 1968*



*Đại hội Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn khóa IX, nhiệm kỳ 1986 - 1988*



*Đại hội Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn khóa X,*



*Đồng chí Nông Đức Mạnh - Bí thư Tỉnh ủy Bắc Thái phát biểu tại Đại hội Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn khóa X, nhiệm kỳ 1989 - 1990*



*Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn khóa X.*



*Tiến tân binh lên đường nhập ngũ năm 1989*



*Trung tâm thương mại thị xã Bắc Kạn năm 1990*



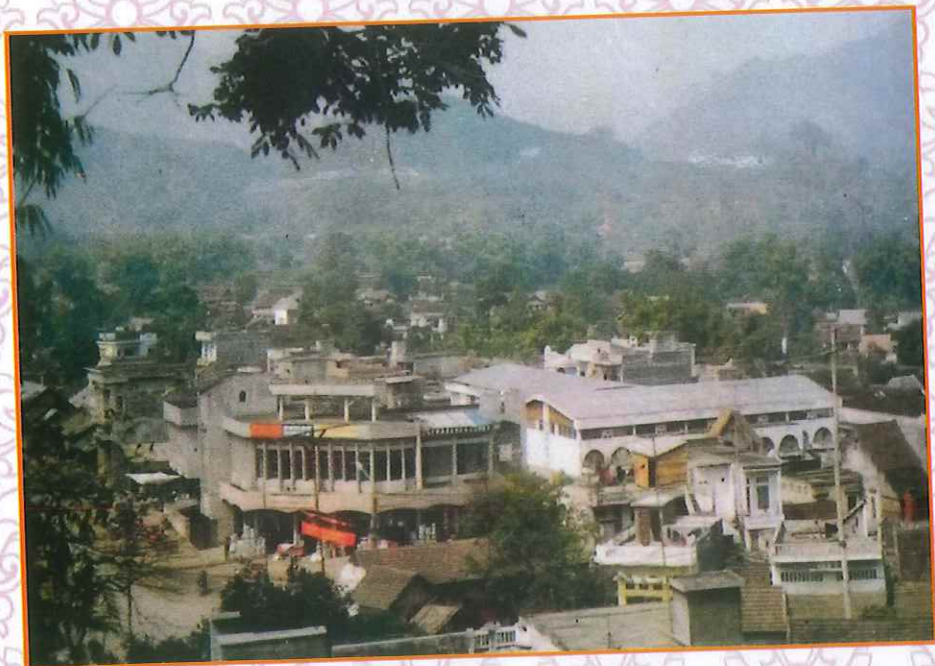
*Đồng chí Nguyễn Khánh - Phó Thủ tướng Chính phủ kiểm tra công tác chuẩn bị thành lập thị xã Bắc Kạn, tháng 8/1990*



*Hội nghị thành lập thị xã Bắc Kạn ngày 20/11/1990*



*Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm và làm việc tại thị xã Bắc Kạn,  
năm 1994*





*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ I, năm 1991*



*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ II*



*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ III, năm 2000*



*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ IV, năm 2005*



*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ V, năm 2010*



*Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ VI, năm 2015*



*Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng Nhân dân các cấp*



*Trụ sở hợp khối Thành ủy - HĐND - UBND thành phố Bắc Kạn*



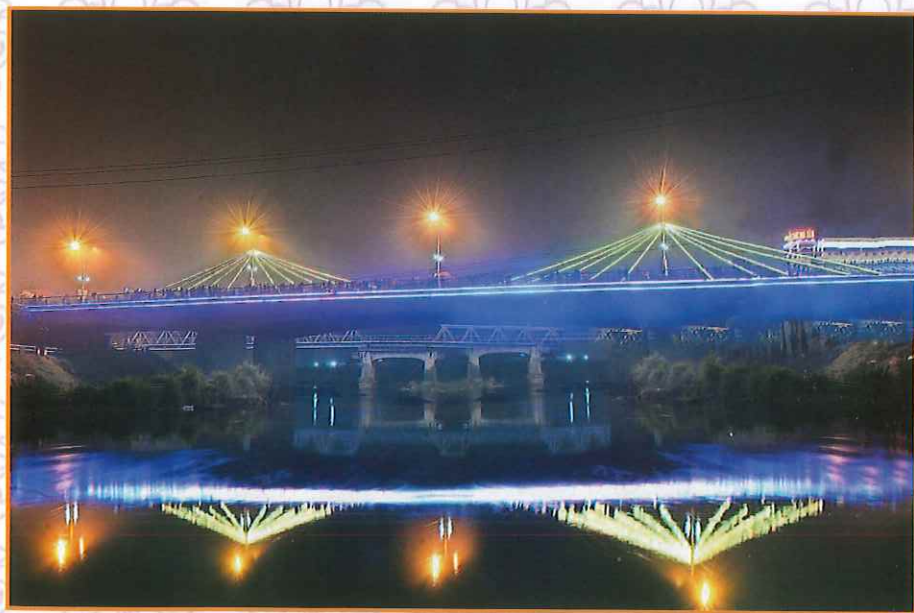
*Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn*



*Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn*



*Một góc thành phố Bắc Kạn*



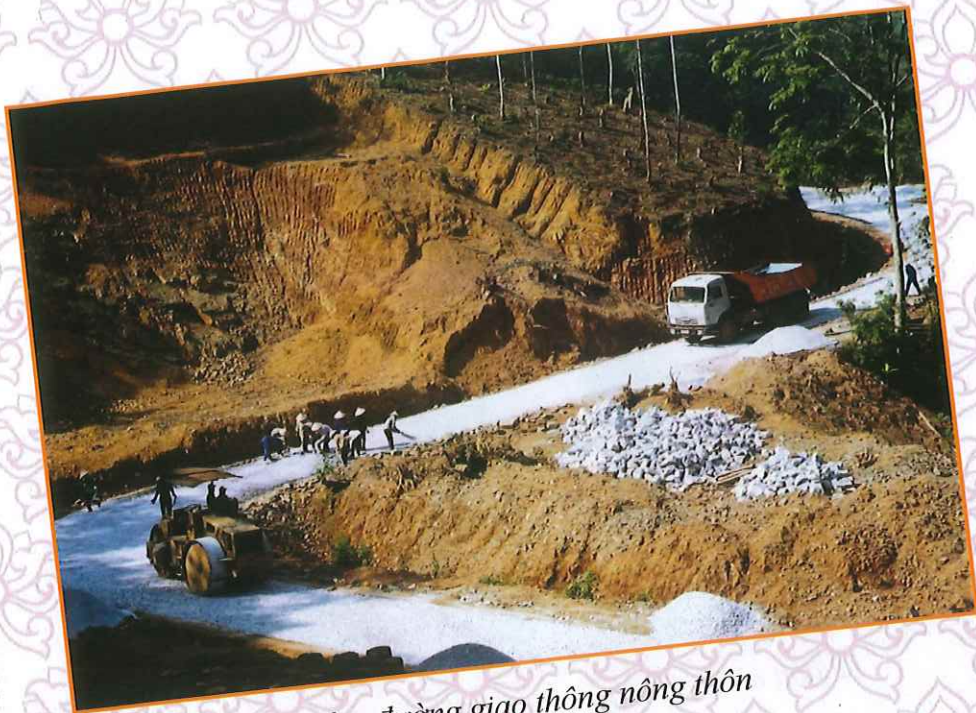
*Cầu Bắc Kạn, năm 2019*



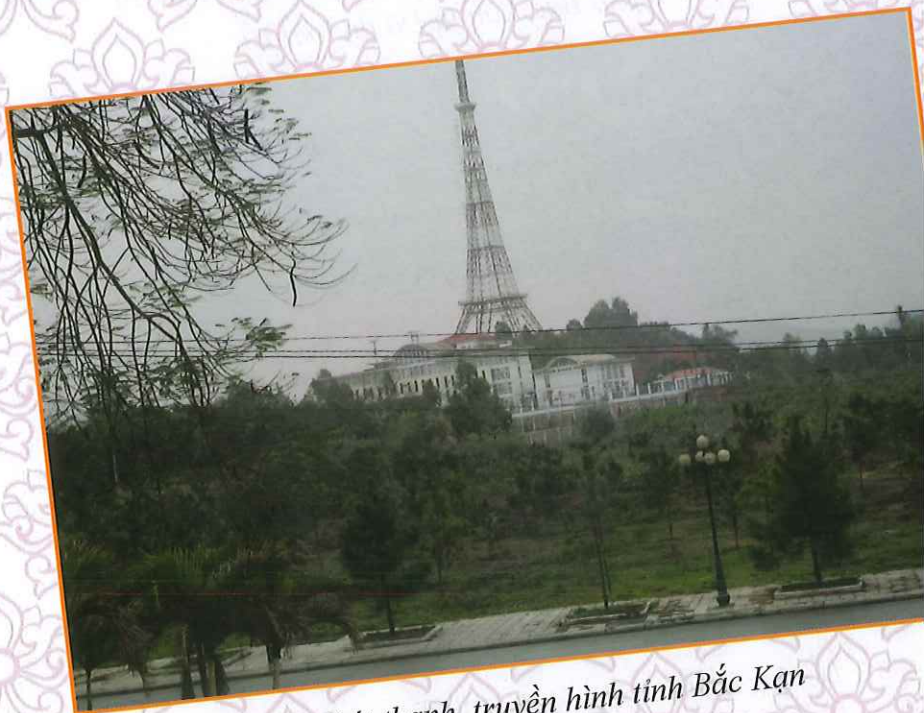
*Trung tâm thương mại Vincom Plaza Bắc Kạn*



*Đập tràn hồ Năm Cắt*



*Làm đường giao thông nông thôn*



*Đài phát thanh, truyền hình tỉnh Bắc Kạn*



*Lễ đón Bằng công nhận Trường Trung học cơ sở Dương Quang đạt chuẩn quốc gia mức độ I*



*Lễ kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam*

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1 - Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Bắc Kạn (2010), *Đảng bộ thị xã Bắc Kạn qua các kỳ đại hội, giai đoạn (1990 - 2010)*, Nhà in Bắc Kạn.
- 2 - Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Bắc Kạn, *Lịch sử Đảng bộ thị xã Bắc Kạn (1943 - 1995)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 1996.
- 3 - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (2010), *Những sự kiện Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn*, tập II (1976 - 2009), Nhà in Bắc Kạn.
- 4 - Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái (1980), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Thái*, tập 1.
- 5 - Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1969), *Văn kiện Đảng (từ 25/11/1945 đến 31/12/1947)*.
- 6 - Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1979), *Những sự kiện Lịch sử Đảng*, tập 2.
- 7 - Báo cáo chính trị của Huyện ủy Bạch Thông, tại các kì Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông.
- 8 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2008), *Lịch sử Lực lượng vũ trang Nhân dân tỉnh Bắc Kạn thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2005)*.
- 9 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1990), *Bắc Thái - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*.
- 10 - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Thái (1993), *Bắc Thái - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)*.
- 11 - Các báo cáo tổng kết công tác hằng năm của Huyện ủy, Ủy ban Nhân dân huyện Bạch Thông, lưu tại Huyện ủy Bạch Thông, tỉnh

12 - Các tư liệu do các đồng chí cán bộ lãnh đạo Thị ủy, Huyện ủy, Thành ủy, Ủy ban Nhân dân và các ban, ngành, đoàn thể thành phố Bắc Kạn các thời kỳ; cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiên khởi nghĩa trên địa bàn thành phố Bắc Kạn cung cấp.

13 - Các tư liệu lịch sử địa bàn thành phố Bắc Kạn và liên quan đến địa bàn Bắc Kạn lưu tại Phòng Lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

14 - Các tư liệu lịch sử địa bàn thành phố Bắc Kạn và liên quan đến địa bàn Bắc Kạn lưu tại Phòng Lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Bắc Kạn, Chi cục Lưu trữ - Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn.

15 - Cổng Thông tin điện tử huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, địa chỉ website <https://bachthong.backan.gov.vn/>

16 - Cổng Thông tin điện tử thành phố Bắc Kạn, địa chỉ website <https://tpbackan.backan.gov.vn/>

17 - Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn, địa chỉ website <https://www.backan.gov.vn/>

18 - Đảng bộ Quân sự thị xã Bắc Kạn (2014), *Thị xã Bắc Kạn lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2010)*, Nxb. Quân đội Nhân dân.

19 - Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (2017), *Lịch sử Đảng bộ quân sự tỉnh Bắc Kạn (1947 - 2017)*, Nxb. Quân đội Nhân dân.

20 - Đảng ủy - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2001), *Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)*.

21 - Đảng ủy - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2004), *Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1945 - 1975)*.

22 - *Hồ Chí Minh toàn tập* - Tập 4 (2000), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

24 - Huyện ủy Bạch Thông (2008), *Lịch sử Đảng bộ huyện Bạch Thông (1975 - 2005)*, Nhà in Bắc Kạn, Bắc Kạn.

25 - *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn* (2000), tập 1 - 2, Nxb. Chính trị quốc gia.

26 - Một số ảnh tư liệu của tác giả Mạnh Tuấn.

27 - Quốc sử quán triều Nguyễn (2003), *Đồng Khánh địa dư chí*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, (soạn giả Ngô Đức Thọ, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin).

28 - Thị ủy Bắc Kạn (2011), *Kỷ yếu Đại hội đại biểu thị xã Bắc Kạn lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015*.

## MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU

13

*Mở đầu:* THÀNH PHỐ BẮC KẠN - LỊCH SỬ VÀ TRUYỀN THỐNG

15

*Chương I:* TIÊN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN, THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG Ở THỊ XÃ (1943 - 1946)

43

I. Ánh sáng cách mạng của Đảng đến Bắc Kạn

43

II. Chuẩn bị lực lượng cách mạng

46

III. Khởi nghĩa giành chính quyền

58

IV. Thành lập chi bộ Đảng

64

*Chương II:* TÍCH CỰC THAM GIA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1946 - 1954)

67

I. Xây dựng thị xã Bắc Kạn thành Thủ đô kháng chiến

67

II. Góp phần vào chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947

71

III. Giải phóng thị xã Bắc Kạn, tháng 8/1949

77

IV. Xây dựng thị xã giải phóng

87

V. Tham gia chi viện các chiến trường

101

*Chương III:* HOÀN THÀNH CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ, BƯỚC ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, GÓP PHẦN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1955 - 1967)

106

I. Thị xã Bắc Kạn trong thời kỳ khôi phục kinh tế

106

II. Cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1958 - 1960)	114
III. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ I, góp phần cùng cả nước chống Mỹ, cứu nước trong những năm 1960 - 1967	121
IV. Tăng cường công tác quốc phòng, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu chống Mỹ, cứu nước	130
V. Xây dựng chi bộ Đảng vững mạnh	135
<b>Chương IV: GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1967 - 1990)</b>	138
I. Tham gia sự nghiệp xây dựng, bảo vệ miền Bắc và giải phóng miền Nam trong những năm 1967 - 1975	138
II. Cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 - 1990)	149
<b>Chương V: THỊ XÃ BẮC KẠN TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI (1990 - 1995)</b>	170
I. Thành lập lại Đảng bộ thị xã Bắc Kạn	170
II. Lãnh đạo xây dựng thị xã Bắc Kạn giàu mạnh, văn minh	177
<b>Chương VI: ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN VỮNG BƯỚC ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1996 - 2019)</b>	198
I. Thị xã tỉnh lỵ Bắc Kạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2010)	198
II. Xây dựng và phát triển thị xã - thành phố Bắc Kạn	234

KẾT LUẬN	282
PHỤ LỤC	293
<i>Phụ lục 1: Danh sách cán bộ lão thành cách mạng</i>	294
<i>Phụ lục 2: Danh sách cán bộ tiền khởi nghĩa</i>	296
<i>Phụ lục 3: Danh sách Bà mẹ Việt Nam anh hùng</i>	300
<i>Phụ lục 4: Số người đi bộ đội, số liệu liệt sĩ thành phố Bắc Kạn qua các thời kỳ</i>	304
<i>Phụ lục 5: Tập thể, cá nhân anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động</i>	306
<i>Phụ lục 6: Bí thư Chi bộ, Đảng bộ; Chủ tịch thị xã - thị trấn - thành phố Bắc Kạn (1946 - 2019)</i>	307
<i>Phụ lục 7: Một số phần thưởng và hình ảnh hoạt động của thành phố Bắc Kạn</i>	321
TÀI LIỆU THAM KHẢO	345